

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
QUY HOẠCH TUYỂN TÍNH**

**Số tín chỉ: 03**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Các ngành**

**Năm 2018**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**Trình độ đào tạo: Đại học**  
**Ngành: Các ngành**

**1. Tên học phần: Quy hoạch tuyến tính**

**2. Mã học phần: TOAN 283**

**3. Số tín chỉ: 3 (3, 0)**

**4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ hai**

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lên lớp: 45 tiết (45 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành)

- Tự học: 90 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã được học môn Toán ứng dụng C1, Toán ứng dụng C2.

**7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Thủy	0978.936.919	nguyenthuy1216@gmail.com
2	ThS. Ngô Thị Luyện	0977.336.889	ngothiluyendhsd@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Mai	0916.143.388	ngocmai242@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên tắc thiết lập bài toán quy hoạch tuyến tính từ các vấn đề kinh tế, vận dụng phương pháp đơn hình, định lý đối ngẫu, phương pháp thế vị, phương pháp truy toán Belman vào giải các lớp bài toán quy hoạch tuyến tính riêng biệt với mục đích tìm phương án tối ưu.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần:**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Trình bày được mô hình bài toán tối ưu tổng quát, các loại bài toán và các bước xây dựng mô hình toán học cho một vấn đề thực tế.	2	[1.2.1.1b]
MT1.2	Hiểu và chứng minh được các định lý, các tính chất, các nguyên tắc, các thuật toán của các bài toán đơn hình, bài toán đối ngẫu, bài toán	2	[1.2.1.2a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	vận tải và bài toán quy hoạch động.		
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có khả năng mô hình hóa các bài toán kinh tế, có kỹ năng tính toán, vận dụng thành thạo các phương pháp để giải các bài toán tìm phương án tối ưu.	3	[1.2.2.3]
MT2.2	Xử lý, phân tích tốt các bài toán kinh tế nhằm đưa ra các quyết định trong quản lý sản xuất, kinh doanh.	4	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Tích cực, chủ động tìm phương án tối ưu nhất để giải các bài toán trong quản lý sản xuất, kinh doanh thực tiễn.	4	[1.2.3.2]
MT3.2	Luôn ý thức được tiết kiệm tối đa nguồn lực để đạt hiệu quả cao trong công việc.	4	

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Trình bày được dạng tổng quát và các loại bài toán tối ưu, các bước xây dựng mô hình toán học cho một vấn đề thực tế.	2	[2.1.2]
CDR1.2	Trình bày được mô hình bài toán quy hoạch tuyến tính dạng tổng quát và các dạng đặc biệt, phân tích được các khái niệm liên quan đến bài toán, nắm được quy tắc biến đổi bài toán quy hoạch tuyến tính.	4	
CDR1.3	Chứng minh được các tính chất chung của bài toán quy hoạch tuyến tính và trình bày được các bước giải bài toán quy hoạch tuyến tính theo phương pháp đơn hình.	3	
CDR1.4	Nắm được phương pháp thành lập bài toán đối ngẫu và các tính chất, định lý của bài toán đối ngẫu	2	

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
CĐR1.5	Hiểu được mô hình bài toán vận tải, bảng vận tải và nguyên tắc phân phối trong bảng.	2	
CĐR1.6	Trình bày được khái niệm quy hoạch động và nguyên tắc cơ bản của quy hoạch động	3	
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Mô hình hóa được bài toán quy hoạch tuyến tính từ một số tình huống thực tế	3	
CĐR2.2	Giải được các bài toán quy hoạch tuyến tính bằng phương pháp đơn hình, sử dụng bài toán đối ngẫu, phương pháp giải bài toán vận tải, truy toán Belman, từ đó tìm ra phương án tối ưu cho các bài toán	3	[2.2.2] [2.2.4]
CĐR2.3	Vận dụng để giải quyết các bài toán kinh tế trong quản lý sản xuất, kinh doanh thực tế.	3	
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, làm việc độc lập và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1						CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 1.6	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<p><b>Chương 1: Bài toán quy hoạch tuyến tính và vấn đề mô hình hóa toán học</b></p> <p>1.1. Bài toán tối ưu tổng quát</p> <p>1.2. Phân loại các bài toán</p> <p>1.3. Xây dựng mô hình hóa toán học cho một số vấn đề thực tế</p> <p>1.4. Một số tình huống thực tế dẫn đến bài toán quy hoạch tuyến tính</p>	x						x		x	x	x
2	<p><b>Chương 2: Bài toán quy hoạch tuyến tính phương pháp đơn hình</b></p> <p>2.1. Bài toán quy hoạch tuyến tính tổng quát và các dạng đặc biệt</p> <p>2.2. Các tính chất chung</p> <p>2.3. Phương pháp đơn hình giải bài toán quy hoạch tuyến tính</p>		x	x					x	x	x	x
3	<p><b>Chương 3: Bài toán đối ngẫu</b></p> <p>3.1. Cách thành lập</p> <p>3.2. Các tính chất và định lý đối ngẫu</p>				x				x	x	x	x
4	<p><b>Chương 4: Bài toán vận tải</b></p> <p>4.1. Nội dung của bài toán vận tải</p> <p>4.2. Bảng vận tải</p> <p>4.3. Xây dựng phương án cực biên</p> <p>4.4. Phương pháp thế vị giải bài toán vận tải</p> <p>4.5. Bài toán không cân bằng thu phát</p>					x			x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1						CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 1.6	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
5	<b>Chương 5: Quy hoạch động</b> 5.1. Giới thiệu chung 5.2. Hệ thống và bài toán điều khiển 5.3. Phân loại hệ điều khiển 5.4. Các nguyên tắc cơ bản của quy hoạch động 5.5. Nguyên lý tối ưu 5.6. Phương trình Belman - truy toán Belman						x		x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, điểm thực hành trên lớp.
CĐR2	Bài tập áp dụng, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên; điểm chuyên cần; điểm thực hành;...	01 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức; điểm thái độ tham gia học và làm bài tập; điểm chuyên cần được đánh giá theo phương pháp quan sát. Điểm bài tập được đánh giá theo hình thức tự luận. Điểm thực hành được đánh giá theo hình thức đánh giá năng lực thực hiện.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện vào tuần số 7 theo chương trình học phần và được đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu.

## 12. Phương pháp dạy và học

- Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp mô phỏng; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, làm mẫu.

- Sinh viên chuẩn bị bài từng chương, làm bài tập đầy đủ, trau dồi kỹ năng làm việc nhóm để chuẩn bị bài thảo luận. Tích cực, chủ động nắm bắt kiến thức lý thuyết để vận dụng và phát triển kỹ năng nghề nghiệp. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về Quy hoạch tuyến tính.
- Yêu cầu về làm bài tập: Tích cực làm các bài tập trên lớp.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Tích cực nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, chú ý nghe giảng trên lớp, ghi chép bài đầy đủ trên lớp.
- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.
- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần:

- **Tài liệu bắt buộc**

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Quy hoạch tuyến tính*

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] TS. Võ Tấn Dũng, *Giáo trình quy hoạch tuyến tính*, 2007, NXB Thống kê.

[3] PGS Bùi Minh Trí, *Toán kinh tế*, 2008, NXB Bách Khoa Hà Nội

#### 15. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p><b>Chương 1: Bài toán quy hoạch tuyến tính và vấn đề mô hình hóa toán học</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Xây dựng được bài toán quy hoạch tuyến tính từ những tình huống thực tế.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Bài toán tối ưu tổng quát</p> <p>1.2. Phân loại các bài toán</p> <p>1.3. Xây dựng mô hình hóa toán học cho một số vấn đề thực tế</p> <p>1.4. Một số tình huống thực tế dẫn đến bài toán quy hoạch tuyến tính</p> <p>1.4.1. Bài toán lập kế hoạch sản xuất tối ưu</p> <p>1.4.2. Bài toán pha chế một hỗn hợp</p>	03	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p>	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 1, mục 1.1 đến 1.4.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], chương 2, mục 1.1 – 1.2.</p> <p>- Đọc tài liệu [3], chương 1, mục 1.1 – 2.2.</p>
2	<p>1.4.3. Bài toán vận tải</p> <p>Bài tập chương 1: Bài tập về mô hình hóa toán học</p>	03	[1]	<p>- Làm bài tập chương 1 tài liệu [1].</p> <p>- Nghiên cứu tài liệu [1],</p>



Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p><b>Chương 2: Bài toán quy hoạch tuyến tính phương pháp đơn hình</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Giải được các bài toán quy hoạch tuyến tính bằng phương pháp đơn hình.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Bài toán quy hoạch tuyến tính tổng quát và các dạng đặc biệt</p> <p>2.1.1. Các định nghĩa</p> <p>2.1.2. Các dạng đặc biệt</p> <p>2.2. Các tính chất chung</p>		<p>[2]</p> <p>[3]</p>	<p>chương 2 mục 2.1 đến 2.2.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], chương 2, mục 2.1 – 2.3.</p> <p>- Đọc tài liệu [3], chương 3, mục 1.1 – 1.3.</p>
3	<p>2.3. Phương pháp đơn hình giải bài toán quy hoạch tuyến tính</p> <p>2.3.1. Nội dung của phương pháp</p> <p>2.3.2. Đặc điểm của phương án cực biên của bài toán dạng chính tắc</p> <p>2.3.3. Cơ sở của phương án cực biên</p> <p>2.3.4. Dấu hiệu tối ưu và định lý cơ bản của phương pháp đơn hình</p> <p>2.3.5. Công thức đối cơ sở</p>	03	<p>[1]</p> <p>[2]</p>	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 2, mục 2.3.1 đến 2.3.6.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], chương 2, mục 3.1 – 3.3.</p> <p>- Đọc tài liệu [3], chương 2, mục 3.</p>
4	<p>2.3.6. Thuật toán của phương pháp đơn hình</p> <p>Bài tập chương 2: Tìm phương án cực biên</p>	03	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p>	<p>- Làm bài tập 2.1, 2.3, 2.4, 2.6 chương 2 tài liệu [1].</p> <p>- Đọc tài liệu [2], chương 3, mục 1, mục 2.</p> <p>- Đọc tài liệu [3], chương 2, mục 3.</p>
5	Bài tập chương 2: Tìm phương án cực biên	03	[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 2, mục 2.4.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
			[2]	- Đọc tài liệu [2] chương 3, mục 3. - Làm bài tập 2.2 chương 2 tài liệu [1].
6	2.4. Tìm phương án cực biên Bài tập chương 2: Tìm phương án cực biên	03	[1] [2]	- Làm bài tập 2.5, 2.7 chương 2 tài liệu [1]. - Làm bài tập 2, tài liệu [2]. - Ôn tập nội dung kiến thức đã học từ tuần 1 đến hết tuần 6, chuẩn bị kiểm tra giữa học phần
7	- Ôn tập - Kiểm tra giữa học phần	03	[1] [2]	- Ôn tập theo GV hướng dẫn. - Làm bài kiểm tra giữa học phần
8	<b>Chương 3: Bài toán đối ngẫu</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Thành lập được bài toán đối ngẫu từ bài toán gốc, dựa vào các tính chất của bài toán đối ngẫu để tìm phương án tối ưu. <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Cách thành lập 3.2. Các tính chất và định lý đối ngẫu	03	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.1 đến mục 3.2. - Đọc tài liệu [2] chương 4, mục 1, mục 2.
9	Bài tập chương 3: Tìm tập phương án tối ưu và phương án cực biên tối ưu của bài toán đối ngẫu	03	[1] [2]	- Làm bài tập 3.1 đến 3.3 chương 3 tài liệu [1]. - Làm bài tập 1, chương 4, tài liệu [2].
10	Bài tập chương 3: Tìm tập phương án tối ưu và phương án cực biên tối ưu của bài toán gốc	03	[1] [2]	- Làm bài tập 3.4 đến 3.6 chương 3, tài liệu [1]. - Làm bài tập 3, 4, chương 4, tài liệu [2].
11	<b>Chương 4: Bài toán vận tải</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Giải được bài toán vận tải, tìm ra	03	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 4.1 đến 4.3. - Đọc tài liệu [2], chương

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>phương án tối ưu cho bài toán.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Nội dung của bài toán vận tải</p> <p>4.2. Bảng vận tải</p> <p>4.3. Xây dựng phương án cực biên</p> <p>4.3.1. Nguyên tắc phân phối tối đa</p> <p>4.3.2. Các phương pháp xây dựng phương án cực biên</p> <p>Bài tập chương 4: Tìm phương án cực biên</p>			<p>5, mục 2.1 – 2.2</p> <p>- Làm bài tập 4.1 đến 4.3 chương 4, tài liệu [1].</p>
12	<p>4.4. Phương pháp thế vị giải bài toán vận tải</p> <p>4.4.1. Tiêu chuẩn tối ưu</p> <p>4.4.2. Thuật toán của phương pháp thế vị</p> <p>4.4.3. Trường hợp suy biến</p>	03	[1] [2]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4 mục 4.4.</p> <p>- Đọc tài liệu [2], chương 5, mục 2.3.</p>
13	Bài tập chương 4: Giải bài toán vận tải	03	[1] [3]	<p>- Làm bài tập 4.4 đến 4.6 chương 4, tài liệu [1].</p> <p>- Làm bài tập 1, chương 3, tài liệu [3].</p>
14	<p>4.5. Bài toán không cân bằng thu phát</p> <p>Bài tập chương 4: Giải bài toán không cân bằng thu phát</p>	03	[1] [3]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 4.5.</p> <p>- Đọc tài liệu [3], chương 3, mục 5.</p> <p>- Làm bài tập 4.7 và 4.8 chương 4, tài liệu [1], bài tập 2, 3 chương 3, tài liệu [3].</p>
15	<p><b>Chương 5: Quy hoạch động</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Giải được bài toán quy hoạch động, vận dụng nguyên lý tối ưu để tìm</p>	03	[1] [3]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 5, mục 5.1 đến 5.6.</p> <p>- Đọc tài liệu [3], chương 4, mục 1 – 3.</p>

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>đường đi ngắn nhất.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>5.1. Giới thiệu chung</p> <p>5.2. Hệ thống và bài toán điều khiển</p> <p>5.3. Phân loại hệ điều khiển</p> <p>5.4. Các nguyên tắc cơ bản của quy hoạch động</p> <p>5.5. Nguyên lý tối ưu</p> <p>5.6. Phương trình Belman - truy toán Belman</p> <p>Bài tập chương 5: Tìm đường đi ngắn nhất</p>			<p>- Làm bài tập chương 5, tài liệu [1], làm bài tập 1, chương 5, tài liệu [3].</p>

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Thị Chuyên

Nguyễn Thị Ngọc Mai

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
GIÁO DỤC THỂ CHẤT 1**

**Số tín chỉ: 01**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dùng chung cho các ngành**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Dùng chung cho các ngành

- Tên học phần:** Giáo dục thể chất 1
- Mã học phần:** GDTC 101
- Số tín chỉ:** 01 (0,1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bổ thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết
- Điều kiện tiên quyết:** Không
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Hà Đình Soát	0936678105	hdsoat@gmail.com
2	ThS. Phạm Anh Dũng	0395594865	phamanhdungsd@gmail.com
3	ThS. Vũ Tiến Hiếu	0789259568	tienhieuhd86@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Đức Thuấn	0989246030	thuansdhd@gmail.com
5	ThS. Quán Thanh Tùng	0966781269	quanthanhtungcl@gmail.com
6	ThS. Nguyễn Thanh Tuấn	0977366365	tuanpro@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần:

- Giáo dục thể chất 1 là học phần thuộc nhóm các học phần đại cương.
- Nhiệm vụ của học phần Giáo dục thể chất 1 là nhằm trang bị những kỹ năng, kỹ xảo vận động cơ bản, cần thiết trong cuộc sống và tri thức chuyên môn tương ứng.
- Thông qua quá trình học tập và rèn luyện kỹ thuật chạy cự ly ngắn. Người học phát triển tốt các tố chất vận động như sức nhanh, sức mạnh, sức bền, mềm dẻo và khéo léo.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về điện kinh và các nội dung trong môn điện kinh.	2	[1.2.1.1a]
MT1.2	Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật chạy cự ly	2	

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	ngắn.		
MT1.3	Biết các tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên.	2	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có kỹ thuật chạy cự ly ngắn. Thực hành được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật chạy cự ly ngắn.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Tự đánh giá kết quả tập luyện của bản thân và sinh viên khác một cách tương đối chính xác.	4	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Sinh viên có năng lực: tập luyện độc lập, tập luyện theo nhóm.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR 1.1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về kỹ thuật chạy cự ly ngắn: Cách đóng bàn đạp, kỹ thuật xuất phát thấp, kỹ thuật chạy lao sau xuất phát, kỹ thuật chạy giữa quãng, kỹ thuật chạy về đích.	2	[2.1.1]
CDR 1.2	Có kiến thức cơ bản về môn điền kinh, các nội dung thi đấu trong môn điền kinh.	2	
CDR 1.3	Hiểu được các tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên.	2	
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR 2.1	Thực hiện đúng kỹ thuật chạy cự ly ngắn.	4	[2.2.5]
CDR	Tự đánh giá kết quả tập luyện của bản thân và sinh	4	[2.2.6]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
2.2	viên khác một cách tương đối chính xác.		
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR 3.1	Sinh viên có năng lực: tập luyện độc lập, tập luyện theo nhóm.	4	[2.3.1]
CDR 3.2	Có thái độ nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Bài	Nội dung bài	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR 1			CDR 2		CDR 3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN 1.1. Nội dung chương trình. 1.2. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của môn học đối với sự phát triển thể chất của con người. 1.3. Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên.			X			X	
2	Bài 2: KỸ THUẬT CHẠY CỰ LY NGẮN (cự ly 50 <sup>m</sup> ) 2.1. Kỹ thuật xuất phát thấp. 2.1.1. Cách đóng bàn đạp kiểu “thông thường”. 2.1.2. Cách đóng bàn đạp kiểu “làm gàn”. 2.1.3. Cách đóng bàn đạp kiểu “kéo dẫn”. 2.2. Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. 2.2.1. Kỹ thuật đánh tay. 2.2.2. Kỹ thuật chân. 2.2.3. Cách khắc phục độ lao của cơ thể. 2.2.4. Luyện tập kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. 2.3. Kỹ thuật chạy giữa quãng. 2.3.1. Kỹ thuật đánh tay. 2.3.2. Kỹ thuật chân 2.3.3. Cách duy trì tốc độ tối đa trong quãng đường dài. 2.3.4. Luyện tập kỹ thuật chạy giữa quãng. 2.4. Kỹ thuật chạy về đích. 2.4.1. Kỹ thuật “đánh ngực”. 2.4.2. Kỹ thuật “đánh vai”.		X		X	X	X	X



Bài	Nội dung bài	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR 1			CDR 2		CDR 3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	2.4.3. Luyện tập kỹ thuật chạy về đích.							

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá
CDR1	Thi kết thúc học phần.
CDR2	Thi kết thúc học phần.
CDR3	Thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Thi kết thúc học phần	1 điểm	100%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch, tiến độ đào tạo. Sinh viên thực hành các kỹ thuật động tác được trang bị theo từng nội dung mà sinh viên đã đăng ký học tập có trong chương trình đào tạo học phần Giáo dục thể chất của nhà trường.

- Điểm học phần được chấm theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4 (mỗi học phần một điểm).

## 12. Phương pháp dạy và học

- Phương pháp dạy: Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại,... để làm rõ các khái niệm, lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Đối với giảng dạy thực hành giảng viên phân tích, thị phạm động tác mẫu cho sinh viên quan sát.

- Phương pháp học: Đối với học lý thuyết sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các tình huống đặt ra trong thực tiễn. Đối với các nội dung thực hành sinh viên chú ý quan sát, luyện tập tự giác, tích cực và luân phiên theo tổ, nhóm.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ thể lực trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học, tự tập luyện ngoại khóa theo sự hướng dẫn của giảng viên

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1]- PGS.TS Phạm Khắc Học, *Giáo trình Điền kinh*, nhà xuất bản Thể dục thể thao, năm 2004.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2]- Tổng cục TDTT, *Luật thi đấu Điền kinh*, nhà xuất bản TDTT, năm 2013.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên nội dung chương trình của học phần. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của môn học đối với sự phát triển thể chất của con người. Những tiêu chuẩn trong đánh giá rèn luyện. Sinh viên vận dụng trong rèn luyện thể chất.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b> 1.1. Nội dung chương trình. 1.2. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của môn học đối với sự phát triển thể chất của con người. 1.3. Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho SV.</p>	02		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1].</li> <li>- Chuẩn bị trang phục học tập.</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
2	<p><b>Bài 2: KỸ THUẬT CHẠY CỤ LY NGẮN (cự ly 50<sup>m</sup>)</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên các kỹ thuật chạy cự ly ngắn: Kỹ thuật xuất phát thấp, kỹ thuật chạy lao sau xuất phát, kỹ thuật chạy giữa quãng, kỹ thuật chạy về đích. Sinh viên vận</p>		02	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>dụng kiến thức luyện tập và thực hiện được các kỹ thuật.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Kỹ thuật xuất phát thấp.</p> <p>2.1.1. Cách đóng bàn đạp kiểu “thông thường”.</p> <p>2.1.2. Cách đóng bàn đạp kiểu “làm gàn”.</p> <p>2.1.3. Cách đóng bàn đạp kiểu “kéo dẫn”.</p>				
3	<p>2.2. Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát.</p> <p>2.2.1. Kỹ thuật đánh tay.</p> <p>2.2.2. Kỹ thuật chân.</p> <p>2.2.3. Cách khắc phục độ lao của cơ thể.</p> <p>2.2.4. Luyện tập kỹ thuật chạy lao sau xuất phát.</p>		02	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
4	<p>2.3. Kỹ thuật chạy giữa quãng.</p> <p>2.3.1. Kỹ thuật đánh tay.</p> <p>2.3.2. Kỹ thuật chân</p> <p>2.3.3. Cách duy trì tốc độ tối đa trong quãng đường dài.</p> <p>2.3.4. Luyện tập kỹ thuật chạy giữa quãng.</p>		02	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
5	<p>2.4. Kỹ thuật chạy về đích.</p> <p>2.4.1. Kỹ thuật “đánh ngực”.</p> <p>2.4.2. Kỹ thuật “đánh vai”.</p> <p>2.4.3. Luyện tập kỹ thuật chạy về đích.</p>		02	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
6	<p>Luyện tập kỹ thuật chạy cự ly ngắn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xuất phát thấp.</li> <li>- Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát.</li> <li>- Kỹ thuật chạy giữa quãng.</li> </ul>		02	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	- Kỹ thuật về đích.				- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
7	Luyện tập kỹ thuật chạy cự ly ngắn. - Kỹ thuật xuất phát thấp. - Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. - Kỹ thuật chạy giữa quãng. - Kỹ thuật về đích.		02	[1] [2]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
8	Luyện tập kỹ thuật chạy cự ly ngắn. - Kỹ thuật xuất phát thấp. - Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. - Kỹ thuật chạy giữa quãng. - Kỹ thuật về đích.		02	[1] [2]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
9	Luyện tập kỹ thuật chạy cự ly ngắn. - Kỹ thuật xuất phát thấp. - Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. - Kỹ thuật chạy giữa quãng. - Kỹ thuật về đích.		02	[1] [2]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
10	Luyện tập kỹ thuật chạy cự ly ngắn. - Kỹ thuật xuất phát thấp. - Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. - Kỹ thuật chạy giữa quãng. - Kỹ thuật về đích. Luyện tập thể lực chuyên môn		02	[1] [2]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
11	Luyện tập kỹ thuật chạy cự ly ngắn. - Kỹ thuật xuất phát thấp. - Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. - Kỹ thuật chạy giữa quãng. - Kỹ thuật về đích. Luyện tập thể lực chuyên môn		02	[1] [2]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					thuật.
12	Luyện tập kỹ thuật chạy cự ly ngắn. - Kỹ thuật xuất phát thấp. - Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. - Kỹ thuật chạy giữa quãng. - Kỹ thuật về đích. Luyện tập thể lực chuyên môn		02	[1] [2]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
13	Luyện tập kỹ thuật chạy cự ly ngắn. - Kỹ thuật xuất phát thấp. - Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. - Kỹ thuật chạy giữa quãng. - Kỹ thuật về đích.		02	[1] [2]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
14	Luyện tập kỹ thuật chạy cự ly ngắn. - Kỹ thuật xuất phát thấp. - Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát. - Kỹ thuật chạy giữa quãng. - Kỹ thuật về đích. Kiểm tra thử ngẫu nhiên đánh giá thành tích của sinh viên		02	[1] [2]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
15	Thi kết thúc học phần		02	[1] [2]	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần. - Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**Vũ Tiến Hiếu**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
GIÁO DỤC THỂ CHẤT 2**

**Số tín chỉ: 01**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dùng chung cho các ngành**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Dùng chung cho các ngành

- 1. Tên học phần:** Giáo dục thể chất 2
- 2. Mã học phần:** GDTC 102
- 3. Số tín chỉ:** 01(0,1)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- 5. Phân bổ thời gian:**  
- Lên lớp: 30 tiết
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Không
- 7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Hà Đình Soát	0936678105	hdsoat@gmail.com
2	ThS. Phạm Anh Dũng	0395594865	phamanhdungsd@gmail.com
3	ThS. Vũ Tiến Hiếu	0789259568	tienhieuhd86@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Đức Thuận	0989246030	thuansdhd@gmail.com
5	ThS. Quán Thanh Tùng	0966781269	quanthanhtungcl@gmail.com
6	ThS. Nguyễn Thanh Tuấn	0977366365	tuanpro@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần:

- GDTC 2 là một học phần thuộc nhóm các học phần đại cương.
- Nhiệm vụ của học phần nhằm trang bị những kỹ năng kỹ xảo vận động cơ bản, cần thiết trong cuộc sống và tri thức chuyên môn tương ứng. Đồng thời phát triển các tố chất vận động như sức nhanh, sức mạnh, sức bền, mềm dẻo và khéo léo cho người học.
- Trong học phần GDTC 2 sinh viên được lựa chọn và đăng ký học 1 trong các nội dung sau: bóng đá, bóng chuyền, bóng chuyền hơi, cầu lông, bóng rổ.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật môn thể thao đăng ký theo sở thích của sinh viên.	2	[1.2.1.1a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
MT1.2	Có kiến thức cơ bản về luật thi đấu môn thể thao đăng ký theo sở thích của sinh viên. Biết tổ chức tập luyện, thi đấu, công tác trọng tài.	2	
MT1.3	Biết các tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên.	2	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có kỹ thuật cơ bản của môn thể thao đăng ký theo sở thích. Vận dụng kỹ thuật đã học vào trong tập luyện, thi đấu.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Tự đánh giá kết quả tập luyện của bản thân và sinh viên khác một cách tương đối chính xác.	4	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Sinh viên có năng lực: tập luyện độc lập, tập luyện theo nhóm.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và thi đấu và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR 1.1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về kỹ thuật của môn thể thao đăng ký theo sở thích.	2	[2.1.1]
CĐR 1.2	Có kiến thức cơ bản về luật môn thể thao đăng ký theo sở thích. Biết tổ chức tập luyện, thi đấu, công tác trọng tài.	2	
CĐR 1.3	Hiểu được các tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên.	2	
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR 2.1	Thực hiện đúng kỹ thuật cơ bản môn thể thao đăng ký theo sở thích của sinh viên. Vận dụng kỹ thuật đã học	4	[2.2.5]



<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CĐR học phần trong CTĐT</b>
	vào trong tập luyện, thi đấu.		
CĐR 2.2	Tự đánh giá kết quả tập luyện của bản thân và sinh viên khác một cách tương đối chính xác.	4	[2.2.6]
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR 3.1	Sinh viên có năng lực: tập luyện độc lập, tập luyện theo nhóm.	4	[2.3.1]
CĐR 3.2	Có thái độ nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và thi đấu và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

#### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

<b>Bài</b>	<b>Nội dung bài</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>						
		<b>CĐR 1</b>			<b>CĐR 2</b>		<b>CĐR 3</b>	
		<b>CĐR 1.1</b>	<b>CĐR 1.2</b>	<b>CĐR 1.3</b>	<b>CĐR 2.1</b>	<b>CĐR 2.2</b>	<b>CĐR 3.1</b>	<b>CĐR 3.2</b>
<b>NỘI DUNG: BÓNG CHUYỀN</b>								
<b>1</b>	Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN 1. Nội dung chương trình 2. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của con người 3. Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên	x					x	
<b>2</b>	Bài 2: GIỚI THIỆU MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT CƠ BẢN CỦA MÔN BÓNG CHUYỀN TRONG NHÀ 1. Luật sân bãi, dụng cụ 2. Luật thi đấu 3. Phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu		x		x	x	x	x
<b>3</b>	Bài 3: KỸ THUẬT CHUYỀN BÓNG THẤP TAY 1. Tư thế chuẩn bị 2. Đánh bóng 3. Kết thúc động tác		x		x	x	x	x
<b>4</b>	Bài 4: KỸ THUẬT CHUYỀN BÓNG THẤP TAY NÂNG CAO 1. Tư thế chuẩn bị		x		x	x	x	x

Bài	Nội dung bài	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR 1			CDR 2		CDR 3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	2. Đánh bóng 3. Kết thúc động tác							
<b>NỘI DUNG: BÓNG CHUYỀN HƠI</b>								
1	Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN 1. Nội dung chương trình 2. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của con người 3. Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên	x					x	x
2	Bài 2: GIỚI THIỆU MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT CƠ BẢN CỦA MÔN BÓNG HƠI 1. Luật sân bãi, dụng cụ 2. Luật thi đấu 3. Phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu		x		x	x	x	x
3	Bài 3: KỸ THUẬT CHUYỀN BÓNG THẤP TAY 1. Tư thế chuẩn bị 2. Đánh bóng 3. Kết thúc động tác	x		x	x	x	x	x
4	Bài 4: KỸ THUẬT PHÁT BÓNG CAO TAY 1. Giai đoạn chuẩn bị 2. Giai đoạn phát bóng 3. Giai đoạn kết thúc	x		x	x	x	x	x
<b>NỘI DUNG: BÓNG ĐÁ</b>								
1	Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN 1. Nội dung chương trình 2. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của con người 3. Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên	x					x	x
2	Bài 2: GIỚI THIỆU MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT CƠ BẢN CỦA MÔN BÓNG ĐÁ 11 NGƯỜI 1. Luật sân bãi, dụng cụ 2. Luật thi đấu	x		x	x	x	x	x

Bài	Nội dung bài	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR 1			CDR 2		CDR 3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	3. Phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu							
3	Bài 3: KỸ THUẬT ĐÁ BÓNG BẰNG MÁ TRONG BÀN CHÂN 1. Chạy đà 2. Đặt chân trụ 3. Vung chân lăng 4. Tiếp xúc bóng 5. Kết thúc động tác	x		x	x	x	x	x
<b>NỘI DUNG: BÓNG RỎ</b>								
1	Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN 1. Nội dung chương trình 2. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của con người 3. Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên	x					x	x
2	Bài 2: KỸ THUẬT BÓNG RỎ 1. Kỹ thuật bóng rỏ 2. Kỹ thuật di chuyển 3. Kỹ thuật chuyền bóng, bắt bóng 4. Kỹ thuật di chuyển, chuyền bắt bóng	x		x	x	x	x	x
3	Bài 3: KỸ THUẬT TẠI CHỖ NÉM RỎ 1. Tư thế chuẩn bị 2. Động tác ném rỏ 3. Luyện tập kỹ thuật tại chỗ ném rỏ	x		x	x	x	x	x
<b>NỘI DUNG: CẦU LÔNG</b>								
1	Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN 1. Nội dung chương trình 2. Mục đích, vai trò, ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của sinh viên 3. Tiêu chuẩn đánh giá, RLTT cho sinh viên	x					x	x
2	Bài 2: KỸ THUẬT CẦU LÔNG 1. Lịch sử phát triển cầu lông trên thế giới và Việt Nam 2. Kỹ thuật cơ bản của cầu lông 3. Kỹ thuật giao cầu	x		x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá
CĐR1	Thi kết thúc học phần.
CĐR2	Thi kết thúc học phần.
CĐR3	Thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Thi kết thúc học phần	1 điểm	100%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch, tiến độ đào tạo. Sinh viên thực hành các kỹ thuật động tác được trang bị theo từng nội dung mà sinh viên đã đăng ký học tập có trong chương trình đào tạo học phần Giáo dục thể chất của nhà trường.

- Điểm học phần được chấm theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4 (mỗi học phần một điểm).

## 12. Phương pháp dạy và học

- Phương pháp dạy: Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại,... để làm rõ các khái niệm, lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Đối với giảng dạy thực hành giảng viên phân tích, thị phạm động tác mẫu cho sinh viên quan sát.

- Phương pháp học: Đối với học lý thuyết sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các tình huống đặt ra trong thực tiễn. Đối với các nội dung thực hành sinh viên chú ý quan sát, luyện tập tự giác, tích cực và luân phiên theo tổ, nhóm.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ thể lực trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học, tự tập luyện ngoại khóa theo sự hướng dẫn của giảng viên

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1]- *Luật bóng chuyền và bóng chuyền bãi biển*, nhà xuất bản TĐTT, năm 2013.

[2]- *Giáo trình bóng đá*, Đại học Đà Lạt, năm 2011.

[3]- *Luật bóng rổ*, nhà xuất bản TĐTT, năm 2013.

[4]- Thạc sĩ Nguyễn Văn Hồng, Thạc sĩ Trần Việt Dũng, *Giáo trình cầu lông*, Trường Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, năm 2008.

**- Tài liệu tham khảo:**

[5]- PGS.TS Nguyễn Toán, TS Phạm Danh Tôn, *Lý luận và phương pháp TĐTT*, Nhà xuất bản TĐTT, năm 2006.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần:

##### Nội dung: Bóng chuyền

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên nội dung chương trình của học phần. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của môn học đối với sự phát triển thể chất của con người. Những tiêu chuẩn trong đánh giá rèn luyện thể lực cho sinh viên. Sinh viên vận dụng kiến thức đã học vào việc học tập và rèn luyện thể chất.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Nội dung chương trình</li> <li>Mục đích, vai trò và ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của con người</li> <li>Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên</li> </ol>	02		[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1].</li> <li>- Chuẩn bị trang phục học tập.</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
2	<p>Bài 2: GIỚI THIỆU MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT CƠ BẢN CỦA MÔN BÓNG CHUYỀN TRONG NHÀ</p>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>Mục tiêu bài:</b> Hiểu và vận dụng được một số điều luật cơ bản của môn bóng chuyền hơi vào trong quá trình tập luyện và thi đấu.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật sân bãi, dụng cụ <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Luật sân bãi</li> <li>1.2. Luật dụng cụ</li> </ol> </li> <li>2. Luật thi đấu</li> <li>3. Phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu</li> </ol>				tránh chấn thương.
3	<p>Bài 3: KỸ THUẬT CHUYÊN BÓNG THẤP TAY</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Phân tích được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật chuyên bóng thấp tay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tư thế chuẩn bị <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Tư thế cao</li> <li>1.2. Tư thế trung bình</li> <li>1.3. Tư thế thấp</li> </ol> </li> <li>2. Đánh bóng <ol style="list-style-type: none"> <li>2.1. Hình tay</li> <li>2.2. Tiếp xúc bóng</li> </ol> </li> <li>3. Kết thúc động tác</li> </ol>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
4	<p>Bài 4: KỸ THUẬT CHUYÊN BÓNG THẤP TAY NÂNG CAO</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Phân tích được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật chuyên bóng thấp tay nâng cao.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tư thế chuẩn bị <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Tư thế cao</li> </ol> </li> </ol>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1.2. Tư thế trung bình 1.3. Tư thế thấp 2. Đánh bóng 2.1. Hình tay 2.2. Tiếp xúc bóng 3. Kết thúc động tác				
5	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay - Rèn luyện thể lực chung - Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên		02	[1] [5]	- Đọc tài liệu [1] - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
6	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay - Rèn luyện thể lực chung		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
7	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay - Rèn luyện thể lực chuyên môn		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
8	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay - Rèn luyện thể lực chuyên môn		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Tập hỗ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> <li>- Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Tập hỗ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Tập hỗ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Tập hỗ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
13	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Tập hỗ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
14	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay - Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
15	Thi kết thúc học phần		02	[1] [5]	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần. - Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

### Nội dung: Bóng chuyên hơi

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN <b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên nội dung chương trình của học phần. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của môn học đối với sự phát triển thể chất của con người. Những tiêu chuẩn trong đánh giá rèn luyện. Sinh viên vận dụng trong rèn luyện thể chất. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Nội dung chương trình 2. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của con người 3. Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên	02		[1] [5]	- Đọc tài liệu [1]. - Chuẩn bị trang phục học tập. - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
2	Bài 2: GIỚI THIỆU MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT CƠ BẢN CỦA MÔN BÓNG HƠI		02	[1] [5]	- Đọc tài liệu [1] - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>Mục tiêu bài:</b> Hiểu và vận dụng được một số điều luật cơ bản của môn bóng chuyền hơi vào trong quá trình tập luyện và thi đấu.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật sân bãi, dụng cụ</li> <li>2. Luật thi đấu</li> <li>3. Phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu</li> </ol>				- Tích cực khởi động tránh chấn thương.
3	<p>Bài 3: KỸ THUẬT CHUYÊN BÓNG THẤP TAY</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Phân tích được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật chuyên bóng thấp tay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tư thế chuẩn bị <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Tư thế cao</li> <li>1.2. Tư thế trung bình</li> <li>1.3. Tư thế thấp</li> </ol> </li> <li>2. Đánh bóng <ol style="list-style-type: none"> <li>2.1. Hình tay</li> <li>2.2. Tiếp xúc bóng</li> </ol> </li> <li>3. Kết thúc động tác</li> </ol>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Rèn luyện thể lực chung</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Rèn luyện thể lực chung</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Rèn luyện thể lực chung</li> <li>- Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng thấp tay</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
9	<p>Bài 4: KỸ THUẬT PHÁT BÓNG CAO TAY</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Phân tích được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật phát bóng cao tay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giai đoạn chuẩn bị</li> <li>2. Giai đoạn phát bóng</li> <li>3. Giai đoạn kết thúc</li> </ol>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật phát bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					kỹ thuật.
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật phát bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật phát bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
13	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật phát bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
14	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật phát bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
15	Thi kết thúc học phần		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần.</li> <li>- Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần</li> </ul>

**Nội dung: Bóng đá**

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên nội dung chương trình của học phần. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của môn học đối với sự phát triển thể chất của con người. Những tiêu chuẩn trong đánh giá rèn luyện. Sinh viên vận dụng trong rèn luyện thể chất.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Nội dung chương trình</li><li>2. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của con người</li><li>3. Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên</li></ol>	02		[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc tài liệu [2]; [5].</li><li>- Chuẩn bị trang phục học tập.</li><li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li><li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li></ul>
2	<p>Bài 2: GIỚI THIỆU MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT CƠ BẢN CỦA MÔN BÓNG ĐÁ 11 NGƯỜI</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về luật sân bãi, dụng cụ, trọng tài và tổ chức thi đấu. Sinh viên vận dụng kiến thức vào thực tiễn luyện tập và thi đấu.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Luật sân bãi, dụng cụ</li><li>2. Luật thi đấu</li><li>3. Phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu</li></ol>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc tài liệu [2]; [5].</li><li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li><li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li></ul>
3	<p>Bài 3: KỸ THUẬT ĐÁ BÓNG BẰNG MÁ TRONG BÀN CHÂN</p>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc tài liệu [2]; [5].</li><li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li></ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân. Sinh viên vận dụng trong luyện tập và thi đấu, rèn luyện sức khoẻ.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Chạy đà 2. Đặt chân trụ 3. Vung chân lăng 4. Tiếp xúc bóng 5. Kết thúc động tác</p>				- Tích cực khởi động tránh chấn thương.
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân</li> <li>- Rèn luyện thể lực chung</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân</li> <li>- Rèn luyện thể lực chung</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [2]; [5].</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân</li> <li>- Rèn luyện thể lực chung</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					kỹ thuật.
13	- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân - Tập hỗ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu		02	[2] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
14	- Luyện tập kỹ thuật đá bóng bằng má trong bàn chân - Tập hỗ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu		02	[2] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
15	Thi kết thúc học phần		02	[2] [5]	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần. - Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

### Nội dung: Bóng rổ

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN <b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên nội dung chương trình của học phần. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của môn học đối với sự phát triển thể chất của con người. Những tiêu chuẩn trong đánh giá rèn luyện. Sinh viên vận dụng trong rèn luyện thể chất. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Nội dung chương trình	02		[3] [5]	- Đọc tài liệu [3]. - Chuẩn bị trang phục học tập. - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>2. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của con người</p> <p>3. Tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên</p>				
2	<p><b>Bài 2: KỸ THUẬT BÓNG RỎ</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về môn bóng rỏ, sinh viên nắm được các kỹ thuật cơ bản của môn bóng rỏ. Sinh viên vận dụng kiến thức vào thực tiễn luyện tập.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kỹ thuật bóng rỏ</li> <li>2. Kỹ thuật di chuyển</li> <li>3. Kỹ thuật chuyền bóng, bắt bóng</li> <li>4. Kỹ thuật di chuyển, chuyền bắt bóng</li> </ol>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [3].</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
3	<p><b>Bài 3: KỸ THUẬT TẠI CHỖ NÉM RỎ</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về môn bóng rỏ, sinh viên nắm được các kỹ thuật cơ bản của môn bóng rỏ. Sinh viên vận dụng kiến thức vào thực tiễn luyện tập.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tư thế chuẩn bị</li> <li>2. Động tác ném rỏ</li> <li>3. Luyện tập kỹ thuật tại chỗ ném rỏ</li> </ol>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [3].</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
4	<p>Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển</li> <li>- Kỹ thuật tại chỗ chuyền, bắt</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	bóng - Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng - Rèn luyện thể lực chuyên môn				tránh chấn thương.
5	Luyện tập kỹ thuật bóng rổ - Kỹ thuật di chuyển - Kỹ thuật tại chỗ chuyên, bắt bóng - Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng - Rèn luyện thể lực chuyên môn		02	[3] [5]	- Đọc tài liệu [3]. - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
6	Luyện tập kỹ thuật bóng rổ - Kỹ thuật di chuyển - Kỹ thuật tại chỗ chuyên, bắt bóng - Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng - Rèn luyện thể lực chuyên môn		02	[3] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
7	Luyện tập kỹ thuật bóng rổ - Kỹ thuật di chuyển - Kỹ thuật tại chỗ chuyên, bắt bóng - Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng - Rèn luyện thể lực chuyên môn		02	[3] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
8	Luyện tập kỹ thuật bóng rổ - Kỹ thuật di chuyển - Kỹ thuật tại chỗ chuyên, bắt bóng - Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng - Rèn luyện thể lực chuyên môn		02	[3] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
9	Luyện tập kỹ thuật bóng rổ - Kỹ thuật di chuyển - Kỹ thuật tại chỗ chuyên, bắt		02	[3] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> <li>- Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên</li> </ul>				<p>tránh chấn thương.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
10	<p>Luyện tập kỹ thuật bóng rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển</li> <li>- Kỹ thuật tại chỗ chuyên, bắt bóng</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
11	<p>Luyện tập kỹ thuật bóng rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển</li> <li>- Kỹ thuật tại chỗ chuyên, bắt bóng</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
12	<p>Luyện tập kỹ thuật bóng rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển</li> <li>- Kỹ thuật tại chỗ chuyên, bắt bóng</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> <li>Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
13	<p>Luyện tập kỹ thuật bóng rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển</li> <li>- Kỹ thuật tại chỗ chuyên, bắt bóng</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển chuyên, bắt bóng</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
14	Luyện tập kỹ thuật bóng rổ - Kỹ thuật di chuyển - Kỹ thuật tại chỗ chuyển, bắt bóng - Kỹ thuật di chuyển chuyển, bắt bóng - Rèn luyện thể lực chuyên môn		02	[3] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
15	Thi kết thúc học phần (kỹ thuật tại chỗ ném rổ)		02	[3] [5]	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần. - Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

### Nội dung: Cầu lông

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1: LÝ THUYẾT NHẬP MÔN <b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên nội dung chương trình của học phần. Mục đích, vai trò và ý nghĩa của môn học đối với sự phát triển thể chất của con người. Những tiêu chuẩn trong đánh giá rèn luyện. Sinh viên vận dụng trong rèn luyện thể chất. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Nội dung chương trình 2. Mục đích, vai trò, ý nghĩa của học phần đối với sự phát triển thể chất của sinh viên 3. Tiêu chuẩn đánh giá, RLTT cho sinh viên	02		[4] [5]	- Đọc tài liệu [4]. - Chuẩn bị trang phục học tập. - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
2	<p>Bài 2: KỸ THUẬT CẦU LÔNG</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được lịch sử phát triển cầu lông trên thế giới và ở Việt Nam. Sinh viên nắm được kỹ thuật cơ bản, các thông số về sân bãi và dụng cụ trong môn cầu lông.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Lịch sử phát triển cầu lông trên thế giới và Việt Nam 1.1. Lịch sử phát triển cầu lông trên thế giới 1.2. Lịch sử phát triển cầu lông ở Việt Nam 1.3. Giới thiệu sân bãi, dụng cụ trong môn cầu lông</p>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [4]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
3	<p>2. Kỹ thuật cơ bản của cầu lông</p> <p>2.1. Hệ thống phân loại kỹ thuật cầu lông</p> <p>2.2. Cách cầm cầu, cầm vợt và các tư thế chuẩn bị</p> <p>2.3. Kỹ thuật di chuyển</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển đơn bước</li> <li>- Di chuyển đa bước</li> <li>- Di chuyển bước nhảy</li> </ul>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [4]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
4	<p>3. Kỹ thuật giao cầu</p> <p>3.1. Kỹ thuật giao cầu thuận tay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
5	<p>Luyện tập kỹ thuật giao cầu thuận tay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [4]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
6	Luyện tập kỹ thuật giao cầu thuận tay - Tư thế chuẩn bị - Yếu lĩnh động tác - Kết thúc động tác		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
7	Luyện tập kỹ thuật giao cầu thuận tay <b>Mục tiêu bài:</b> Sinh viên thực hiện được cơ bản các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật giao cầu thuận tay. <b>Nội dung cụ thể:</b> - Tư thế chuẩn bị - Yếu lĩnh động tác - Kết thúc động tác		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
8	Luyện tập kỹ thuật giao cầu thuận tay - Tư thế chuẩn bị - Yếu lĩnh động tác - Kết thúc động tác Luyện tập thể lực - Thể lực chung - Thể lực chuyên môn		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
9	3.2. Kỹ thuật giao cầu trái tay - Tư thế chuẩn bị - Yếu lĩnh động tác - Kết thúc động tác		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
10	Luyện tập kỹ thuật giao cầu trái tay		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>Mục tiêu bài:</b> Sinh viên thực hiện được cơ bản các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật giao cầu trái tay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul> <p>Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên</p>				<p>cụ học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
11	<p>Luyện tập kỹ thuật giao cầu trái tay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
12	<p>Luyện tập kỹ thuật giao cầu trái tay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
13	<p>Luyện tập kỹ thuật giao cầu trái tay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
14	<p>Luyện tập kỹ thuật giao cầu trái tay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul> <p>Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên</p>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
15	Thi kết thúc học phần		02	[4] [5]	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần. - Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**TRƯỞNG KHOA**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Vũ Tiến Hiếu**



**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
GIÁO DỤC THỂ CHẤT 3**

**Số tín chỉ: 01**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dùng chung cho các ngành**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Dùng chung cho các ngành

- 1. Tên học phần:** Giáo dục thể chất 3
- 2. Mã học phần:** GDTC 103
- 3. Số tín chỉ:** 01(0,1)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- 5. Phân bổ thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Không
- 7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Hà Đình Soát	0936678105	hdsoat@gmail.com
2	ThS. Phạm Anh Dũng	0395594865	phamanhdungsd@gmail.com
3	ThS. Vũ Tiến Hiếu	0789259568	tienhieuhd86@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Đức Thuận	0989246030	thuansdhd@gmail.com
5	ThS. Quán Thanh Tùng	0966781269	quanthanhtungcl@gmail.com
6	ThS. Nguyễn Thanh Tuấn	0977366365	tuanpro@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần:

- GDTC 3 là một học phần thuộc nhóm các học phần đại cương.
- Nhiệm vụ của học phần nhằm trang bị những kỹ năng kỹ xảo vận động cơ bản, cần thiết trong cuộc sống và tri thức chuyên môn tương ứng. Đồng thời phát triển các tố chất vận động như sức nhanh, sức mạnh, sức bền, mềm dẻo và khéo léo cho người học.
- Trong học phần GDTC 3 sinh viên được tiếp tục học các môn thể thao đăng ký theo sở thích ở học phần GDTC 2.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật môn thể thao đăng ký theo sở thích của sinh viên.	2	[1.2.1.1a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
MT1.2	Có kiến thức cơ bản về luật thi đấu môn thể thao đăng ký theo sở thích của sinh viên. Biết tổ chức tập luyện, thi đấu, công tác trọng tài.	2	
MT1.3	Biết các tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên.	2	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có kỹ thuật cơ bản của môn thể thao đăng ký theo sở thích. Vận dụng kỹ thuật đã học vào trong tập luyện, thi đấu.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Tự đánh giá kết quả tập luyện của bản thân và sinh viên khác một cách tương đối chính xác.	4	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Sinh viên có năng lực: tập luyện độc lập, tập luyện theo nhóm.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và thi đấu và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR 1.1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về kỹ thuật của môn thể thao đăng ký theo sở thích.	2	[2.1.1]
CĐR 1.2	Có kiến thức cơ bản về luật môn thể thao đăng ký theo sở thích. Biết tổ chức tập luyện, thi đấu, công tác trọng tài.	2	
CĐR 1.3	Hiểu được các tiêu chuẩn đánh giá rèn luyện thân thể cho sinh viên.	2	
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR 2.1	Thực hiện đúng kỹ thuật cơ bản môn thể thao đăng ký theo sở thích của sinh viên. Vận dụng kỹ thuật đã học	4	[2.2.5]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
	vào trong tập luyện, thi đấu.		
CDR 2.2	Tự đánh giá kết quả tập luyện của bản thân và sinh viên khác một cách tương đối chính xác.	4	[2.2.6]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR 3.1	Sinh viên có năng lực: tập luyện độc lập, tập luyện theo nhóm.	4	[2.3.1]
CDR 3.2	Có thái độ nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và thi đấu và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

<b>Bài</b>	<b>Nội dung bài</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>						
		<b>CDR 1</b>			<b>CDR 2</b>		<b>CDR 3</b>	
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 1.3</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>
<b>NỘI DUNG: BÓNG CHUYỀN</b>								
<b>1</b>	<b>Bài 1: KỸ THUẬT CHUYỀN BÓNG CAO TAY</b> 1. Tư thế chuẩn bị 2. Đánh bóng 3. Kết thúc động tác	x		x	x	x	x	x
<b>2</b>	<b>Bài 2: KỸ THUẬT CHUYỀN BÓNG CAO TAY NÂNG CAO</b> 1. Tư thế chuẩn bị 2. Đánh bóng		x		x	x	x	x
<b>3</b>	<b>Bài 3: KỸ THUẬT PHÁT BÓNG</b> 1. Kỹ thuật phát bóng cao tay 2. Kỹ thuật phát bóng thấp tay		x		x	x	x	x
<b>NỘI DUNG: BÓNG CHUYỀN HƠI</b>								
<b>1</b>	<b>Bài 1: KỸ THUẬT CHUYỀN BÓNG CAO TAY</b> 1. Tư thế chuẩn bị 2. Đánh bóng 3. Kết thúc động tác	x		x	x	x	x	x
<b>NỘI DUNG: BÓNG ĐÁ</b>								
<b>1</b>	<b>Bài 1: KỸ THUẬT DẪN BÓNG</b> 1. Tư thế chuẩn bị 2. Tiếp xúc bóng	x		x	x	x	x	x

Bài	Nội dung bài	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR 1			CDR 2		CDR 3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	3. Dẫn bóng 4. Kết thúc động tác							
2	Bài 2: KỸ THUẬT DẪN BÓNG LUÒN CỌC 1. Tư thế chuẩn bị 2. Tiếp xúc bóng 3. Dẫn bóng luôn cọc 4. Kết thúc động tác	x		x	x	x	x	x
3	Bài 3: KỸ THUẬT SÚT BÓNG SÔNG BẰNG MÁ TRONG BÀN CHÂN 1. Chạy đà 2. Đặt chân trụ 3. Vung chân lăng 4. Tiếp xúc bóng 5. Kết thúc động tác	x		x	x	x	x	x
4	Bài 4: KỸ THUẬT DẪN BÓNG LUÒN CỌC SÚT CẦU MÔN 1. Tư thế chuẩn bị 2. Dẫn bóng luôn cọc 3. Sút bóng cầu môn 4. Kết thúc động tác	x		x	x	x	x	x
<b>NỘI DUNG: BÓNG RỎ</b>								
1	Bài 1: KỸ THUẬT DI CHUYỂN DẪN BÓNG 1. Kỹ thuật đi dẫn bóng 2. Kỹ thuật chạy dẫn bóng 3. Kỹ thuật quay người dẫn bóng	x		x	x	x	x	x
2	Bài 2: KỸ THUẬT DẪN BÓNG PHỐI HỢP LÊN RỎ 1. Tư thế chuẩn bị 2. Kỹ thuật di chuyển 2 bước lên rỏ 3. Luyện tập kỹ thuật di chuyển 2 bước lên rỏ	x		x	x	x	x	x
3	Bài 3: KỸ THUẬT HAI BƯỚC LÊN RỎ 1. Tư thế chuẩn bị 2. Kỹ thuật di chuyển 2 bước 3. Kỹ thuật nhảy ném rỏ 4. Luyện tập kỹ thuật 2 bước lên rỏ	x		x	x	x	x	x
<b>NỘI DUNG: CẦU LÔNG</b>								

Bài	Nội dung bài	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR 1			CDR 2		CDR 3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	BÀI 1: KỸ THUẬT PHÒNG THỦ 1. Kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải 2. Kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái	x		x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá
CDR1	Thi kết thúc học phần.
CDR2	Thi kết thúc học phần.
CDR3	Thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Thi kết thúc học phần	1 điểm	100%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch, tiến độ đào tạo. Sinh viên thực hành các kỹ thuật động tác được trang bị theo từng nội dung mà sinh viên đã đăng ký học tập có trong chương trình đào tạo học phần Giáo dục thể chất của nhà trường.

- Điểm học phần được chấm theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4 (mỗi học phần một điểm).

## 12. Phương pháp dạy và học

- Phương pháp dạy: Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại,... để làm rõ các khái niệm, lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Đối với giảng dạy thực hành giảng viên phân tích, thị phạm động tác mẫu cho sinh viên quan sát.

- Phương pháp học: Đối với học lý thuyết sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các tình huống đặt ra trong thực tiễn. Đối với các nội dung thực hành sinh viên chú ý quan sát, luyện tập tự giác, tích cực và luân phiên theo tổ, nhóm.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ thể lực trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học, tự tập luyện ngoại khóa theo sự hướng dẫn của giảng viên

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1]- *Luật bóng chuyền và bóng chuyền bãi biển*, nhà xuất bản TĐTT, năm 2013.

[2]- *Giáo trình bóng đá*, Đại học Đà Lạt, năm 2011.

[3]- *Luật bóng rổ*, nhà xuất bản TĐTT, năm 2013.

[4]- Thạc sĩ Nguyễn Văn Hồng, Thạc sĩ Trần Việt Dũng, *Giáo trình cầu lông*, Trường Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, năm 2008.

**- Tài liệu tham khảo:**

[5]- PGS.TS Nguyễn Toán, TS Phạm Danh Tồn, *Lý luận và phương pháp TĐTT*, Nhà xuất bản TĐTT, năm 2006.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần:

##### Nội dung: Bóng chuyền

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>Bài 1: KỸ THUẬT CHUYÊN BÓNG CAO TAY</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Phân tích được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật chuyên bóng cao tay. Vận dụng kiến thức đã học vào học tập và tập luyện hàng ngày.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tư thế chuẩn bị               <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Tư thế cao</li> <li>1.2. Tư thế trung bình</li> <li>1.3. Tư thế thấp</li> </ol> </li> <li>2. Đánh bóng               <ol style="list-style-type: none"> <li>2.1. Hình tay</li> <li>2.2. Tiếp xúc bóng</li> </ol> </li> <li>3. Kết thúc động tác</li> </ol>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1].</li> <li>- Chuẩn bị trang phục học tập.</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
2	<p>Bài 2: KỸ THUẬT CHUYÊN BÓNG CAO TAY NÂNG CAO</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>Phân tích được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật chuyên bóng cao tay nâng cao.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1. Tư thế chuẩn bị</p> <p>1.1. Tư thế cao</p> <p>1.2. Tư thế trung bình</p> <p>1.3. Tư thế thấp</p> <p>2. Đánh bóng</p> <p>2.1. Hình tay</p> <p>2.2. Tiếp xúc bóng</p> <p>2.3. Kết thúc động tác</p>				- Tích cực khởi động tránh chấn thương.
3	<p>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</p> <p>- Rèn luyện thể lực chung</p>		02	[1] [5]	<p>- Đọc tài liệu [1]</p> <p>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</p> <p>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</p>
4	<p>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</p> <p>- Rèn luyện thể lực chung</p>		02	[1] [5]	<p>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</p> <p>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</p>
5	<p>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</p> <p>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</p>		02	[1] [5]	<p>- Đọc tài liệu [1]</p> <p>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</p> <p>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</p> <p>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</p>
6	<p>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</p> <p>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</p>		02	[1] [5]	<p>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</p> <p>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</p> <p>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</p>



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
10	<p>Bài 3: KỸ THUẬT PHÁT BÓNG</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Phân tích được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật phát bóng.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kỹ thuật phát bóng cao tay</li> <li>2. Kỹ thuật phát bóng thấp tay</li> </ol>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật phát bóng</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
12	- Luyện tập kỹ thuật phát bóng - Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
13	- Luyện tập kỹ thuật phát bóng - Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
14	- Luyện tập kỹ thuật phát bóng - Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
15	Thi kết thúc học phần		02	[1] [5]	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần. - Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

### Nội dung: Bóng chuyên hơi

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1: KỸ THUẬT CHUYÊN BÓNG CAO TAY <b>Mục tiêu bài:</b> Phân tích được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật chuyên bóng cao tay. <b>Nội dung cụ thể:</b>	02		[1] [5]	- Đọc tài liệu [1]. - Chuẩn bị trang phục học tập. - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1. Tư thế chuẩn bị 1.1. Tư thế cao 1.2. Tư thế trung bình. 1.3. Tư thế thấp 2. Đánh bóng 2.1. Hình tay 2.2. Tiếp xúc bóng 3. Kết thúc động tác				
2	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay - Rèn luyện thể lực chung		02	[1] [5]	- Đọc tài liệu [1] - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
3	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay - Rèn luyện thể lực chung		02	[1] [5]	- Đọc tài liệu [1] - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
4	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay - Rèn luyện thể lực chung - Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
5	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay - Rèn luyện thể lực chuyên môn - Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên		02	[1] [5]	- Đọc tài liệu [1] - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
6	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay - Rèn luyện thể lực chuyên môn		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> <li>- Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua trò chơi vận động</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay</li> <li>- Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu</li> </ul>		02	[1] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					kỹ thuật.
12	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay - Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
13	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay - Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
14	- Luyện tập kỹ thuật chuyên bóng cao tay - Tập bổ trợ kỹ thuật thông qua thi đấu giao lưu		02	[1] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
15	Thi kết thúc học phần		02	[1] [5]	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần. - Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

### Nội dung: Bóng đá

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1: KỸ THUẬT DẪN BÓNG <b>Mục tiêu bài:</b> Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật dẫn bóng. Sinh viên vận dụng	02		[2] [5]	- Đọc tài liệu [2]; [5]. - Chuẩn bị trang phục học tập. - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>trong luyện tập và thực hiện đúng các kỹ thuật chuẩn bị, tiếp xúc bóng, dẫn bóng và kết thúc động tác.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tư thế chuẩn bị</li> <li>2. Tiếp xúc bóng</li> <li>3. Dẫn bóng</li> <li>4. Kết thúc động tác</li> </ol>				tránh chấn thương.
2	<p>Luyện tập kỹ thuật dẫn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Tiếp xúc bóng</li> <li>- Dẫn bóng</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [2]; [5].</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
3	<p><b>Bài 2: KỸ THUẬT DẪN BÓNG LUỒN CỌC</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật dẫn bóng luôn cọc. Sinh viên vận dụng trong luyện tập và thực hiện đúng các kỹ thuật chuẩn bị, tiếp xúc bóng, dẫn bóng luôn cọc và kết thúc động tác.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tư thế chuẩn bị</li> <li>2. Tiếp xúc bóng</li> <li>3. Dẫn bóng luôn cọc</li> <li>4. Kết thúc động tác</li> </ol>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [2]; [5].</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
4	<p>Luyện tập kỹ thuật dẫn bóng luôn cọc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Tiếp xúc bóng</li> <li>- Dẫn bóng luôn cọc</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
5	<b>Bài 3: KỸ THUẬT SÚT BÓNG</b>		02	[2]	- Đọc tài liệu [2]; [5].

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>SÓNG BẰNG MÁ TRONG BÀN CHÂN</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật sút bóng sóng bằng má trong bàn chân. Sinh viên vận dụng trong luyện tập và thực hiện đúng các kỹ thuật chạy đà, đặt chân trụ, vung chân lăng, tiếp xúc bóng, kết thúc động tác.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chạy đà</li> <li>2. Đặt chân trụ</li> <li>3. Vung chân lăng</li> <li>4. Tiếp xúc bóng</li> <li>5. Kết thúc động tác</li> </ol>			[5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
6	Luyện tập kỹ thuật sút bóng sóng bằng má trong bàn chân		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
7	Luyện tập kỹ thuật sút bóng sóng bằng má trong bàn chân		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
8	<p>Bài 4: KỸ THUẬT DẪN BÓNG LUỒN CỌC SÚT CẦU MÔN</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật</p>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>đẫn bóng luôn cọc sút cầu môn. Sinh viên vận dụng trong luyện tập và thực hiện đúng các kỹ thuật tư thế chuẩn bị, dẫn bóng luôn cọc, sút bóng cầu môn, kết thúc động tác.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tư thế chuẩn bị</li> <li>2. Dẫn bóng luôn cọc</li> <li>3. Sút bóng cầu môn</li> <li>4. Kết thúc động tác</li> </ol>				kỹ thuật.
9	<p>Luyện tập kỹ thuật dẫn bóng luôn cọc sút cầu môn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Dẫn bóng luôn cọc</li> <li>- Sút bóng cầu môn</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
10	<p>Luyện tập kỹ thuật dẫn bóng luôn cọc sút cầu môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Dẫn bóng luôn cọc</li> <li>- Sút bóng cầu môn</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
11	<p>Luyện tập kỹ thuật dẫn bóng luôn cọc sút cầu môn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Dẫn bóng luôn cọc</li> <li>- Sút bóng cầu môn</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
12	<p>Luyện tập kỹ thuật dẫn bóng luôn cọc sút cầu môn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Dẫn bóng luôn cọc</li> <li>- Sút bóng cầu môn</li> </ul>		02	[2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác</li> </ul>



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	- Kết thúc động tác				trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
13	Luyện tập kỹ thuật dẫn bóng luân cọc sút cầu môn - Tư thế chuẩn bị - Dẫn bóng luân cọc - Sút bóng cầu môn - Kết thúc động tác		02	[2] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
14	Luyện tập kỹ thuật dẫn bóng luân cọc sút cầu môn - Tư thế chuẩn bị - Dẫn bóng luân cọc - Sút bóng cầu môn - Kết thúc động tác		02	[2] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
15	Thi kết thúc học phần		02	[2] [5]	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần. - Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

### Nội dung: Bóng rổ

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1: KỸ THUẬT DI CHUYỂN DẪN BÓNG <b>Mục tiêu bài:</b> Sinh viên thực hiện được cơ bản các kỹ thuật đi, chạy, quay người dẫn bóng. Sinh viên vận dụng trong luyện tập và thi đấu, rèn luyện sức khoẻ. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Kỹ thuật đi dẫn bóng	02		[3] [5]	- Đọc tài liệu [3]. - Chuẩn bị trang phục học tập. - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	2. Kỹ thuật chạy dẫn bóng 3. Kỹ thuật quay người dẫn bóng				
2	Bài 2: KỸ THUẬT DẪN BÓNG PHỐI HỢP LÊN RỎ <b>Mục tiêu bài:</b> Sinh viên thực hiện được cơ bản kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ. Sinh viên vận dụng trong luyện tập và thi đấu, rèn luyện sức khỏe. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Tư thế chuẩn bị 2. Kỹ thuật di chuyển 2 bước lên rỏ 3. Luyện tập kỹ thuật di chuyển 2 bước lên rỏ		02	[3] [5]	- Đọc tài liệu [3]. - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
3	Bài 3: KỸ THUẬT HAI BƯỚC LÊN RỎ <b>Mục tiêu bài:</b> Sinh viên thực hiện được cơ bản kỹ thuật hai bước lên rỏ. Sinh viên vận dụng trong luyện tập và thi đấu, rèn luyện sức khỏe. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Tư thế chuẩn bị 2. Kỹ thuật di chuyển 2 bước 3. Kỹ thuật nhảy ném rỏ 4. Luyện tập kỹ thuật 2 bước lên rỏ		02	[3] [5]	- Đọc tài liệu [3]. - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
4	Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ - Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng - Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ - Kỹ thuật 2 bước lên rỏ - Rèn luyện thể lực chuyên môn		02	[3] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.
5	Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ - Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng		02	[3] [5]	- Đọc tài liệu [3]. - Cử trực nhật lấy dụng

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>				<ul style="list-style-type: none"> <li>cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
6	<ul style="list-style-type: none"> <li>Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
10	<ul style="list-style-type: none"> <li>Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
11	Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
12	Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> <li>- Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
13	Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> <li>- Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.</li> </ul>
14	Luyện tập kỹ thuật bóng rỏ <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển dẫn bóng</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng phối hợp lên rỏ</li> <li>- Kỹ thuật 2 bước lên rỏ</li> <li>- Rèn luyện thể lực chuyên môn</li> </ul>		02	[3] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
15	Thi kết thúc học phần (kỹ thuật di chuyển 2 bước lên rỏ)		02	[3] [5]	Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					- Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

### Nội dung: Cầu lông

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>BÀI 1: KỸ THUẬT PHÒNG THỦ</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Sinh viên phân tích được các giai đoạn cơ bản của kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải, trái.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>	02		[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [4].</li> <li>- Chuẩn bị trang phục học tập.</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
2	<p>Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [4]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
3	<p>Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul> <p>Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên</p>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [4]</li> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>
4	<p>Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập.</li> <li>- Tích cực khởi động tránh chấn thương.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	- Kết thúc động tác				
5	Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải - Tư thế chuẩn bị - Yếu lĩnh động tác - Kết thúc động tác		02	[4] [5]	- Đọc tài liệu [4] - Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
6	Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải - Tư thế chuẩn bị - Yếu lĩnh động tác - Kết thúc động tác Luyện tập thể lực - Thể lực chung - Thể lực chuyên môn Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
7	2. Kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái - Tư thế chuẩn bị - Yếu lĩnh động tác - Kết thúc động tác		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
8	Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái - Tư thế chuẩn bị - Yếu lĩnh động tác - Kết thúc động tác		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
9	Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái - Tư thế chuẩn bị		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul> Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên				tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
10	Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
11	Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
12	Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul> Tổ chức trò chơi vận động cho sinh viên		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
13	Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> <li>- Kết thúc động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương. - Chủ động, tự giác trong quá trình tập luyện kỹ thuật.
14	Luyện tập kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư thế chuẩn bị</li> <li>- Yếu lĩnh động tác</li> </ul>		02	[4] [5]	- Cử trực nhật lấy dụng cụ học tập. - Tích cực khởi động tránh chấn thương.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	- Kết thúc động tác				
15	Thi kết thúc học phần		02	[4] [5]	- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi kết thúc học phần. - Nghiêm túc, trung thực trong quá trình thi kết thúc học phần

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**Vũ Tiến Hiếu**



**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH**

**Số tín chỉ: 04**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dùng chung cho các ngành**

**Năm 2018**

## **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Dùng chung cho các ngành

**1. Tên học phần:** Giáo dục quốc phòng - An ninh

**2. Mã học phần:** GDQP-AN

**3. Số tín chỉ:** 04

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lên lớp: 165 tiết

**6. Điều kiện tiên quyết:** Không

**7. Giảng viên:**

<b>STT</b>	<b>Học hàm, học vị, họ tên</b>	<b>Số điện thoại</b>	<b>Email</b>
1	ThS. Hà Đình Soát	0936678105	hdsoat@gmail.com
2	ThS. Phạm Anh Dũng	0395594865	phamanhdungsd@gmail.com
3	ThS. Vũ Tiến Hiếu	0789259568	tienhieuhd86@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Đức Thuấn	0989246030	thuansdhd@gmail.com
5	ThS. Quán Thanh Tùng	0966781269	quanthanhtungcl@gmail.com
6	ThS. Nguyễn Thanh Tuấn	0977366365	tuanprohl@gmail.com
7	ThS. Vũ Văn Chương	0386109218	chuongvuvan1972@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

GDQP-AN trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân; kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự, kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

GDQP-AN góp phần giáo dục chính trị, tư tưởng sâu sắc, hình thành ý thức quốc phòng đúng đắn, nâng cao trách nhiệm công dân cho sinh viên đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; giáo dục lòng tự hào về truyền thống vẻ vang của dân tộc, xây dựng ý thức tổ chức kỉ luật, nếp sống tập thể, cùng với các hoạt động khác góp phần đẩy lùi tiêu cực và tệ nạn xã hội. Hoàn thành tốt môn học giáo dục quốc phòng - an ninh là thể hiện niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm đưa nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước vào cuộc sống, thấp sáng ngọn lửa truyền thống “Dựng nước đi đôi với giữ nước” của dân tộc.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT 1.1	Có kiến thức về đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Về chiến lược “diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch.	2	[1.2.1.1a]
MT 1.2	Có kiến thức các tư thế vận động trên chiến trường, cách tháo và lắp một số vũ khí bộ binh, cách băng bó cứu thương.	2	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT 2.1	Có kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề quốc phòng - an ninh.	4	[1.2.2.3]
MT 2.2	Biết vận dụng kỹ năng quốc phòng - an ninh trong những trường hợp cần thiết.	4	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT 3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chủ động nghiên cứu kiến thức, rèn luyện kỹ năng quốc phòng - an ninh.	4	[1.2.3.1]
MT 3.2	Tuân thủ các quy định an toàn trong rèn luyện kỹ năng quốc phòng - an ninh. Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.	4	

### 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR 1.1	Có kiến thức lý luận chung về quốc phòng - an ninh.	2	[2.1.1]
CĐR	Có kiến thức cơ bản về: đội ngũ, sử dụng bản	2	

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
1.2	đồ địa hình quân sự, vũ khí bộ binh, vũ khí hủy diệt lớn, băng bó cứu thương, kỹ thuật chiến đấu, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK.		
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR 2.1	Phản biện được các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quốc phòng - an ninh.	4	[2.2.5]
CDR 2.2	Thực hiện được các kỹ năng quốc phòng - an ninh trên thao trường và trong chiến đấu.	4	
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR 3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chủ động nghiên cứu kiến thức, rèn luyện kỹ năng quốc phòng - an ninh.	4	[2.3.1]
CDR 3.2	Tuân thủ các quy định an toàn trong rèn luyện kỹ năng quốc phòng - an ninh. Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc. Chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	BÀI 1: ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU I. Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu II. Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc học tập môn học	x					
2	BÀI 2: MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CHỦ NGHĨA MAC-LÊNIN VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHIẾN TRANH QUÂN ĐỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC I. Quan điểm Mac- Lênin về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc II. Quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc	x		x			
3	BÀI 3: XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ QUỐC I. Tính chất và quan điểm xây dựng nền quốc phòng toàn dân II. Nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân	x		x		x	
4	BÀI 4: CHIẾN TRANH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ QUỐC I. Mục đích đối tượng, tính chất đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc	x		x			x

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	II. Nội dung chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc						
5	BÀI 5: XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN VIỆT NAM I. Khái niệm và đặc điểm xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân II. Những quan điểm nguyên tắc xây dựng lực lượng vũ trang	X		X		X	
6	BÀI 6: KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG CUNG CỐ QUỐC PHÒNG-AN NINH I. Cơ sở lý luận và thực tiễn kết hợp kinh tế-quốc phòng II. Nội dung và biện pháp kết hợp kinh tế-quốc phòng	X		X			
7	BÀI 7: NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM I. Nghệ thuật đánh giặc của tổ tiên II. Nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có đảng lãnh đạo	X		X		X	
8	BÀI 8: PHÒNG CHỐNG CHIẾN LƯỢC “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH, BẠO LOẠN LẬT ĐỔ” CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM I. Chiến lược diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam II. Những biện pháp chủ yếu góp phần làm thất bại âm mưu chiến lược “diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ”	X		X		X	
9	BÀI 9: PHÒNG CHỐNG ĐỊCH TIẾN CÔNG HỎA LỰC BẰNG VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO I. Khái niệm, đặc điểm đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch II. Một số biện pháp phòng tránh vũ khí công nghệ cao	X		X			
10	BÀI 10: XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ, DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN VÀ ĐỘNG VIÊN CÔNG NGHIỆP I. Xây dựng lực lượng dự bị động viên II. Động viên công nghiệp III. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ	X		X		X	
11	BÀI 11: XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ BIÊN GIỚI QUỐC GIA I. Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia II. Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia	X		X		X	X
12	BÀI 12: MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO VÀ PHÒNG CHỐNG ĐỊCH LỢI DỤNG DÂN TỘC TÔN GIÁO CHỐNG PHÁ CÁCH MẠNG VIỆT NAM I. Một số vấn đề cơ bản về dân tộc II. Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo	X		X			
13	BÀI 13: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI I. Các khái niệm và nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội II. Tình hình an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội	X		X			X

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	III. Dự báo tình hình an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội						
14	BÀI 14: XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC I. Nhận thức chung về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc II. Nội dung, phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc III. Trách nhiệm của học sinh, sinh viên	X		X			X
15	BÀI 15: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ TỆ NẠN XÃ HỘI I. Những vấn đề cơ bản về phòng chống tội phạm II. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội	X		X		X	
16	BÀI 16: ĐỘI NGŨ I. Đội ngũ từng người không có súng II. Đội ngũ đơn vị		X		X	X	X
17	BÀI 17: SỬ DỤNG BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH QUÂN SỰ I. Các loại bản đồ II. Cách sử dụng	X		X	X		
18	BÀI 18: GIỚI THIỆU VŨ KHÍ BỘ BINH RPĐ, B40, B41 I. Trung liên RPĐ II. Diệt tăng B40, B41		X	X	X	X	X
19	BÀI 19: THUỐC NỔ I. Đặc điểm II. Cách sử dụng		X	X	X	X	X
20	BÀI 20: PHÒNG CHỐNG VŨ KHÍ HỦY DIỆT LỚN I. Vũ khí hóa học II. Vũ khí sinh học III. Vũ khí hạt nhân IV. Cách phòng tránh		X	X	X	X	X
21	BÀI 21: BĂNG BÓ CỨU THƯƠNG I. Cấp cứu các tai nạn thông thường II. Băng vết thương		X	X	X	X	X
22	BÀI 22: BA MÔN QUÂN SỰ PHỐI HỢP I. Chạy vũ trang II. Ném lựu đạn xa trúng đích III. Bắn mục tiêu cố định		X	X	X	X	X
23	BÀI 23: TỪNG NGƯỜI CHIẾN ĐẤU TIỀN CÔNG I. Hành động sau khi nhận nhiệm vụ II. Hành động chiếm đánh mục tiêu III. Hành động sau khi chiếm đánh mục tiêu		X	X	X	X	X
24	BÀI 24: TỪNG NGƯỜI CHIẾN ĐẤU PHÒNG NGỰ I. Hành động sau khi nhận nhiệm vụ II. Hành động khi địch chuẩn bị tấn công III. Hành động sau khi đánh bại địch		X	X	X	X	X

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
25	BÀI 25 : KỸ THUẬT BẮN SÚNG TIỂU LIÊN AK I. Tư thế nằm bắn II. Thôi bắn		X		X	X	X

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Kết quả thảo luận trên lớp, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên (đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần)	1 điểm	10%	
2	Điểm kiểm tra định kỳ	1 điểm	40%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi thực hành	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

## 12. Phương pháp dạy và học

- Phương pháp dạy: Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại,... để làm rõ các khái niệm, lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Đối với giảng dạy thực hành giảng viên phân tích, thị phạm động tác mẫu cho sinh viên quan sát.

- Phương pháp học: Đối với giảng dạy lý thuyết sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Đối với các nội dung thực hành sinh viên chú ý quan sát, luyện tập tự giác, tích cực và luân phiên theo tổ, nhóm.

## 13. Yêu cầu học phần

- Trang phục học tập đảm bảo theo quy định, dụng cụ, sân bãi và phương tiện dạy học đảm bảo theo yêu cầu của môn học.

- Đảm bảo đúng thời gian học tập.

- Sinh viên tập trung nghe giảng, có ý thức học tập tốt.

- Có ý thức tự giác, tích cực trong tập luyện, biết vượt khó và đảm bảo an toàn trong tập luyện.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1]- Giáo trình *Giáo dục quốc phòng-An ninh* (Tập 1, 2) (2013). Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2]- Một số vấn đề về chủ quyền về biển, đảo Việt Nam (2008). Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.

[3]- Giáo trình *Giáo dục an ninh – trật tự dùng cho đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng* (2012). Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

[4]- Bộ GD&ĐT (2008), *Một số văn bản về Giáo dục quốc phòng - an ninh cho HS,SV*. NXB Quân đội nhân dân.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>BÀI 1: ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của môn học. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người học trong việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu</b></p> <p>1. Đối tượng nghiên cứu</p> <p>2. Nhiệm vụ nghiên cứu</p> <p><b>II. Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc học tập môn học</b></p> <p>1. Phương pháp nghiên cứu</p> <p>2. Ý nghĩa của học tập môn học</p> <p><b>BÀI 2: MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CHỦ NGHĨA MAC-LÊNIN VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHIẾN TRANH QUÂN ĐỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC</b></p>	02		[1] [2] [3] [4]	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập + Đọc tài liệu [1] : phần II, từ trang 17 đến 22. + Ghi chép bài đầy đủ
		06			



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được một số quan điểm chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Quan điểm Mac-Lênin về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quan điểm về chiến tranh</li> <li>2. Quan điểm về quân đội</li> </ol> <p><b>II. Quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quan điểm về chiến tranh</li> <li>2. Quan điểm về quân đội</li> </ol>				
2	<p><b>BÀI 3: XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ QUỐC</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được tính chất và quan điểm xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc. Bồi dưỡng cho sinh viên nhận thức đúng đắn về mối quan hệ giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN và một số nội dung cơ bản về xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong tình hình mới. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, phát huy khoa học công nghệ tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Tính chất và quan điểm xây dựng nền Quốc phòng toàn dân</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tính chất</li> <li>2. Quan điểm</li> </ol> <p><b>II. Nội dung xây dựng nền Quốc phòng toàn dân</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lực lượng Quốc phòng toàn dân</li> <li>2. Thế trận Quốc phòng toàn dân</li> </ol>	06		[1] [2] [3] [5]	<p>+ Đọc tài liệu [2] : phần I, từ trang 25 đến 29.</p> <p>+ Đọc tài liệu [1] : phần I, II, từ trang 38 đến 45.</p> <p>+ Ghi chép bài đầy đủ</p> <p>+ Thảo luận theo chủ đề giảng viên giao.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>BÀI 4: CHIẾN TRANH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ QUỐC</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được mục đích, đối tượng và tính chất đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc. Nội dung chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Mục đích đối tượng, tính chất đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mục đích</li> <li>2. Đối tượng</li> <li>3. Tính chất và đặc điểm</li> </ol>				
3	<p><b>II. Nội dung chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Toàn dân</li> <li>2. Toàn diện</li> </ol> <p><b>BÀI 5: XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN VIỆT NAM</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được khái niệm và đặc điểm xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Những quan điểm và nguyên tắc xây dựng lực lượng vũ trang.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Khái niệm và đặc điểm xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm</li> <li>2. Đặc điểm xây dựng lực lượng vũ trang</li> </ol>	04		[1] [2] [3] [4]	+ Đọc tài liệu [1] : phần I, II, từ trang 38 đến 45. + Ghi chép bài đầy đủ
4	<p><b>II. Những quan điểm nguyên tắc xây dựng lực lượng vũ trang</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quan điểm xây dựng lực lượng vũ trang</li> <li>2. Nguyên tắc xây dựng lực lượng vũ trang</li> </ol> <p><b>BÀI 6: KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG CƯỜNG CỐ QUỐC PHÒNG -</b></p>	04		[1] [2] [3] [5]	+ Đọc tài liệu [1] : phần I, II, từ trang 49 đến 56. + Ghi chép bài đầy đủ
	<p><b>BÀI 6: KẾT HỢP PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VỚI TĂNG CƯỜNG CƯỜNG CỐ QUỐC PHÒNG -</b></p>	04			

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>AN NINH</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được cơ sở lý luận và thực tiễn kết hợp kinh tế quốc phòng. Nội dung và biện pháp kết hợp kinh tế quốc phòng.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Cơ sở lý luận và thực tiễn kết hợp kinh tế- Quốc phòng</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cơ sở lý luận</li> <li>2. Cơ sở thực tiễn</li> </ol>				
5	<p><b>II. Nội dung và biện pháp kết hợp kinh tế- Quốc phòng</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nội dung kết hợp</li> <li>2. Biện pháp kết hợp</li> </ol> <p><b>BÀI 7: NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được những yếu tố tác động đến việc hình thành nghệ thuật đánh giặc. Cơ sở hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Nghệ thuật đánh giặc của tổ tiên</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Những yếu tố tác động đến việc hình thành nghệ thuật đánh giặc</li> <li>2. Nội dung nghệ thuật đánh giặc ( 4 nội dung)</li> </ol>	05		[1] [2] [3] [5]	+ Đọc trước giáo trình và chuẩn bị dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ
	<p><b>BÀI 8: PHÒNG CHỐNG CHIẾN LƯỢC “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH, BẠO LOẠN LẬT ĐỔ” CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH ĐỐI VỚI</b></p>	03			
6	<p><b>II. Nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cơ sở hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam</li> <li>2. Nội dung nghệ thuật quân sự Việt Nam</li> </ol>	01		[1] [2] [3] [5]	+ Đọc trước giáo trình và chuẩn bị dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ
	<p><b>BÀI 8: PHÒNG CHỐNG CHIẾN LƯỢC “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH, BẠO LOẠN LẬT ĐỔ” CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH ĐỐI VỚI</b></p>	06			

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>CÁCH MẠNG VIỆT NAM</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được những nội dung chính và có nhận thức đúng đắn về âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược “diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch đối với các nước xã hội chủ nghĩa và Việt Nam.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Chiến lược diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm</li> <li>2. Quá trình hình thành</li> </ol> <p><b>II. Những biện pháp chủ yếu góp phần làm thất bại âm mưu chiến lược “diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ”</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mục tiêu</li> <li>2. Quan điểm</li> <li>3. Phương châm</li> </ol> <p><b>BÀI 9: PHÒNG CHỐNG ĐỊCH TIẾN CÔNG HỎA LỰC BẰNG VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được khái niệm, đặc điểm đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch và một số biện pháp phòng tránh vũ khí công nghệ cao.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Khái niệm, đặc điểm đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm</li> <li>2. Đặc điểm của vũ khí công nghệ cao</li> </ol>	01			
7	<p><b>II. Một số biện pháp phòng tránh vũ khí công nghệ cao</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Biện pháp thụ động</li> </ol>	05		[1] [2] [3]	+ Đọc trước giáo trình và chuẩn bị dụng cụ học tập

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>2. Biện pháp chủ động</p> <p><b>BÀI 10: XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ, DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN VÀ ĐỘNG VIÊN CÔNG NGHIỆP</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được những nội dung cơ bản, và một số biện pháp xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công nghiệp quốc phòng. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người học góp phần xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Xây dựng lực lượng dự bị động viên</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm</li> <li>2. Quan điểm, nguyên tắc xây dựng lực lượng dự bị động viên</li> <li>3. Nội dung xây dựng lực lượng dự bị động viên</li> <li>4. Biện pháp xây dựng lực lượng dự bị động viên</li> </ol>	03		[5]	+ Ghi chép bài đầy đủ + Tích cực thảo luận
8	<p><b>II. Động viên công nghiệp</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quan điểm</li> <li>2. Nội dung động viên công nghiệp</li> <li>3. Biện pháp tiến hành</li> </ol> <p><b>III. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm</li> <li>2. Đặc điểm xây dựng lực lượng dân quân tự vệ</li> <li>3. Những quan điểm nguyên tắc xây dựng lực lượng dân quân tự vệ</li> </ol> <p><b>BÀI 11: XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ BIÊN GIỚI QUỐC GIA</b></p>	04		[1] [2] [3] [5]	+ Đọc trước giáo trình và chuẩn bị dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ
		04			

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được những kiến thức cơ bản về chủ quyền lãnh thổ, biển đảo và biên giới quốc gia, Quan điểm của Đảng, Nhà nước về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo và biên giới quốc gia. Nâng cao ý thức trách nhiệm của người học góp phần xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo và biên giới quốc gia.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chủ quyền lãnh thổ quốc gia</li> <li>2. Nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia</li> </ol>				
9	<p><b>II. Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Biên giới quốc gia</li> <li>2. Nội dung xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia</li> </ol> <p><b>BÀI 12: MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO VÀ PHÒNG CHỐNG ĐỊCH LỢI DỤNG DÂN TỘC TÔN GIÁO CHỐNG PHÁ CÁCH MẠNG VIỆT NAM</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được những nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo; vấn đề dân tộc, tôn giáo theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước ta hiện nay</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Một số vấn đề cơ bản về dân tộc</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các vấn đề chung về dân tộc</li> <li>2. Đặc điểm các dân tộc Việt Nam</li> </ol> <p><b>II. Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các vấn đề chung về tôn giáo</li> </ol>	02		[1] [2] [3] [4]	+ Đọc trước giáo trình và chuẩn bị dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ + Tự giác luyện tập
		05			

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>2. Nguồn gốc tôn giáo</p> <p>3. Tình hình tôn giáo và chính sách tôn giáo của Đảng</p> <p><b>BÀI 13: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội .Có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của người học trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia quốc gia.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Các khái niệm và nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nội dung</p>	01			
10	<p><b>II. Tình hình an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội</b></p> <p>1. Một số nét về tình hình an ninh quốc gia</p> <p>2. Tình hình về trật tự an toàn xã hội</p> <p><b>III. Dự báo tình hình an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội</b></p> <p>1. Tình hình quốc tế</p> <p>2. Tình hình khu vực Đông Nam Á</p> <p>3. Thuận lợi và khó khăn</p> <p><b>BÀI 14: XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được những nhận thức chung về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Nội dung và phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.</p>	04		<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> <p>[4]</p>	<p>+ Đọc tài liệu [1] : tập 1, phần I, II, từ trang 89 đến 104.</p> <p>+ Ghi chép bài đầy đủ</p> <p>+ Thảo luận theo sự hướng dẫn của giảng viên</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Nhận thức chung về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quan điểm về quần chúng và vai trò của quần chúng</li> <li>2. Nhận thức về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc</li> </ol> <p><b>II. Nội dung, phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nội dung cơ bản</li> <li>2. Phương pháp xây dựng</li> </ol>				
11	<p><b>III. Trách nhiệm của học sinh, sinh viên</b></p> <p><b>BÀI 15: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ TỆ NẠN XÃ HỘI</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được khái niệm tội phạm, tệ nạn xã hội, các đặc điểm, nguyên nhân, điều kiện của tình trạng tội phạm và tệ nạn xã hội hiện nay. Nhận biết được các nguyên nhân điều kiện của tình trạng tội phạm và tệ nạn xã hội. Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Những vấn đề cơ bản về phòng chống tội phạm</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm</li> <li>2. Nội dung nhiệm vụ hoạt động</li> </ol> <p><b>II. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm mục đích</li> <li>2. Chủ trương quan điểm</li> <li>3. Các loại tệ nạn phổ biến</li> </ol>	01  05		[1] [2] [3] [4]	+ Đọc trước giáo trình và chuẩn bị dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>BÀI 16: ĐỘI NGŨ</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được thứ tự, nội dung cách thực hành các động tác của từng người trong đội ngũ đơn vị tiểu đội. Thực hiện được động tác đội ngũ đơn vị tiểu đội làm cơ sở cho vận dụng trong học tập quân sự và các hoạt động khác của nhà trường.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I Đội ngũ từng người không có súng</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Động tác nghiêm nghị</li> <li>2. Động tác quay tại chỗ</li> <li>3. Đội ngũ tiến lùi</li> </ol>		02		
12	<p><b>II Đội ngũ đơn vị</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đội hình tiểu đội.</li> <li>2. Đội hình trung đội</li> </ol> <p><b>BÀI 17: SỬ DỤNG BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH QUÂN SỰ</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được khái niệm bản đồ dân sự, bản đồ quân sự và cách sử dụng bản đồ dân sự, quân sự. Vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào thực tiễn luyện tập.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Các loại bản đồ</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bản đồ dân sự</li> <li>2. Bản đồ quân sự</li> </ol>	04	02 02	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc trước giáo trình và chuẩn bị dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ + Tích cực thảo luận
13	<p><b>II. Cách sử dụng</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bản đồ dân sự</li> <li>2. Bản đồ quân sự</li> </ol> <p><b>BÀI 18: GIỚI THIỆU VŨ KHÍ BỘ BINH RPD, B40, B41</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được cấu tạo, tính năng chiến đấu của một số loại vũ khí bộ binh RPD, diệt tang B40, B41. Thực hiện đúng thứ tự động tác tháo lắp</p>	06	02	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc trước giáo trình và chuẩn bị dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	súng bộ binh. <b>Nội dung cụ thể:</b> <b>I. Trung liên RPD</b> 1. Cấu tạo 2. Tính năng chiến đấu 3. Chuyển động nổ				
14	<b>II. Diệt tăng B40, B41</b> 1. Cấu tạo 2. Tính năng chiến đấu 3. Chuyển động nổ  <b>BÀI 19: THUỐC NỔ</b> <b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được đặc điểm và cách nhận dạng một số loại thuốc nổ. Cách gói buộc và cách mang vác một số loại thuốc nổ. Vận dụng lý thuyết đã học vào luyện tập. <b>Nội dung cụ thể:</b> <b>I. Đặc điểm</b> 1. Nhận dạng các loại thuốc nổ 2. Đặc điểm sát thương	06	02	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc trước giáo trình và chuẩn bị dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ + Tích cực thảo luận
15	<b>II. Cách sử dụng</b> 1. Cách gói buộc 2. Cách mang vác  <b>BÀI 20: PHÒNG CHỐNG VŨ KHÍ HỦY DIỆT LỚN</b> <b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được các loại vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí hạt nhân và cách phòng tránh các loại vũ khí hủy diệt lớn. <b>Nội dung cụ thể:</b> <b>I. Vũ khí hóa học</b> 1. Khí độc 2. Lửa 3. Chất Dioxin <b>II. Vũ khí sinh học</b>	06	02	[1] [2] [3] [4]	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ. + Tích cực thực hành theo sự hướng dẫn của giảng viên

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1. Vi rút 2. Sinh vật gây bệnh <b>III. Vũ khí hạt nhân</b> 1. Tia phóng xạ 2. Tên lửa đầu đạn				
16	<b>IV. Cách phòng tránh</b> 1. Thụ động 2. Chủ động  <b>BÀI 21: BĂNG BÓ CỨU THƯƠNG</b> <b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được những nội dung cơ bản của kỹ thuật băng bó, cấp cứu làm cơ sở cho việc tự cấp cứu hoặc cấp cứu lẫn nhau trong một số tình huống. Thực hiện đúng các bước băng bó, cấp cứu và đảm bảo an toàn trong quá trình luyện tập. <b>Nội dung cụ thể:</b> <b>I. Cấp cứu các tai nạn thông thường</b> 1. Bong gân 2. Sai khớp 3. Ngất	04	02  02	[1] [2] [3] [4]	+ Chuẩn bị trước giờ giảng và các dụng cụ học tập + Ghi chép bài đầy đủ + Tích cực thực hành theo sự hướng dẫn của giảng viên
17	<b>II. Băng vết thương</b> 1. Mục đích 2. Nguyên tắc  <b>BÀI 22: BA MÔN QUÂN SỰ PHỐI HỢP</b> <b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được cách thức ném lựu đạn xa và trúng đích. Phân tích được cách thức bắn mục tiêu bia số 4. Áp dụng lý thuyết đã học vào luyện tập. <b>Nội dung cụ thể:</b> <b>I. Chạy vũ trang</b> 1. Nam 1500m 2. Nữ 800m <b>II. Ném lựu đạn xa trúng đích</b> 1. Nam 25 m	01	01	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc tài liệu [1] : tập 1, phần I, II, từ trang 52 đến 72. + Ghi chép bài đầy đủ + Tích cực thực hành theo sự hướng dẫn của giảng viên

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>2. Nữ 15 m</p> <p><b>III. Bản mục tiêu cố định</b> Bản mục tiêu bia số 4</p> <p><b>BÀI 23: TỪNG NGƯỜI CHIẾN ĐẤU TIỀN CÔNG</b> <b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được hành động sau khi nhận nhiệm vụ, khi địch chuẩn bị tấn công và hành động sau khi hoàn thành nhiệm vụ trong chiến đấu tiến công. <b>Nội dung cụ thể:</b> <b>I. Hành động sau khi nhận nhiệm vụ</b> <b>II. Hành động chiếm đánh mục tiêu</b> <b>III. Hành động sau khi chiếm đánh mục tiêu</b></p> <p><b>BÀI 24: TỪNG NGƯỜI CHIẾN ĐẤU PHÒNG NGỰ</b> <b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được hành động sau khi nhận nhiệm vụ, khi địch chuẩn bị tấn công và hành động sau khi hoàn thành nhiệm vụ trong chiến đấu phòng ngự. <b>Nội dung cụ thể:</b> <b>I. Hành động sau khi nhận nhiệm vụ</b></p>	<p>01</p> <p>01</p>	<p>04</p>		
18	<p><b>II. Hành động khi địch chuẩn bị tấn công</b> <b>III. Hành động sau khi đánh bại địch</b></p> <p><b>BÀI 25 : KỸ THUẬT BẮN SÚNG TIỂU LIÊN AK</b> <b>Mục tiêu bài:</b> Trình bày được tác dụng, tính năng chiến đấu, cấu tạo, chuyển động của một số loại súng bộ binh. Thực hiện đúng thứ tự động tác tháo lắp súng bộ binh, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK súng trường CKC. Giữ gìn, bảo quản và</p>	<p>04</p>	<p>04</p>	<p>[1] [2] [3] [4]</p>	<p>+ Đọc tài liệu [1] : tập 2, phần I, II, III, IV, V từ trang 243 đến 251. + Đọc tài liệu [1] : tập 2, phần I, II, III, từ trang 183 đến 199. + Ghi chép bài đầy đủ + Tích cực thực hành theo sự hướng dẫn của giảng viên</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	sử dụng vũ khí trong luyện tập, chiến đấu. <b>Nội dung cụ thể:</b> <b>I. Tư thế nằm bắn</b> <b>II. Thôi bắn</b>				
19	<b>I. Tư thế nằm bắn</b> <b>II. Thôi bắn</b>		8	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc tài liệu [1] : tập 2, phần I, II, III, từ trang 183 đến 199. + Ghi chép bài đầy đủ + Tích cực thực hành theo sự hướng dẫn của giảng viên
20	<b>I. Tư thế nằm bắn</b> <b>II. Thôi bắn</b>		8	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc tài liệu [1] : tập 2, phần I, II, III, từ trang 183 đến 199. + Ghi chép bài đầy đủ + Tích cực thực hành theo sự hướng dẫn của giảng viên

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**KT.HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**



**Phạm Thị Hồng Hoa**



**Vũ Tiến Hiếu**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
KỸ NĂNG MỀM 1 VÀ 2**

**Số tín chỉ: 04**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dùng chung cho các ngành**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Dùng chung cho các ngành

- Tên học phần:** Kỹ năng mềm 1 và 2
- Mã học phần:** KNM1
- Số tín chỉ:** 4 (2,2)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bổ thời gian:**
  - Học kỳ I**
    - Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành
    - Tự học: 60 giờ
  - Học kỳ II**
    - Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành
    - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không.
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduclinh@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	ThS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhds@yahoo.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
6	ThS. Đặng Thị Dung	0357.158.987	dungdungdhsd@gmail.com
7	ThS. Nguyễn Thị Tình	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
8	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904476146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Đỗ Thị Thùy	0936.503.703	thuydhsd@gmail.com
11	ThS. Phạm Thị Mai	0978.370.438	nng44862@gmail.com
12	ThS. Trần Thị Ngọc Yến	0978933998	yenmailinh86@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần:

Nội dung của học phần nhằm giới thiệu cho sinh viên về khái niệm, nội dung và nguyên tắc của kỹ năng quản lý bản thân; khái niệm, vai trò, các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; khái niệm, hình thức, vai trò của kỹ năng giao tiếp, các nguyên tắc giao tiếp và kỹ năng giao tiếp hiệu quả. Hình thành cho sinh viên kỹ năng quản lý bản thân, các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và kỹ năng giao tiếp ứng xử, từ đó giúp sinh viên biết vận dụng kỹ năng trong học tập và trong cuộc sống.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng quản lý bản thân.	2	[1.2.1.1a]
MT1.2	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng tự học, tự nghiên cứu.	2	
MT1.3	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng giao tiếp.	2	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích được kỹ năng quản lý bản thân, các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và các kỹ năng giao tiếp ứng xử.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Vận dụng các kỹ năng để giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc chuyên môn.	3	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng đánh giá và đưa ra kết luận.	4	[1.2.3.2]

### 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Hiểu được khái niệm, nội dung và nguyên tắc của kỹ năng quản lý bản thân.	2	[2.1.1]
CĐR1.2	Hiểu được khái niệm, vai trò, các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu,.	2	
CĐR1.3	Hiểu được khái niệm, hình thức, vai trò của kỹ năng	2	



CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
	giao tiếp, các nguyên tắc giao tiếp và kỹ năng giao tiếp hiệu quả.		
<b>CDR 2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Có kỹ năng kỹ năng quản lý bản thân, các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và các kỹ năng giao tiếp.	4	[2.2.4]
CDR2.2	Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và giao tiếp tốt.		
<b>CDR 3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân.		[2.3.3]

#### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<b>Bài 1: Kỹ năng quản lý bản thân</b> 1. Khái niệm kỹ năng quản lý bản thân 2. Nội dung kỹ năng quản lý bản thân 3. Nguyên tắc quản lý bản thân 4. Quản lý bản thân bằng “5S + 4D” 4.1. Quản lý bằng 5S 4.2. Quản lý bằng 4D 5. Một số kỹ năng giúp bạn quản lý bản thân 5.1. Kỹ năng quản lý thời gian 5.2. Kỹ năng quản lý cảm xúc	x			x	x	x	X
2	<b>Bài 2: Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu</b> 1. Khái niệm và vai trò của tự học, tự nghiên cứu 1.1. Khái niệm tự học, tự nghiên cứu 1.2. Vai trò của tự học, tự nghiên cứu 2. Các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cần thiết 2.1. Kỹ năng tự học - Lập kế hoạch học tập - Nghe giảng ghi bài trên lớp - Tự học bài ở nhà - Học nhóm - Đọc sách - Tìm thông tin trên Internet		x		x	x	x	x

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	- Chọn lọc sử dụng kiến thức cũ 2.2. Kỹ năng tự nghiên cứu							
3	<b>Bài 3: Kỹ năng giao tiếp</b> 1. Khái niệm giao tiếp và vai trò của giao tiếp 1.1. Giao tiếp và các hình thức giao tiếp 1.2. Vai trò của giao tiếp 2. Các kỹ năng cần thiết trong giao tiếp 2.1. Các nguyên tắc giao tiếp 2.2. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả - Kỹ năng tạo thiện cảm - Kỹ năng lắng nghe hiệu quả - Thấu hiểu tâm lý - Nghi thức trong giao tiếp - Giao tiếp qua điện thoại 2.3. Các phương tiện giao tiếp cơ bản			x	x	x	x	X

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR 1	Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần.
CDR 2	Kết quả thảo luận và rèn luyện kỹ năng trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần.
CDR 3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài tự luận	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thực hành	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, tự học, hoạt động nhóm, ý thức thực hiện các nhiệm vụ về nhà.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được 1/2 chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận, có liên hệ thực tiễn và vận dụng vào bản thân:

+ Thời gian làm bài: 50 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức thực hành kỹ năng theo nhiệm vụ các giảng viên giao cho.

## **12. Phương pháp dạy và học**

Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự học thông qua khả năng tự nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo.

- Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, dự án,... để làm rõ các khái niệm, nguyên tắc; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

- Đối với giờ thực hành: Giảng viên đưa ra chủ đề; khích lệ sinh viên thực hành theo nhóm để rèn luyện được kỹ năng đã học.

- Đối với bài tập, nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

## **13. Yêu cầu học phần**

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến kỹ năng quản lý bản thân, kỹ năng tự học tự nghiên cứu, kỹ năng giao tiếp, ứng xử.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

## **14. Tài liệu phục vụ học phần:**

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]. Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Kỹ năng mềm*, in lưu hành nội bộ.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2]. Phạm Đình Nghiệp, Lê Văn Cầu (2010), *Kỹ năng tổ chức các hoạt động công tác thanh thiếu niên*, NXB Thanh niên, Hà Nội.

[3]. Trần Hoàng Trung (2009), *Kỹ năng quản trò & 325 trò chơi tập thể thanh thiếu niên*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

[4]. Trần Văn Trung (2010), *Rèn luyện kỹ năng nói, giao tiếp và thuyết trình cho cán bộ đoàn thanh niên*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội

[5]. Vũ Minh Tân dịch (2016), *Đàm phán với chính mình, 6 bước để trở thành người bạn tốt nhất của chính mình*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

[6]. Thanh Tuyền dịch (2018), *Những người thành công tin tưởng vào điều gì?*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội.

**15. Nội dung chi tiết học phần:**

**15.1 Năm thứ nhất – Học kỳ I**

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p>Bài 1: Kỹ năng quản lý bản thân</p> <p>* Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm, nội dung và các nguyên tắc quản lý bản thân.</li> <li>- Sinh viên phân tích được phương pháp quản lý bản thân bằng 5S+4D và một số kỹ năng để quản lý bản thân.</li> <li>- Sinh viên vận dụng để tự quản lý bản thân khi sống xa nhà.</li> </ul> <p>1. Khái niệm kỹ năng quản lý bản thân</p> <p>2. Nội dung kỹ năng quản lý bản thân</p> <p>3. Nguyên tắc quản lý bản thân</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2] [5] [6]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị các dụng cụ học tập</li> <li>- Đọc tài liệu [1] tr 1-3.</li> <li>- Đọc tài liệu số [2] tr 62-69.</li> <li>- Đọc tài liệu số [5] tr 7-53.</li> <li>- Đọc tài liệu [6] tr 21-49.</li> <li>- Thực hành theo nội dung tiết học</li> </ul>
2	<p>4. Quản lý bản thân bằng “5S + 4D”</p> <p>4.1. Quản lý bằng 5S</p> <p>4.2. Quản lý bằng 4D</p> <p>5. Một số kỹ năng giúp bạn quản lý bản thân</p> <p>5.1. Kỹ năng quản lý thời gian</p> <p>5.2. Kỹ năng quản lý cảm xúc</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1] tr 4-12.</li> <li>- Đọc tài liệu số [2] tr 76-86.</li> <li>- Đọc tài liệu số [5] tr.53-167.</li> <li>- Thực hành theo nội dung tiết học</li> </ul>
3	* Thực hành tổng hợp bài 1	3	6	[1]	- Đọc tài liệu [1] tr 1-12.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
				[2]	- Đọc tài liệu tham khảo số [2] tr.204-205 Đọc tài liệu tham khảo - Thực hành theo theo sự hướng dẫn của giảng viên
4	<p>Bài 2: Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu</p> <p><i>*Mục tiêu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm, vai trò của tự học, tự nghiên cứu.</li> <li>- Sinh viên phân tích được các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cần thiết.</li> <li>- Sinh viên vận dụng được các kỹ năng tự học vào quá trình học tập.</li> </ul> <p>1. Khái niệm và vai trò của tự học, tự nghiên cứu</p> <p>1.1. Khái niệm tự học, tự nghiên cứu</p> <p>1.2. Vai trò của tự học, tự nghiên cứu</p> <p>2. Các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cần thiết</p> <p>2.1. Kỹ năng tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch học tập</li> <li>- Nghe giảng ghi bài trên lớp</li> <li>- Tự học bài ở nhà</li> <li>- Học nhóm</li> <li>- Đọc sách</li> </ul> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2] [3] [6]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị trước các dụng cụ học tập</li> <li>- Học bài ở nhà toàn bộ nội dung kiến thức bài học</li> <li>- Đọc tài liệu [1] tr 13-14.</li> <li>- Đọc tài liệu số [2] tr 12-20.</li> <li>- Đọc tài liệu số [3] tr 55.</li> <li>- Đọc tài liệu [6] tr.51-65.</li> <li>- Thực hành theo nội dung tiết học</li> </ul>
5	<p>* Thực hành kỹ năng</p> <p>Kiểm tra học kỳ</p>	3	6	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1] tr 13-17.</li> <li>- Đọc tài liệu [3] tr.166</li> <li>- Tổ chức một buổi tự học của nhóm.</li> <li>- Ôn tập kiểm tra kết thúc học kỳ</li> </ul>

### 13.2. Năm thứ nhất - Kỳ II

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	2.2. Kỹ năng tự nghiên cứu * Thực hành tổng hợp bài 2	3	6	[1] [3]	- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học - Đọc tài liệu [1] tr 17-19. - Đọc tài liệu số [3] tr 59. - Thực hành theo nội dung tiết học
2	Bài 3: Kỹ năng giao tiếp * Mục tiêu bài: Giúp cho sinh viên hiểu được vai trò, hình thức giao tiếp; một số vấn đề cần thiết trong giao tiếp như lắng nghe, thuyết trình, tạo thiện cảm, giao tiếp ngôn ngữ và phi ngôn ngữ; một số hình thức giao tiếp ứng xử trong nhà trường. Qua đó, sinh viên vận dụng vào trong quá trình học tập, rèn luyện và giao tiếp hằng ngày. 1. Khái niệm giao tiếp và vai trò của giao tiếp 1.1. Giao tiếp và các hình thức giao tiếp 1.2. Vai trò của giao tiếp 2. Các kỹ năng cần thiết trong giao tiếp 2.1. Các nguyên tắc giao tiếp * Thực hành kỹ năng	3	6	[1] [2] [4]	- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học - Đọc tài liệu [1] tr 20-21. - Đọc tài liệu số [2] tr 12-14. - Đọc tài liệu số [4] tr 68-70 - Thực hành theo nội dung tiết học
3	2.2. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả - Kỹ năng tạo thiện cảm - Kỹ năng lắng nghe hiệu quả - Thấu hiểu tâm lý * Thực hành kỹ năng	3	6	[1] [2] [3] [4]	- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học - Đọc tài liệu [1] tr 22-25. - Đọc tài liệu số [2] tr 14-19. - Đọc tài liệu số [3] tr 51 - Đọc tài liệu số [4] tr 71-77 - Thực hành theo nội

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					dung tiết học - Viết bài thu hoạch
4	- Nghi thức trong giao tiếp - Giao tiếp qua điện thoại 2.3.Các phương tiện giao tiếp cơ bản * Thực hành kỹ năng	3	6	[1] [2] [4]	- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học - Đọc tài liệu [1] tr 25-27. - Đọc tài liệu số [2] tr 19-20. - Đọc tài liệu số [4] tr 79-83. - Thực hành theo nội dung tiết học
5	* Thực hành tổng hợp bài 3 Kiểm tra học kỳ	3	6	[1] [2]	- Đọc tài liệu [1] tr 20-27. - Đọc tài liệu số [2] tr 63. - Thực hành theo nội dung tiết học - Ôn tập kiểm tra kết thúc học kỳ

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**TRƯỞNG KHOA**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Phạm Xuân Đức**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
KỸ NĂNG MỀM 3 VÀ 4**

**Số tín chỉ: 04**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dành chung cho các ngành**

**Năm 2018**



## **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành:** Dùng chung cho các ngành

**1. Tên học phần:** Kỹ năng mềm 3 và 4

**2. Mã học phần:** KNM2

**3. Số tín chỉ:** 4 (2,2)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai

**5. Phân bổ thời gian:**

**5.1. Học kỳ III**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**5.2. Học kỳ IV**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Học xong kỹ năng quản lý bản thân, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng giao tiếp

**7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduc linh@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	ThS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
6	ThS. Đặng Thị Dung	0357.158.987	dungdungdhsd@gmail.com
7	ThS. Nguyễn Thị Tinh	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
8	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904476146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Trần Thị Ngọc Yến	0978933998	yenmailinh86@gmail.com
11	ThS. Đỗ Thị Thùy	0936.503.703	thuydhsd@gmail.com
12	Phạm Thị Mai	0978.370.438	nng44862@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Nội dung của học phần nhằm giới thiệu cho sinh viên về khái niệm, vai trò, tầm quan trọng của kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng giải quyết vấn đề. Cách thức, quy chế tổ chức và các nguyên tắc làm việc nhóm. Các công việc chuẩn bị cho buổi thuyết trình, các bước tiến hành buổi thuyết trình và quy trình giải

quyết vấn đề, ra quyết định. Hình thành cho sinh viên khả năng làm việc nhóm hiệu quả, phương pháp thuyết trình, cách giải quyết các vấn đề trong học tập các môn học khác, các tình huống thực tế xảy ra trong cuộc sống.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng làm việc nhóm.	2	[1.2.1.1a]
MT1.2	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng thuyết trình.	2	
MT1.3	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng giải quyết vấn đề	2	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng giải quyết vấn đề. Liên hệ các kỹ năng trong thực tiễn.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Vận dụng các kỹ năng để giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc chuyên môn.	3	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng đánh giá và đưa ra kết luận.	4	[1.2.3.2]

### 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Hiểu được khái niệm, tầm quan trọng và các kỹ năng	2	[2.2.4]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
	làm việc nhóm		
CDR1.2	Hiểu được khái niệm, lợi ích, các công việc chuẩn bị bài thuyết trình và các bước tiến hành thuyết trình.		
CDR1.3	Hiểu được khái niệm, vai trò, quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định.		
<b>CDR 2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng giải quyết vấn đề.	4	[2.3.1]
CDR2.2	Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và giao tiếp tốt.		
<b>CDR 3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc.	4	[2.3.3]
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân.		

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
4	<b>Bài số 4: Kỹ năng làm việc nhóm</b> 1. Khái niệm nhóm và tầm quan trọng của làm việc theo nhóm 1.1. Khái niệm nhóm và các loại nhóm 1.2. Tầm quan trọng của làm việc theo nhóm 2. Kỹ năng làm việc theo nhóm 2.1. Cách thức và quy chế tổ chức nhóm 2.2. Các nguyên tắc làm việc nhóm 2.3. Quá trình làm việc theo nhóm 2.4. Giải quyết vấn đề trong nhóm 2.5. Đánh giá kết quả của nhóm	x				x	x	x	
5	<b>Bài 5: Kỹ năng thuyết trình</b> 1.Thuyết trình và lợi ích của thuyết trình		x			x	x	x	x

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	1.1. Khái niệm thuyết trình 1.2. Lợi ích của thuyết trình 2. Các công việc chuẩn bị cho buổi thuyết trình 2.1. Chọn chủ đề và xác định mục đích của bài thuyết trình 2.2. Tìm hiểu thính giả 2.3. Thu thập thông tin cho bài thuyết trình 2.4. Xây dựng nội dung bài thuyết trình 2.5. Các phương tiện hỗ trợ và công tác hậu cần 2.6. Chuẩn bị tâm lý và hình thức 2.7. Luyện tập để thành công 3. Tiến hành thuyết trình 3.1. Các bước tiến hành thuyết trình 3.2. Các kỹ năng trong thuyết trình								
6	<b>Bài 6: Kỹ năng giải quyết vấn đề</b> 1. Khái niệm và vai trò của kỹ năng giải quyết vấn đề 1.1. Khái niệm vấn đề và kỹ năng giải quyết vấn đề. 1.2. Vai trò của giải quyết vấn đề 2. Quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định - Bước 1: Nhanh chóng xác định chính xác vấn đề - Bước 2: Nhận định cơ hội trong vấn đề - Bước 3: Xem xét vấn đề từ mọi góc độ - Bước 4: Phân tích kỹ lưỡng nguyên nhân của vấn đề - Bước 5: Xác định phương án giải quyết khả thi - Bước 6: Sắp xếp thứ tự các giải pháp tiềm năng - Bước 7: Đưa ra quyết định - Bước 8: Giao nhiệm vụ cho cá nhân			x		x	x	x	x

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	- Bước 9: Đánh giá hiệu quả của giải pháp								

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR 1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR 2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR 3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm có sử dụng công nghệ thông tin khi thực hành các kỹ năng

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài tự luận	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thực hành	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, tự học, hoạt động nhóm, ý thức thực hiện các nhiệm vụ về nhà.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được 1/2 chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận, có liên hệ thực tiễn và vận dụng vào bản thân:

+ Thời gian làm bài: 50 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức thực hành kỹ năng theo nhiệm vụ các giảng viên giao cho.

## 12. Phương pháp dạy và học

Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự học thông qua khả năng tự nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo.

- Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, dự án,... để làm rõ các khái niệm, nguyên lý; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

- Đối với giờ thực hành: Giảng viên đưa ra chủ đề; khích lệ sinh viên thực hành theo nhóm để rèn luyện được kỹ năng đã học.

- Đối với bài tập, nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và kỹ năng giải quyết vấn đề.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

## 14. Tài liệu phục vụ học phần:

### - Tài liệu bắt buộc:

[1]. Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Kỹ năng mềm*, in lưu hành nội bộ.

### - Tài liệu tham khảo:

[2]. Phạm Đình Nghiệp, Lê Văn Cầu (2010), *Kỹ năng tổ chức các hoạt động công tác thanh thiếu niên*, NXB Thanh niên, Hà Nội.

[3]. Trần Hoàng Trung (2009), *Kỹ năng quản trò & 325 trò chơi tập thể thanh thiếu niên*, NXB Văn hóa Thông tin. Hà Nội.

[4]. Trần Văn Trung (2010), *Rèn luyện kỹ năng nói, giao tiếp và thuyết trình cho cán bộ đoàn thanh niên*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[5]. Vũ Minh Tân dịch (2016), *Đàm phán với chính mình, 6 bước để trở thành người bạn tốt nhất của chính mình*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

## 15. Nội dung chi tiết học phần:

### 15.1. Năm thứ hai - Học kỳ III

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p>Bài số 4: Kỹ năng làm việc nhóm</p> <p><i>Mục tiêu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm nhóm, tầm quan trọng, quy chế và cách thức tổ chức của làm việc nhóm.</li> <li>- Sinh viên phân tích được các nguyên tắc làm việc nhóm và biết cách giải quyết các vấn đề phát sinh trong nhóm.</li> <li>- Sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm và vận dụng được vào thực tiễn.</li> </ul> <p><i>Nội dung cụ thể:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm nhóm và tầm quan trọng của làm việc theo nhóm               <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Khái niệm nhóm và các loại nhóm</li> <li>1.2. Tầm quan trọng của làm việc theo nhóm</li> </ol> </li> <li>2. Kỹ năng làm việc theo nhóm               <ol style="list-style-type: none"> <li>2.1. Cách thức và quy chế tổ chức nhóm</li> <li>2.2. Các nguyên tắc làm việc nhóm</li> </ol> </li> </ol> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 1.1/1 (tr28); phần 1.2/1 (tr28); phần 2.1 (tr28), 2.2 (2) (tr31).</li> <li>- Đọc tài liệu số 2 tr 62-69.</li> <li>- Đọc tài liệu 3 tr91</li> <li>+ Tích cực tham gia các trò chơi</li> <li>+ Thực hành theo nội dung tiết học</li> </ul>
2	<p>2.3. Quá trình làm việc theo nhóm</p> <p>2.4. Giải quyết vấn đề trong</p>	3	6	[1] [2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu 2.3, 2.4, 2.5 (2), tr33-35.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	nhóm * Thực hành kỹ năng				- Đọc tài liệu 2 tr87-93. - Đọc tài liệu 5 tr137-166. + Chuẩn bị 2-3 đồng xu + Tham gia trò chơi theo hướng dẫn của GV
3	2.5. Đánh giá kết quả của nhóm * Thực hành tổng hợp bài 4	3	6	[1] [2]	- SV nghiên cứu tài liệu 1 tr.28-35. - Đọc tài liệu 2 tr.203. + Tích cực thực hành kỹ năng + Chuẩn bị 1kg giấy báo/1 nhóm + Chuẩn bị 1 kéo cắt/1 nhóm, 1 cuộn băng dính/1nhóm + Tham gia trò chơi theo hướng dẫn của GV
4	Bài 5: Kỹ năng thuyết trình <i>Mục tiêu bài:</i> - Sinh viên hiểu được khái niệm và lợi ích của thuyết trình. - Sinh viên phân tích được các công việc chuẩn bị cho buổi thuyết trình, và các bước tiến hành thuyết trình. - Sinh viên có kỹ năng thuyết trình và vận dụng trong thực tiễn. <i>Nội dung cụ thể:</i> 1.Thuyết trình và lợi ích của thuyết trình 1.1. Khái niệm thuyết trình 1.2. Lợi ích của thuyết trình 2. Các công việc chuẩn bị cho buổi thuyết trình 2.1. Chọn chủ đề và xác định mục đích của bài	3	6	[1] [2] [4]	- Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 1.1/1; phần 1.2/1; phần 2.1/2, tr.36-37. - Đọc tài liệu 2 tr22-31 - Đọc tài liệu 4 tr84-111. + Đọc tài liệu trước khi đến lớp + Thực hành kỹ năng theo nội dung tiết học



<b>TT</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tài liệu đọc trước</b>	<b>Nhiệm vụ của SV</b>
	thuyết trình * Thực hành kỹ năng				
5	2.2. Tìm hiểu thính giả 2.3. Thu thập thông tin cho bài thuyết trình 2.4. Xây dựng nội dung bài thuyết trình * Thực hành kỹ năng Kiểm tra học kỳ	3	6	[1] [3] [4]	+ Sinh viên tự nghiên cứu phần tài liệu phần 2.2, 2.3, 2.4 (2) tr.37-41. + Đọc tài liệu 3 tr.221 + Đọc tài liệu 4 tr.136-145 + Đọc tài liệu trước khi đến lớp + Xây dựng kết cấu một bài thuyết trình theo hướng dẫn. + Thực hiện bài thuyết trình theo chủ đề lựa chọn

### 15.2. Năm thứ hai - Kỳ IV

<b>TT</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tài liệu đọc trước</b>	<b>Nhiệm vụ của SV</b>
1	2.5. Các phương tiện hỗ trợ và công tác hậu cần 2.6. Chuẩn bị tâm lý và hình thức 2.7. Luyện tập để thành công 3. Tiến hành thuyết trình 3.1. Các bước tiến hành thuyết trình * Thực hành kỹ năng	3	6	[1] [2] [4]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 2.5, 2.6, 2.7 (2); phần 3.1/3 tr.41-44. + Đọc tài liệu 2 tr.112-121. + Đọc tài liệu 4 tr.147-158 + Quan sát phim tư liệu, nhận xét + Tích cực tham gia trò chơi + Đại diện nhóm thuyết trình + Nhận xét, rút kinh nghiệm
2	3.2. Các kỹ năng trong thuyết trình Bài 6: Kỹ năng giải quyết	3	6	[1] [2]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 3.2/ 3 (bài 5) tr.46-48; phần 1.1/1; 1.2/1

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>vấn đề</p> <p><i>Mục tiêu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm và vai trò của kỹ năng giải quyết vấn đề.</li> <li>- Sinh viên phân tích được quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định.</li> <li>- Sinh viên có kỹ năng giải quyết vấn đề.</li> </ul> <p><i>Nội dung cụ thể:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm và vai trò của kỹ năng giải quyết vấn đề</li> <li>1.1. Khái niệm vấn đề và kỹ năng giải quyết vấn đề.</li> <li>1.2. Vai trò của giải quyết vấn đề</li> </ol> <p>* Thực hành kỹ năng</p>				<p>(bài 6) tr49.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu 2 tr163-169</li> <li>+ Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>+ Thực hành theo nội dung tiết học.</li> </ul>
3	<p>2. Quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Nhanh chóng xác định chính xác vấn đề</li> <li>- Bước 2: Nhận định cơ hội trong vấn đề</li> <li>- Bước 3: Xem xét vấn đề từ mọi góc độ</li> <li>- Bước 4: Phân tích kỹ lưỡng nguyên nhân của vấn đề</li> </ul> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu 1 phần 2 tr49.</li> <li>+ Đọc tài liệu 2 tr94-104</li> <li>+ Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>+ Giải quyết các tình huống thực tế</li> <li>+ Xây dựng các tình huống theo quy trình hướng dẫn</li> </ul>
4	<p>2. Quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định (tiếp)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 5: Xác định phương án giải quyết khả thi</li> <li>- Bước 6: Sắp xếp thứ tự các giải pháp tiềm năng</li> <li>- Bước 7: Đưa ra quyết</li> </ul>	3	6	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu 1 phần 2 (tiếp)tr49.</li> <li>+ Đọc tài liệu 3 tr163</li> <li>+ Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>+ Giải quyết tình huống theo quy trình hướng dẫn</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	định - Bước 8: Giao nhiệm vụ cho cá nhân - Bước 9: Đánh giá hiệu quả của giải pháp * Thực hành kỹ năng				
5	* Thực hành tổng hợp <b>Kiểm tra học kỳ</b>	3	6	[1]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu 1 tr.49-51 + Giải quyết tình huống + Chuẩn bị 4 ghế nhựa nhỏ + Chuẩn bị giấy, bút - Trao đổi, thảo luận, kết luận + Ôn tập kiểm tra học kỳ

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**TRƯỞNG KHOA**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Phạm Xuân Đức**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
KỸ NĂNG MỀM 5 VÀ 6**

**Số tín chỉ: 04**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dùng chung cho các ngành**

**Năm 2018**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****Trình độ đào tạo:** Đại học**Ngành:** Dành chung cho các ngành**1. Tên học phần:** Kỹ năng mềm 5 và 6**2. Mã học phần:** KNM 3**3. Số tín chỉ:** 4 (2,2)**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba**5. Phân bố thời gian:****5.1. Học kỳ V**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**5.2. Học kỳ VI**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Học xong kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng giải quyết vấn đề.**7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduclinh@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	ThS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
6	ThS. Đặng Thị Dung	0357.158.987	dungdungdhsd@gmail.com
7	ThS. Nguyễn Thị Tình	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
8	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904476146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Đỗ Thị Thùy	0936503703	thuydhsd@gmail.com
11	Th.S. Phạm Thị Mai	0978370438	nng44862@gmail.com
12	ThS. Trần Thị Ngọc Yến	0978933998	yenmailinh86@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Nội dung của học phần nhằm giới thiệu cho sinh viên về khái niệm, vai trò của kỹ năng tư duy, sáng tạo, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc. Các nội dung quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo và kỹ năng lắng nghe hiệu quả và các nguyên tắc lập kế hoạch hiệu quả. Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy

sáng tạo, biết lắng nghe và cách lập kế hoạch trong học tập các môn học khác, các tình huống thực tế xảy ra trong cuộc sống.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng tư duy sáng tạo.	2	[1.2.1.1a]
MT1.2	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng lắng nghe	2	
MT1.3	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng lập kế hoạch - tổ chức công việc và tổ chức sự kiện.	2	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích được kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc. Liên hệ các kỹ năng trong thực tiễn.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Vận dụng các kỹ năng để giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc chuyên môn.	3	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng đánh giá và đưa ra kết luận.	4	[1.2.3.2]

### 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Hiểu được khái niệm, đặc điểm, lợi ích, quy trình và các phương pháp của kỹ năng tư duy sáng tạo.	2	[2.2.4]
CĐR1.2	Hiểu được khái niệm, tầm quan trọng của kỹ năng lắng		

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
	nghe và các nguyên nhân lắng nghe kém hiệu quả.		
CDR1.3	Hiểu được khái niệm, vai trò và các loại kế hoạch, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch.		
<b>CDR 2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Có kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc.	4	[2.3.1]
CDR2.2	Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và giao tiếp tốt.		
<b>CDR 3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc.	4	[2.3.3]
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân.		

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

<b>BÀI</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>							
		<b>CDR1</b>				<b>CDR2</b>		<b>CDR3</b>	
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 1.3</b>	<b>CDR 1.4</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>
4	<b>Bài 7: Kỹ năng tư duy, sáng tạo</b> 1. Đặc điểm và lợi ích của tư duy sáng tạo 1.1. Thế nào là tư duy sáng tạo 1.2. Đặc điểm của tư duy sáng tạo 1.3. Những lợi ích của tư duy sáng tạo 2. Quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo 2.1. Các bước trong quy trình tư duy sáng tạo 2.2. Phương pháp tư duy sáng tạo	x	x			x	x	x	
	<b>Bài 8: Kỹ năng lắng nghe</b> 1. Khái niệm và tầm quan trọng của lắng nghe 1.1. Khái niệm 1.2. Tầm quan trọng của lắng nghe 2. Kỹ năng lắng nghe hiệu quả 2.1. Nguyên nhân lắng nghe không hiệu quả								

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	2.2. Lắng nghe có hiệu quả 2.3. Chu trình lắng nghe								
5	<b>Bài 9: Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc</b> 1. Lập kế hoạch và vai trò của việc lập kế hoạch 1.1. Lập kế hoạch là gì? 1.2. Vai trò của việc lập kế hoạch 1.3. Các loại kế hoạch 2. Quy trình lập kế hoạch 2.1. Căn cứ lập kế hoạch 2.2. Các nguyên tắc lập kế hoạch 2.3. Phương pháp lập kế hoạch 2.4. Quy trình lập kế hoạch			x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR 1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR 2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR 3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm có sử dụng công nghệ thông tin khi thực hành các kỹ năng

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài tự luận	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thực hành	50%	



### **11.3. Phương pháp đánh giá**

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, tự học, hoạt động nhóm, ý thức thực hiện các nhiệm vụ về nhà.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được 1/2 chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận, có liên hệ thực tiễn và vận dụng vào bản thân:

+ Thời gian làm bài: 50 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức thực hành kỹ năng theo nhiệm vụ các giảng viên giao cho.

### **12. Phương pháp dạy và học**

Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự học thông qua khả năng tự nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo.

- Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, dự án,... để làm rõ các khái niệm, nguyên lý; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

- Đối với giờ thực hành: Giảng viên đưa ra chủ đề; khích lệ sinh viên thực hành theo nhóm để rèn luyện được kỹ năng đã học.

- Đối với bài tập, nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

### **13. Yêu cầu học phần**

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến kỹ năng tư duy sáng tạo, lắng nghe và lập kế hoạch, tổ chức công việc.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Tích cực thảo luận, xây dựng bài.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần:

##### - Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Sao Đỏ(2018), *Giáo trình Kỹ năng mềm*, in lưu hành nội bộ.

##### - Tài liệu tham khảo:

[2] Phạm Đình Nghiệp, Lê Văn Cầu (2010), *Kỹ năng tổ chức các hoạt động công tác thanh thiếu niên*, NXB Thanh niên, Hà Nội.

[3] Trần Hoàng Trung (2009), *Kỹ năng quản trò & 325 trò chơi tập thể thanh thiếu niên*, NXB Văn hóa Thông tin. Hà Nội.

[4] Th S. Trần Văn Trung (2010), *Rèn luyện kỹ năng nói, giao tiếp và thuyết trình cho cán bộ đoàn thanh niên*, NXB Chính Trị Quốc Gia, Hà Nội.

[5] Th.S. Trần Hoàng Trung (2005), *Kỹ năng thiết kế các mô hình hoạt động thanh thiếu niên*, Học viện thanh thiếu niên Việt Nam

[6] Vũ Minh Tân (dịch) (2016), *Đàm phán với chính mình*, NXB Khoa Học Xã Hội, Hà Nội.

[7] Alpha Books (biên soạn) 2016, *50 điều trường học không dạy bạn và 20 điều cần làm trước khi rời ghế nhà trường*, NXB Khoa Học Xã Hội, Hà Nội.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần:

##### 15.1 Năm thứ ba – kỳ V:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu Đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<b>Bài 7: Kỹ năng tư duy, sáng tạo</b> <b>Mục tiêu bài:</b> - Sinh viên hiểu được khái niệm các đặc điểm và lợi ích của kỹ năng tư duy sáng tạo. - Sinh viên phân tích được các phương pháp tư duy sáng tạo và vận dụng vào quá trình học tập. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Đặc điểm và lợi ích của tư duy sáng tạo 1.1. Thế nào là tư duy sáng tạo 1.2. Đặc điểm của tư duy sáng tạo - Tính đổi mới - Tính khuếch tán - Tính độc đáo 1.3. Những lợi ích của tư duy sáng tạo * Thực hành kỹ năng	3	6	[1] [2] [3] [4] [6] [7]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu [1] phần 1.1/1( trang 52-53); + Sinh viên đọc tài liệu [2] trang 180-184 + sinh viên đọc tài liệu [3] trang 165 + sinh viên đọc tài liệu [4] trang 68 + sinh viên đọc tài liệu số [6] trang 23-53 + Sinh viên đọc tài liệu [7] trang 216-222. + Chuẩn bị giấy A4, bút vẽ, phấn + Thực hành theo nội dung tiết học
2	2. Quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo	3	6	[1] [2]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu [1] phần 2 (trang

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu Đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	2.1. Các bước trong quy trình tư duy sáng tạo * Thực hành kỹ năng				54-56) - Sinh viên đọc tài liệu [2] trang 70-76 + Tìm kiếm và đọc tài liệu tham khảo + Chuẩn bị dât buộc tóc, ghế + Thực hành theo nội dung tiết học
3	2.2. Phương pháp tư duy sáng tạo * Thực hành tổng hợp bài 1	3	6	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc và nghiên cứu trước nội dung kiến thức bài học + Các nhóm thực hành thông qua các trò chơi.
4	<b>Bài 8: Kỹ năng lắng nghe</b> <b>Mục tiêu bài:</b> - Sinh viên hiểu được khái niệm và tầm quan trọng của việc lắng nghe. - Sinh viên phân tích được các nguyên nhân lắng nghe không hiệu quả. Từ đó tìm ra được kỹ năng lắng nghe hiệu quả cho bản thân và vận dụng trong thực tiễn. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Khái niệm và tầm quan trọng của lắng nghe 1.1. Khái niệm 1.2. Tầm quan trọng của lắng nghe * Thực hành kỹ năng	3	6	[1] [2] [3] [6] [7]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu [1] phần 1 (trang 57). + Sinh viên đọc tài liệu [2] trang 12-22. + Sinh viên đọc tài liệu [3] trang 70 + sinh viên đọc tài liệu [6] trang 195-207 + sinh viên đọc tài liệu [7] trang 293-303. + Thực hành theo nội dung tiết học
5	2. Kỹ năng lắng nghe hiệu quả 2.1. Nguyên nhân lắng nghe không hiệu quả * Thực hành kỹ năng <b>Kiểm tra học kỳ</b>	3	6	[1] [3]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu [1] phần 2 (trang 57-59) + Sinh viên đọc tài liệu [3] trang 73 + Thực hành theo nội dung tiết học + Ôn tập kiểm tra kết thúc học kỳ

15.2. Năm thứ ba - Kỳ VI

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
1	2.2. Lắng nghe có hiệu quả 2.3. Chu trình lắng nghe * Thực hành tổng hợp bài 8	3	6	[1] [3]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu [1] phần 2.2 (trang 59-62) + Sinh viên đọc tài liệu [3] trang 72-73 + Đọc và nghiên cứu trước nội dung kiến thức bài học + Thực hành tổng hợp bài 8
2	<b>Bài 9: Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc</b> <b>Mục tiêu bài:</b> - Sinh viên hiểu được khái niệm, vai trò, các loại kế hoạch, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch. - Sinh viên phân tích được các phương pháp lập kế hoạch và tự lập được kế hoạch học tập. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1. Lập kế hoạch và vai trò của việc lập kế hoạch 1.1. Lập kế hoạch là gì? 1.2. Vai trò của việc lập kế hoạch * Thực hành kỹ năng	3	6	[1] [2] [3] [5] [7]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu [1] phần 1 (trang 63) + Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học. - Sinh viên đọc tài liệu [2] trang 7-11. + sinh viên đọc tài liệu [3] trang 17-34. + sinh viên đọc tài liệu [5] trang 142 + Sinh Viên đọc tài liệu [7] trang 320-326 + Thực hành theo nội dung tiết học
3	1.3. Các loại kế hoạch 2. Quy trình lập kế hoạch 2.1. Căn cứ lập kế hoạch * Thực hành kỹ năng	3	6	[1] [3] [5]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu [1] phần 2 (trang 63-64) + Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học. + sinh viên đọc tài liệu [3] trang 213 + sinh viên đọc tài liệu [5] trang 45

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
					+ Thực hành theo nội dung tiết học
4	2.2. Các nguyên tắc lập kế hoạch 2.3. Phương pháp lập kế hoạch 2.4. Quy trình lập kế hoạch * Thực hành kỹ năng	3	3	[1] [3] [5] [6] [7]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu [1] phần 2.2, 2.3, 2.4 (trang 64-65) + Thực hành theo nội dung tiết học. + sinh viên đọc tài liệu [3] trang 212 + sinh viên đọc tài liệu [5] trang 157 + sinh viên đọc tài liệu [6] trang 81-108. + Sinh viên đọc tài liệu [7] trang 188-191.
5	* Thực hành tổng hợp bài 9 <b>Kiểm tra học kỳ</b>	3	6	[3]	+ Thực hành tổng hợp bài 9 + Ôn tập kiểm tra kết thúc học kỳ + Sinh viên đọc tài liệu 3 trang 212

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**TRƯỞNG KHOA**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Phạm Xuân Đức**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
KỸ NĂNG MỀM 7 VÀ 8**

**Số tín chỉ: 04**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dùng chung cho các ngành**

**Năm 2018**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****Trình độ đào tạo:** Đại học**Ngành:** Dành chung cho các ngành**1. Tên học phần:** Kỹ năng mềm 7 và 8**2. Mã học phần:** KNM4**3. Số tín chỉ:** 4 (2,2)**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ tư**5. Phân bố thời gian:****5.1. Học kỳ V**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**5.2. Học kỳ VI**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Học xong kỹ năng quản lý bản thân, tự học tự nghiên cứu, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình, giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, lắng nghe, lập kế hoạch tổ chức công việc.**7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduc linh@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	ThS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
6	ThS. Đặng Thị Dung	0357.158.987	dungdungdhsd@gmail.com
7	ThS. Nguyễn Thị Tình	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
8	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904476146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Đỗ Thị Thùy	0936503703	thuydhsd@gmail.com
11	Th.S. Phạm Thị Mai	0978370438	nng44862@gmail.com
12	ThS. Trần Thị Ngọc Yến	0978933998	yenmailinh86@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Nội dung của học phần nhằm giới thiệu cho sinh viên về khái niệm, quy trình, kỹ năng tổ chức sự kiện; các yếu tố cần có của người lãnh đạo, vai trò của người lãnh đạo, các bước hoàn thiện khả năng lãnh đạo. Quá trình tìm kiếm việc làm, các kỹ năng để

tìm kiếm việc làm. Hình thành cho sinh viên kỹ năng để tổ chức một sự kiện, hoàn thiện các yếu tố cần có của người lãnh đạo, có kỹ năng tìm kiếm cơ hội việc làm, phỏng vấn tuyển dụng và tích cực tìm kiếm việc làm.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng tổ chức sự kiện.	2	[1.2.1.1a]
MT1.2	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng lãnh đạo.	2	
MT1.3	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng tìm kiếm việc làm.	2	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích được kỹ năng tổ chức sự kiện, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng tìm kiếm việc làm. Liên hệ các kỹ năng trong thực tiễn.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Vận dụng các kỹ năng để giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc chuyên môn.	3	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng đánh giá và đưa ra kết luận.	4	[1.2.3.2]

### 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Hiểu được khái niệm, quy trình và ý nghĩa của tổ chức sự kiện.	2	[2.2.4]
CĐR1.2	Hiểu được các yếu tố cần có, vai trò của người lãnh	2	



<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
	đạo, các bước hoàn thiện, công việc cụ thể và các phong cách lãnh đạo.		
CDR1.3	Hiểu được khái niệm, quá trình và kỹ năng tìm kiếm việc làm.	2	
<b>CDR 2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Có kỹ năng tổ chức sự kiện, kỹ năng lãnh đạo và kỹ năng tìm kiếm việc làm.	4	[2.3.1]
CDR2.2	Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và giao tiếp tốt.	4	
<b>CDR 3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc.	4	[2.3.3]
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân.		

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

<b>BÀI</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>						
		<b>CDR1</b>			<b>CDR2</b>		<b>CDR3</b>	
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 1.3</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>
10	<b>BÀI 10: KỸ NĂNG TỔ CHỨC SỰ KIỆN</b> 1. Tổ chức sự kiện và ý nghĩa của tổ chức sự kiện 1.1. Tổ chức sự kiện là gì? 1.2. Ý nghĩa của tổ chức sự kiện. 1.3. Phân loại sự kiện 2. Quy trình tổ chức sự kiện 2.1. Hình thành chủ đề cho sự kiện 2.2. Viết chương trình cho sự kiện 2.3. Hoạch định công việc cần thiết 2.4. Thực hiện kế hoạch có kèm kiểm soát 2.5. Tổ chức sự kiện và theo dõi sự kiện 2.6. Kết thúc sự kiện, chuyển đồ đạc về kho 2.7. Họp rút kinh nghiệm	x			x	x	x	x
11	<b>BÀI 11: KỸ NĂNG LÃNH ĐẠO</b> 1. Người lãnh đạo và các yếu tố của người lãnh đạo 1.1. Người lãnh đạo và vai trò của		x		x	x	x	x

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	người lãnh đạo 1.2. Các yếu tố cần có của người lãnh đạo 2. Các bước hoàn thiện khả năng lãnh đạo 3. Các công việc cụ thể của người lãnh đạo 4. Phong cách lãnh đạo							
12	<b>BÀI 12: KỸ NĂNG TÌM KIẾM VIỆC LÀM</b> 1. Quá trình tìm việc làm 2. Kỹ năng tìm kiếm việc làm 2.1. Đánh giá năng lực và mục tiêu nghề nghiệp 2.2. Tìm kiếm cơ hội việc làm 2.3. Chuẩn bị hồ sơ xin việc 2.4. Phỏng vấn tuyển dụng 2.5. Thương lượng về lương bổng và các quyền lợi khác 2.6. Chuẩn bị cho công việc mới			X	X	X	X	X

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR 1	Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần.
CDR 2	Kết quả thảo luận và rèn luyện kỹ năng trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần.
CDR 3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, kiểm tra giữa học phần, kiểm tra kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá	1 điểm	20%	

	nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...			
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài tự luận	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thực hành	50%	

### **11.3. Phương pháp đánh giá**

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, tự học, hoạt động nhóm, ý thức thực hiện các nhiệm vụ về nhà.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được 1/2 chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận, có liên hệ thực tiễn và vận dụng vào bản thân:

+ Thời gian làm bài: 50 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức thực hành kỹ năng theo nhiệm vụ các giảng viên giao cho.

### **12. Phương pháp dạy và học**

Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng thông qua thực hành.

- Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại... để làm rõ các khái niệm, quy trình, vai trò; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

- Đối với giờ thực hành: Giảng viên đưa ra chủ đề; bài tập tình huống, trò chơi, khích lệ sinh viên thực hành theo nhóm để rèn luyện được kỹ năng đã học.

- Đối với bài tập, nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện.

### **13. Yêu cầu học phần**

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến kỹ năng tổ chức sự kiện, kỹ năng lãnh đạo và kỹ năng tìm kiếm việc làm.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần:

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Kỹ năng mềm*, in lưu hành nội bộ.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2] Trần Hoàng Trung (2009), *Kỹ năng quản trò & 325 trò chơi tập thể thanh thiếu niên*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

[3] Tiêu Yến Trinh, Nguyễn Thị An Hà, Nguyễn Thị Quỳnh Phương (2016), *Cẩm nang việc làm bí quyết tìm việc thành công trong bối cảnh hội nhập*, NXB Thanh niên, Hà Nội.

[4] Alpha Books (2016), *50 điều trường học không dạy bạn và 20 điều cần làm trước khi rời ghế nhà trường*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần:

##### 15.1. Năm thứ tư - Kỳ VII

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p><b>Bài 10: Kỹ năng tổ chức sự kiện</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm, ý nghĩa và quy trình tổ chức sự kiện.</li> <li>- Sinh viên có kỹ năng để tổ chức được sự kiện trong thực tiễn.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổ chức sự kiện và ý nghĩa của tổ chức sự kiện               <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Tổ chức sự kiện là gì?</li> <li>1.2. Ý nghĩa của tổ chức sự kiện.</li> <li>1.3. Phân loại sự kiện</li> </ol> </li> </ol> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1] tr.66-68.</li> <li>- Tìm kiếm và đọc tài liệu tham khảo [2]tr.100-tr.101; tr.170-176;tr.191-195.</li> <li>- Suu tầm hình ảnh, clip về các sự kiện.</li> <li>- Thực hành theo nội dung tiết học.</li> </ul>
2	<p>CHUYÊN ĐỀ: Xử phạt hành chính đối với vi phạm TTATGT</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>2. Quy trình tổ chức sự kiện           <ol style="list-style-type: none"> <li>2.1. Hình thành chủ đề cho sự kiện</li> <li>2.2. Viết chương trình cho sự kiện</li> <li>2.3. Hoạch định công việc cần thiết</li> </ol> </li> </ol> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1] tr.68. [2] tr.168-169.</li> <li>- Chuẩn bị giấy A0.</li> <li>- Thực hành theo nội dung tiết học.</li> <li>- Các nhóm bốc thăm sự kiện, chuẩn bị tổ chức sự kiện.</li> </ul>
3	CHUYÊN ĐỀ: Truyền thống tốt	3	6	[1]	- Đọc và nghiên cứu

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>đẹp của người phụ nữ Việt Nam</p> <p>2.4. Thực hiện kế hoạch có kèm kiểm soát</p> <p>2.5. Tổ chức sự kiện và theo dõi sự kiện</p> <p>2.6. Kết thúc sự kiện, chuyển đề đặc về kho</p> <p>2.7. Họp rút kinh nghiệm</p> <p>* Thực hành tổng hợp bài 10</p>			[2]	<p>trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1]tr.68-69.[2] tr.102.</p> <p>- Viết bài thu hoạch</p> <p>- Thực hiện và tham gia trò chơi.</p>
4	* Thực hành tổng hợp bài 10	3	6	[1] [2]	<p>- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1] tr.66-69, [2] tr.170.</p> <p>- Các nhóm tổ chức sự kiện theo thứ tự bốc thăm.</p> <p>- Các nhóm tổ chức sự kiện theo thứ tự bốc thăm.</p>
5	* Thực hành tổng hợp bài 10 Kiểm tra học kỳ	3	6	[1] [2]	<p>- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1] tr.66-69, [2] tr.165.</p> <p>- Các nhóm tổ chức sự kiện theo thứ tự bốc thăm.</p> <p>- Ôn tập kiểm tra kết thúc học kỳ.</p>

### 15.2. Năm thứ tư - Kỳ VIII

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p><b>Bài 11: Kỹ năng lãnh đạo</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Sinh viên hiểu được khái niệm, các yếu tố cần có, công việc cụ thể và vai trò của người lãnh đạo.</p> <p>- Sinh viên hiểu được các phong cách lãnh đạo.</p> <p>- Sinh viên có kỹ năng lãnh đạo và</p>	3	6	[1] [2] [4]	<p>- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1] tr.70-72. [2] tr.81-83. [4] tr.75-126.</p> <p>- Thực hành theo nội dung tiết học.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>vận dụng vào thực tiễn.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1. Người lãnh đạo và các yếu tố của người lãnh đạo</p> <p>1.1. Người lãnh đạo và vai trò của người lãnh đạo</p> <p>1.2. Các yếu tố cần có của người lãnh đạo</p> <p>2. Các bước hoàn thiện khả năng lãnh đạo</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p>				- Tìm đọc về các nhà lãnh đạo nổi tiếng.
2	<p>3. Các công việc cụ thể của người lãnh đạo</p> <p>4. Phong cách lãnh đạo</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2] [4]	<p>- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1] tr.70-75.[2]tr.178.[4]tr.32-37.</p> <p>- Thực hành theo nội dung tiết học.</p> <p>- Các nhóm diễn kịch về phong cách lãnh đạo.</p>
3	<p><b>Bài 12: Kỹ năng tìm kiếm việc làm</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Sinh viên hiểu được khái niệm, quá trình tìm kiếm việc làm.</p> <p>- Sinh viên có được kỹ năng tìm kiếm việc làm. Vận dụng và tìm kiếm việc làm cho bản thân.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1. Quá trình tìm việc làm</p> <p>2. Kỹ năng tìm kiếm việc làm</p> <p>2.1. Đánh giá năng lực và mục tiêu nghề nghiệp</p> <p>2.2. Tìm kiếm cơ hội việc làm</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2] [3] [4]	<p>- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1] tr.76-78.[2] tr.102. [3] tr.148-180. [4]tr.195-216.</p> <p>- Giải quyết tình huống.</p> <p>- Thực hiện các trò chơi.</p> <p>- Viết bài thu hoạch.</p> <p>- Chuẩn bị vở kịch đóng vai.</p>
4	<p>2.3. Chuẩn bị hồ sơ xin việc</p> <p>2.4. Phỏng vấn tuyển dụng</p> <p>2.5. Thương lượng về lương bổng và các quyền lợi khác</p>	3	6	[1] [2] [3] [4]	- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1] tr.78-

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	* Thực hành kỹ năng				82, [2] tr.59.[3] tr.69-84. [4] tr.37-52. - Thực hành theo nội dung tiết học. - Giải quyết tình huống. - Thực hiện bài tập đóng vai.
5	2.6. Chuẩn bị cho công việc mới * Thực hành kỹ năng Kiểm tra học kỳ	3	6	[1] [4]	- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học tài liệu [1] tr.76-82. [4] tr.195-286; - Thực hành theo nội dung tiết học.  - Ôn tập kiểm tra kết thúc học kỳ.

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**Phạm Xuân Đức**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TOÁN RỜI RẠC**

**Số tín chỉ: 2**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

- 1. Tên học phần:** Toán rời rạc
- 2. Mã học phần:** TOAN 152
- 3. Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- 5. Phân bổ thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành.
  - Tự học: 60 giờ.
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Không
- 7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0972384332	anhtuyet13381@gmail.com
2	ThS. Hoàng Thị Ngọc Diệp	0969803788	hoangdiepdth@gmail.com
3	ThS. Hoàng Thị Ngát	0976940598	htngat1985@gmail.com
4	ThS. Hoàng Thị An	0984420897	anhoangthi87@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung học phần

Toán rời rạc là học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức làm cơ sở để học tập các môn chuyên ngành, bao gồm: Các khái niệm cơ bản của logic và mệnh đề; Các bài toán đếm, bài toán tồn tại, bài toán liệt kê, tổ hợp; Lý thuyết đồ thị, các dạng đồ thị; Cây bao trùm ngắn nhất, cây nhị phân.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Trình bày được những kiến thức cơ bản về đại số logic: Tập hợp, phương pháp đếm: Các nguyên lý đếm cơ bản, đại số tổ hợp, nguyên lý bù trừ, nguyên lý Dirichlet, hệ thức truy hồi; logic mệnh đề; suy diễn và chứng minh; lý thuyết đồ thị và cây: Cây bao trùm ngắn nhất, cây nhị phân.	2	[1.2.1.2a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
MT1.2	Vận dụng các kiến thức về đại số logic, suy diễn và chứng minh, lý thuyết đồ thị và cây vào giải quyết các bài toán rời rạc.	3	[1.2.1.2a]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích được các đối tượng rời rạc, xây dựng được mối quan hệ giữa các đối tượng rời rạc.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Thiết lập được các thuật toán để giải quyết các bài toán rời rạc.	4	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có khả năng làm việc độc lập, tự nghiên cứu để giải quyết các bài toán đặt ra.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận về giải quyết các bài toán rời rạc.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Hiểu được các kiến thức về toán rời rạc: Đại số logic, suy diễn và chứng minh, lý thuyết đồ thị và cây.	2	[2.1.4]
CDR1.2	Vận dụng các nguyên lý cơ bản để giải một bài toán thực tế bằng máy tính.	3	[2.1.4]
CDR1.3	Hình thành tư duy giải quyết những vấn đề phức tạp của kỹ thuật máy tính.	4	[2.1.4]
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Phân tích các bài toán thực tế để đưa về dạng bài toán rời rạc xử lý trên máy tính.	4	[2.2.1]
CDR2.2	Phân tích, thiết kế cách thức lưu trữ, xử lý thông tin trong các hệ thống phần mềm.	5	[2.2.3]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập, có ý thức chịu trách nhiệm và tư duy phản biện khoa học.	4	[2.3.1]

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CĐR học phần trong CTĐT</b>
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ.	4	[2.3.2]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>						
		<b>CĐR1</b>			<b>CĐR2</b>		<b>CĐR3</b>	
		<b>CĐR 1.1</b>	<b>CĐR 1.2</b>	<b>CĐR 1.3</b>	<b>CĐR 2.1</b>	<b>CĐR 2.2</b>	<b>CĐR 3.1</b>	<b>CĐR 3.2</b>
1	Chương 1. Đại số logic 1.1. Tập hợp 1.2. Phương pháp đếm 1.3. Logic mệnh đề	x			x		x	
2	Chương 2. Suy diễn và chứng minh 2.1. Quy tắc suy diễn 2.2. Chứng minh	x			x		x	
3	Chương 3. Lý thuyết đồ thị 3.1. Khái niệm 3.2. Biểu diễn đồ thị trên máy tính 3.3. Đồ thị Euler và Đồ thị Hamilton 3.4. Một số bài toán tối ưu trên đồ thị		x	x		x		x
4	Chương 4. Cây 4.1. Khái niệm 4.2. Cây bao trùm 4.3. Cây nhị phân	x	x		x	x		x

### 11. Đánh giá học phần

#### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

<b>Chuẩn đầu ra</b>	<b>Mức độ thành thạo được đánh giá bởi</b>
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tiểu luận, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Vấn đáp, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập, thực hiện nhiệm vụ về nhà.

- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (90 phút).

- Thi kết thúc học phần: Tự luận (90 phút).

### 12. Phương pháp dạy học

Thuyết trình, đàm thoại, động não, dạy học dựa trên vấn đề.

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về toán rời rạc

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

### 14. Tài liệu phục vụ học phần:

#### Tài liệu bắt buộc:

[1]. Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình toán rời rạc*.

#### Tài liệu tham khảo:

[2]. Đỗ Đức Giáo (2008) - *Toán rời rạc ứng dụng trong tin học* - NXB Giáo dục.

[3]. Hoàng Nhật Quy (2010) - *Giáo trình Toán rời rạc* - NXB Thông tin và truyền thông.

## 15. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Chương 1. Đại số logic</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các khái niệm về tập hợp, các phương pháp đếm và logic mệnh đề.</li> <li>- Vận dụng các kiến thức đại số logic vào các bài toán cụ thể.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Tập hợp</p> <p>1.1.1. Khái niệm</p> <p>1.1.2. Quan hệ giữa phần tử với tập hợp và giữa các tập hợp với nhau</p> <p>1.1.3. Xác định tập hợp</p> <p>1.1.4. Các phép toán về tập hợp</p> <p>1.1.5. Tính chất của các phép toán về tập hợp</p> <p>1.2. Phương pháp đếm</p> <p>1.2.1. Khái niệm</p> <p>1.2.2. Các nguyên lý đếm cơ bản</p> <p>1.2.3. Đại số tổ hợp</p>	2	[1], [2],[3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần.</li> <li>- Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1 mục 1.1; 1.2 (1.2.1-1.2.3).</li> <li>- Làm bài tập chương 1 từ 1-30</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 2 mục 1,2,3; [3] chương 1 mục 1.1-1.3.</li> </ul>
2	<p>1.2.4. Nguyên lý bù trừ</p> <p>1.2.5. Nguyên lý Dirichlet</p>	2	[1], [2],[3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1 mục 1.2 (1.2.3-1.2.5).</li> <li>- Làm bài tập chương 1 từ 31-38.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 1 mục 4; [3] chương 2 mục 2.2, chương 3 mục 3.3.</li> </ul>
3	1.2.6. Hệ thức truy hồi	2	[1], [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 1 mục 1.2 (1.2.6)</li> <li>- Làm bài tập chương 1 từ 41 – 44.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [3] chương 2 mục 2.4.</li> </ul>
4	<p>1.3. Logic mệnh đề</p> <p>1.3.1. Mệnh đề Logic và các phép toán logic</p>	2	[1], [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 1 mục 1.3.</li> <li>- Làm bài tập chương 1 từ 45-49</li> </ul>

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1.3.2. Hàm mệnh đề 1.3.3. Tương đương logic			- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 4 mục 1,2.
5	<p><b>Chương 2. Suy diễn và chứng minh</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các quy tắc suy diễn hay sử dụng, cách kiểm tra các suy luận.</li> <li>- Trình bày được các phương pháp chứng minh một vấn đề: Chứng minh trực tiếp, chứng minh theo các trường hợp, chứng minh phản chứng, chứng minh phản ví dụ, chứng minh quy nạp.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Quy tắc suy diễn</p> <p>2.1.1. Khái niệm</p> <p>2.1.2. Các quy tắc suy diễn hay dùng</p> <p>2.1.3. Kiểm tra suy luận</p> <p>2.2. Chứng minh</p> <p>2.2.1. Khái niệm</p> <p>2.2.2. Các phương pháp chứng minh</p>	2	[1], [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2.</li> <li>- Làm bài tập chương 2 (1-5).</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 4 mục 3, chương 5.</li> </ul>
6	<p><b>Chương 3. Lý thuyết đồ thị</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm đồ thị, bậc của đỉnh, tính liên thông của đồ thị, đường đi...</li> <li>- Biểu diễn được đồ thị trên máy tính bằng các cách khác nhau: Biểu diễn bằng ma trận kề, ma trận liên thuộc đỉnh – cạnh, danh sách cạnh, danh sách kề.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Khái niệm</p> <p>3.1.1. Định nghĩa</p> <p>3.1.2. Biểu diễn đồ thị</p> <p>3.1.3. Bậc của đỉnh</p> <p>3.1.4. Đồ thị đẳng cấu</p> <p>3.1.5. Đồ thị con</p>	2	[1], [2],[3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1 (3.1.1-3.1.8).</li> <li>- Làm bài tập chương 3 (1,2,5 - 7,10).</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 7 mục 1,2; [3] chương 1.</li> </ul>

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	3.1.6. Đường đi 3.1.7. Tính liên thông 3.1.8. Một số đồ thị đặc biệt			
7	3.1.9. Một số phép biến đổi đồ thị 3.1.10. Đồ thị có hướng 3.2. Biểu diễn đồ thị trên máy tính 3.2.1. Phương pháp ma trận kề 3.2.2. Phương pháp ma trận liên thuộc đỉnh - cạnh 3.2.3. Phương pháp danh sách cạnh 3.2.4. Phương pháp danh sách kề	2	[1], [2],[3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1 (3.1.9,3.1.10), 3.2. - Làm bài tập chương 3 (4,8,9) - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 7 mục 8; [3] chương 2.
8	Kiểm tra giữa học phần	2	[1], [2],[3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1, 2, 3. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 7, [3] chương 4.
9	3.3. Đồ thị Euler và đồ thị Hamilton 3.3.1. Đường đi Euler và đồ thị Euler 3.3.2. Đường đi Hamilton và đồ thị Hamilton	2	[1], [2],[3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.3 (3.3.2). - Làm bài tập chương 3 (14,15, 19-22). - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 7 mục 6; [3] chương 4 mục 4.2.
10	3.4. Một số bài toán tối ưu trên đồ thị 3.4.1. Đồ thị có trọng số và bài toán đường đi ngắn nhất	2	[1], [2],[3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.4 (3.4.1) - Làm bài tập chương 3 (23 -26). - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 7 mục 7; [3] chương 6.
11	3.4.2. Bài toán luồng cực đại	2	[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.4 (3.4.2). - Làm bài tập chương 3 (27-29). - Đọc tài liệu tham khảo [3] chương 7.
12	3.4.3. Bài toán du lịch	2	[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.4 (3.4.3). - Làm bài tập chương 3 (30).

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
				- Đọc tài liệu tham khảo [3] chương 5.
13	<p><b>Chương 4. Cây</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm cây, cây bao trùm, thuật toán tìm cây bao trùm ngắn nhất</li> <li>- Trình bày được khái niệm cây nhị phân, tính chất, lưu trữ, phép duyệt cây nhị phân</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Khái niệm</p> <p>4.2. Cây bao trùm</p> <p>4.2.1. Định nghĩa</p> <p>4.2.2. Cây bao trùm ngắn nhất (Thuật toán Kruskal)</p>	2	[1], [2],[3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.1, 4.2 (4.2.1, 4.2.2 - thuật toán Kruskal).</li> <li>- Làm bài tập chương 4 (1-8).</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 8 mục 1,2,3; [3] chương 5 mục 5.1,5.2.</li> </ul>
14	<p>4.2.2. Cây bao trùm ngắn nhất (Thuật toán Prim)</p> <p>4.3. Cây nhị phân</p> <p>4.3.1. Định nghĩa</p> <p>4.3.2. Tính chất của cây nhị phân đầy đủ</p> <p>4.3.3. Lưu giữ cây nhị phân trên máy tính</p>	2	[1], [2],[3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.1, 4.2 (4.2.2- thuật toán Prim, 4.3 (4.3.1-4.3.3).</li> <li>- Làm bài tập chương 4 (9).</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 8 mục 3, 6. [3] chương 5 mục 5.3,5.4.</li> </ul>
15	<p>4.3.4. Phép duyệt cây nhị phân</p> <p>4.3.5. Ký pháp Ba Lan</p>	2	[1], [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.3 (4,3,4, 4.3.5).</li> <li>- Làm bài tập chương 4 (10-12).</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 8 mục 4.</li> </ul>


Ngày 14 tháng 08 năm 2018

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

KT.TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA



Trần Duy Khánh

TRƯỞNG BỘ MÔN



Phạm Văn Kiên



**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
CƠ SỞ DỮ LIỆU**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Cơ sở dữ liệu
- Mã học phần:** TIN 211
- Số tín chỉ:** 2 (2, 0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- Phân bố thời gian:**
  - **Lên lớp:** 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành.
  - **Tự học:** 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không.

### 7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Hoàng Thị Ngát	0976940598	htngat1985@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0972384332	anhtuyet13381@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức: Các khái niệm cơ bản về hệ cơ sở dữ liệu; các mô hình cơ sở dữ liệu: tổng quan về mô hình cơ sở dữ liệu, con người trong hệ cơ sở dữ liệu, mô hình ER, mô hình quan hệ; ngôn ngữ giao tác cơ sở dữ liệu: Ngôn ngữ đại số quan hệ, Ngôn ngữ SQL; lý thuyết thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ: Các nguyên tắc thiết kế lược đồ quan hệ, các phụ thuộc hàm, các dạng chuẩn dựa trên khóa chính, các thuật toán thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ và các dạng chuẩn cao hơn

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức nền tảng về: Hệ cơ sở dữ liệu, các mô hình cơ sở dữ liệu, ngôn ngữ đại số quan hệ, ngôn ngữ SQL trong truy vấn dữ liệu, lý thuyết về thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ.	3	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có kiến thức chuyên sâu để phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ.	4	[1.2.1.2b]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Vận dụng linh hoạt các phương pháp phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ. Sử dụng ngôn ngữ đại số quan hệ, ngôn ngữ SQL thiết kế truy vấn dữ liệu.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và năng lực dẫn dắt chuyên môn tới người khác trong lĩnh vực phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ.	4	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giải quyết các vấn đề về phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc lĩnh vực phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Trình bày và vận dụng được các kiến thức về cơ sở dữ liệu: Mô hình quan hệ, bảng, khóa của bảng, mối quan hệ và khóa ngoài, ràng buộc, chuẩn hóa dữ liệu, truy vấn dữ liệu, thiết kế dữ liệu. Vận dụng được ngôn ngữ đại số quan hệ, ngôn ngữ SQL truy vấn dữ liệu.	3	[2.1.3]
CDR1.2	Phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ.	4	[2.1.5]
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Xác định được các bảng, khóa của bảng, mối quan hệ và khóa ngoài, ràng buộc, chuẩn hóa dữ liệu, thiết kế dữ liệu.	3	[2.2.1]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
	Viết được các lệnh truy vấn dữ liệu sử dụng ngôn ngữ đại số quan hệ và ngôn ngữ SQL.		
CDR2.2	Viết được các lệnh truy vấn dữ liệu sử dụng ngôn ngữ đại số quan hệ và ngôn ngữ SQL, đáp ứng yêu cầu cụ thể của các bài toán truy vấn dữ liệu trong thực tế.	3	[2.2.3]
CDR2.3	Phân tích, thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ đảm bảo ràng buộc và toàn vẹn dữ liệu đáp ứng các số bài toán trong thực tế.	4	[2.2.3]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ, đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	4	[2.3.2]
CDR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực cơ sở dữ liệu quan hệ.	4	[2.3.3]

#### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1		CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	<b>Chương 1. Các khái niệm cơ bản về hệ cơ sở dữ liệu</b> 1.1. Cơ sở dữ liệu 1.2. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	x		x			x		
2	<b>Chương 2. Các mô hình cơ sở dữ liệu</b> 2.1. Tổng quan về mô hình cơ sở dữ liệu 2.2. Con người trong hệ cơ sở dữ liệu 2.3. Ngôn ngữ cơ sở dữ liệu và giao diện	x		x			x		

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1		CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
	2.4. Sử dụng mô hình quan niệm bậc cao cho việc thiết kế cơ sở dữ liệu 2.5. Mô hình ER (entity – relationship model) 2.6. Mô hình quan hệ 2.7. Chuyển đổi mô hình ER thành mô hình quan hệ								
3	<b>Chương 3. Ngôn ngữ giao tác cơ sở dữ liệu</b> 3.1. Ngôn ngữ đại số quan hệ 3.2. Ngôn ngữ SQL	x	x	x	x		x	x	
4	<b>Chương 4. Lý thuyết thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ</b> 4.1. Các nguyên tắc thiết kế lược đồ quan hệ 4.2. Các phụ thuộc hàm 4.3. Các dạng chuẩn dựa trên khóa chính 4.4. Các thuật toán thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ và các dạng chuẩn cao hơn	x	x	x		x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tập, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Vấn đáp, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (90 phút).

### 12. Phương pháp dạy và học

Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, dự án ...

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: Hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan được giảng viên giới thiệu.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

### 14. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình cơ sở dữ liệu*, in lưu hành nội bộ.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] – Đặng Dương Anh, Vũ Quốc Anh (2008), *Phân tích thiết kế cơ sở dữ liệu*, NXB Lao động xã hội.

[3] – Nguyễn Kim Anh (2010), *Nguyên lý các hệ cơ sở dữ liệu*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.

[4] – Lê Tiên Vương (2000), *Nhập môn cơ sở dữ liệu quan hệ*, NXB Thống kê.

### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Chương 1. Các khái niệm cơ bản về hệ cơ sở dữ liệu</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu các khái niệm về cơ sở dữ liệu, kiến trúc tổng quát của hệ cơ sở dữ liệu.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p>	2	[1], [2], [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần.</li> <li>- Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]:</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>1.1. Khái niệm cơ bản về hệ cơ sở dữ liệu</p> <p>1.2. Kiến trúc tổng quát của hệ cơ sở dữ liệu</p> <p><b>Chương 2. Các mô hình cơ sở dữ liệu</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu các khái niệm về mô hình dữ liệu, các thành phần trong mô hình dữ liệu.</li> <li>- Biểu diễn được mô hình dữ liệu ER và mô hình quan hệ.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Tổng quan về mô hình cơ sở dữ liệu</p> <p>2.2. Con người trong hệ cơ sở dữ liệu</p> <p>2.3. Ngôn ngữ cơ sở dữ liệu và giao diện</p> <p>2.4. Sử dụng mô hình quan niệm bậc cao cho việc thiết kế cơ sở dữ liệu</p>			<p>Chương 1, chương 2 mục 2.1 - 2.4.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu tham khảo: [2]: Chương 3. [3]: Chương 1.</li> </ul>
2	2.5. Mô hình ER (entity - relationship model)	2	[1], [2], [4]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 2 mục 2.5.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo: [2]: Chương 3. [4]: Chương 2.</li> </ul>
3	2.6. Mô hình quan hệ 2.7. Chuyển đổi mô hình ER thành mô hình quan hệ	2	[1], [2], [4]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 2 mục 2.6; 2.7</li> <li>- Làm bài tập chương 2.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo: [2]: Chương 7. [4]: Chương 2.</li> </ul>
4	<p><b>Chương 3. Ngôn ngữ giao tác cơ sở dữ liệu</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu khái niệm về giao tác cơ sở dữ liệu, biểu thức đại số quan hệ, cú pháp ý nghĩa các câu lệnh tạo, truy vấn dữ liệu trong SQL.</li> <li>- Vận dụng được các phép toán tập hợp, các phép toán quan hệ và tối ưu hoá câu hỏi trong đại số quan hệ.</li> </ul>	2	[1], [4]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3 mục 3.1(3.1.1)</li> <li>- Làm bài tập chương 3 từ 1-4 phần đại số quan hệ.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo: [2]: Chương 3. [4]: Chương 4 mục 4.1.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	- Sử dụng linh hoạt các lệnh giao tác dữ liệu trong SQL để xây dựng, truy vấn cơ sở dữ liệu. <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Ngôn ngữ đại số quan hệ 3.1.1. Các phép toán trên mô hình quan hệ			
5	3.1.2. Một số ví dụ về truy vấn trong đại số quan hệ 3.2. Ngôn ngữ sql 3.2.1. Giới thiệu về ngôn ngữ sql. 3.2.2. Biểu thức sql 3.2.3. Các lệnh làm việc với bảng.	2	[1], [2], [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3 (3.1.2; 3.2 (3.2.1-3.2.4)) - Làm bài tập chương 3: 4, 5. - Đọc tài liệu tham khảo: [2]: Chương 10. [4]: Chương 4 mục 4.3 (4.3.1, 4.3.2.1, 4.3.2.3)
6	3.2.4. Truy vấn cơ sở dữ liệu bằng biểu thức select.	2	[1], [3], [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3 mục 3.2.4 (b) - Làm bài tập chương 3: (1, 2 phần SQL) - Đọc tài liệu tham khảo: [3]: Chương 3. [4]: Chương 4 mục 4.3.2.4
7	3.2.5. Kết nối các bảng.	2	[1], [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3 mục 3.2.5 - Làm bài tập chương 3: 3, 4. - Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 4 mục 4.3.2.4
8	<b>Kiểm tra giữa học phần</b>	2KT		Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.
9	3.2.6. Thay đổi cấu trúc của bảng 3.2.7. Tạo khung nhìn (tạo view của người sử dụng) 3.2.8. Tính cá nhân và an toàn trong SQL	2	[1], [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3 mục 3.2.6 - 3.2.8. - Làm bài tập chương 3: 5, 6. - Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 4 mục 4.3.3 và 4.3.4.
10	<b>Chương 4. Lý thuyết thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ</b> <b>Mục tiêu chương:</b>	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 4 mục 4.1 - Làm bài tập 1 chương 4.



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>- Hiểu các khái niệm trong thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ: Ràng buộc toàn vẹn, phụ thuộc hàm, tách lược đồ quan hệ, các dạng chuẩn và chuẩn hoá lược đồ quan hệ.</p> <p>- Thiết kế lược đồ quan hệ, chuẩn hóa dữ liệu, biến đổi lược đồ đảm bảo các nguyên tắc thiết kế, các phụ thuộc hàm.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Các nguyên tắc thiết kế lược đồ quan hệ</p> <p>4.1.1. Ngữ nghĩa của các thuộc tính quan hệ</p> <p>4.1.2. Thông tin dư thừa trong các bộ và sự dị thường cập nhật</p> <p>4.1.3. Các giá trị không xác định trong các bộ</p> <p>4.1.4. Sinh ra các bộ giả</p>			- Đọc tài liệu tham khảo: [2]: Chương 5.
11	<p>4.2. Các phụ thuộc hàm</p> <p>4.2.1. Định nghĩa phụ thuộc hàm</p> <p>4.2.2. Các quy tắc suy diễn đối với các phụ thuộc hàm</p> <p>4.2.3. Sự tương đương của các tập phụ thuộc hàm</p>	2	[1], [4]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 4 mục 4.2(4.2.1-4.2.3)</p> <p>- Làm bài tập chương 4: 2</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 5 mục 5.1</p>
12	4.2.4. Các tập phụ thuộc hàm tối thiểu	2	[1], [4]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 4 mục 4.2.4.</p> <p>- Làm bài tập 3 chương 4.</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 5.1</p>
13	<p>4.3. Các dạng chuẩn dựa trên khóa chính</p> <p>4.3.1. Đại cương về chuẩn hoá</p> <p>4.3.2. Dạng chuẩn 1</p> <p>4.3.3. Dạng chuẩn 2</p> <p>4.3.4. Dạng chuẩn 3</p> <p>4.3.5. Dạng chuẩn boyce-codd</p>	2	[1], [3]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 4 mục 4.3</p> <p>- Làm bài tập chương 4(4)</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [3]: Chương 4 mục 4.3.</p>
14	<p>4.4. Các thuật toán thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ và các dạng chuẩn cao hơn</p> <p>4.4.1. Tách quan hệ và tính không đầy đủ của các dạng chuẩn</p> <p>4.4.2. Phép tách và sự bảo toàn phụ thuộc</p>	2	[1], [4]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 4 mục 4.4 (4.4.1, 4.4.2).</p> <p>- Làm bài tập chương 4: 5, 6.</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 5 mục 5.2;</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
15	4.4.3. Phép tách và kết nối không mất mát 4.4.4. Các phụ thuộc hàm đa trị và dạng chuẩn 4	2	[1], [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 4 mục 4.4.3, 4.4.4. - Làm bài tập chương 4: 5, 6. - Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 8 mục 3, 6.

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**KT. TRƯỞNG KHOA      TRƯỞNG BỘ MÔN  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Trần Duy Khánh**

**Phạm Văn Kiên**

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LẬP TRÌNH C**

**Số tín chỉ: 3**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Lập trình C
- Mã học phần:** LTRINH 113
- Số tín chỉ:** 3 (2, 1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bổ thời gian**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
  - Tự học: 90 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Bảo Tạo	0384305659	taovb2006@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Bích Ngọc	0985547630	nguyenbichngoc1990@gmail.com
3	ThS. Phạm Thị Hương	0972306806	phamthihuongdtth@gmail.com
5	ThS. Hoàng Thị Ngọc Diệp	0969803788	hoangdiepdttth@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về các phương pháp lập trình: Lập trình tuyến tính, lập trình cấu trúc, lập trình hàm, lập trình module và cách sử dụng con trỏ trong ngôn ngữ C. Thông qua học phần này giúp sinh viên tiếp cận các ngôn ngữ mới, công nghệ mới trong việc hiểu và phát triển các ứng dụng.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Hiểu được các phương pháp lập trình theo hướng cấu trúc, lập trình hàm và minh họa bằng ngôn ngữ C.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Phân tích được các bài toán thực tế, ứng dụng ngôn ngữ C vào bài toán thực tế.	4	[1.2.1.2a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích, thiết kế và lập trình được các chương trình ứng dụng cơ bản bằng ngôn ngữ C.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Thiết kế, vận dụng kiến thức đã học, xây dựng được các chương trình theo hướng cấu trúc trong thực tế bằng ngôn ngữ C.	3	[1.2.2.2]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có tư duy độc lập trong phân tích và giải quyết những bài toán thực tế bằng ngôn ngữ C.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ hợp tác, chia sẻ khi làm việc nhóm, có khả năng lên kế hoạch, điều phối, quản lý và chịu trách nhiệm với công việc của cá nhân và nhóm.	3	[1.2.3.2]

## **9.2. Chuẩn đầu ra**

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Vận dụng được các kiến thức tổng quan về ngôn ngữ C, cách nhập và xuất dữ liệu, các cấu trúc điều khiển, xây dựng và sử dụng con trỏ và hàm, thao tác với dữ liệu có cấu trúc, dữ liệu kiểu tập tin.	2	[2.1.5]
CDR1.2	Vận dụng được phương pháp lập trình theo hướng cấu trúc và minh họa bằng ngôn ngữ C; các ứng dụng của lập trình bằng ngôn ngữ C trong thực tế, trên cơ sở đó tiếp cận các ngôn ngữ C++, Visual C++, C# và những công nghệ mới trong việc phát triển các ứng dụng.	4	[2.1.5]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Sử dụng thành thạo công cụ lập trình vào xây dựng được các chương trình ứng dụng cơ bản bằng ngôn ngữ C.	3	[2.2.2]
CDR2.2	Phân tích, thiết kế và lập được các chương trình theo hướng cấu trúc trong thực tế bằng ngôn ngữ C.	4	[2.2.3]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có tư duy độc lập, sáng tạo và khoa học và khả năng phân tích khi giải quyết các bài toán thực tế với ngôn ngữ C.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, biết đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	4	[2.3.2]

#### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>					
		<b>CDR1</b>		<b>CDR2</b>		<b>CDR3</b>	
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>
1	<b>CHƯƠNG I. TỔNG QUAN VỀ NGÔN NGỮ C</b> 1.1. Đặc điểm và môi trường lập trình 1.2. Tập ký tự dùng trong ngôn ngữ C 1.3. Các kiểu dữ liệu 1.3.1. Kiểu dữ liệu cơ sở 1.3.2. Định nghĩa kiểu bằng typedef 1.4. Tên, hằng, biến 1.5. Phép toán và biểu thức 1.6. Phép chuyển kiểu dữ liệu 1.7. Cấu trúc chương trình C 1.8. Lệnh và khối lệnh 1.9. Chú thích trong C 1.10. Nhập và xuất dữ liệu	x	x			x	x
2	<b>CHƯƠNG II. CẤU TRÚC ĐIỀU KHIỂN</b> 2.1. Cấu trúc if 2.2. Cấu trúc switch 2.3. Cấu trúc for	x	x			x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	2.4. Cấu trúc while 2.5. Cấu trúc do...while 2.6. Lệnh break và continue						
3	<b>CHƯƠNG III. MẢNG VÀ CHUỖI</b> 3.1. Dữ liệu kiểu mảng 3.2. Dữ liệu kiểu chuỗi	x	x	x	x	x	x
4	<b>CHƯƠNG IV. CON TRỎ VÀ HÀM</b> 4.1. Con trỏ 4.2. Hàm	x	x	x	x	x	x
5	<b>CHƯƠNG V. DỮ LIỆU CÓ CẤU TRÚC</b> 5.1. Kiểu cấu trúc 5.2. Dữ liệu kiểu hợp 5.3. Dữ liệu kiểu liệt kê	x	x	x	x	x	x
6	<b>CHƯƠNG VI. DỮ LIỆU KIỂU TỆP TIN</b> 6.1. Kiểu nhập xuất nhị phân và văn bản 6.2. Các thao tác trên tệp tin 6.3. Truy xuất tệp tin văn bản 6.4. Truy xuất tệp tin nhị phân	x	x	x	x	x	x
7	<b>CHƯƠNG VII. ĐỒ HỌA</b> 7.1. Khởi động đồ họa 7.2. Các hàm đồ họa 7.3. Xử lý văn bản trên màn hình đồ họa	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, bài tập thực hành, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Bài tập thực hành, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên; điểm chuyên cần; điểm thực hành;...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Phát vấn, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập.
- Kiểm tra giữa học phần: Thực hành (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (90 phút).

### 12. Phương pháp dạy và học

- Lý thuyết: Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, nêu vấn đề và đàm thoại.
- Thực hành: Hướng dẫn, làm mẫu.

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về ngôn ngữ C.
- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập thực hành trong đề cương.
- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm bài tập lớn và các chủ đề tự học, tự nghiên cứu.
- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.
- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

### 14. Tài liệu phục vụ học phần

#### - Tài liệu bắt buộc:

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Lập trình C*.

#### - Tài liệu tham khảo:

[2] - Phạm Văn Át (2009), *Giáo trình kỹ thuật lập trình C căn bản và nâng cao*, nhà xuất bản Hồng Đức.

### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Chương I. Tổng quan về ngôn ngữ C</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được một số đặc trưng của ngôn ngữ C.</li> <li>- Trình bày được các phép toán trong ngôn ngữ C và cấu trúc của chương trình C.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Đặc điểm và môi trường lập trình</p>	2	2	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần.</li> <li>- Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1, mục 1.1-1.5.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 1,2.</li> <li>- Nghiên cứu bài thực</li> </ul>



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1.2. Tập ký tự dùng trong ngôn ngữ C 1.3. Các kiểu dữ liệu 1.3.1. Kiểu dữ liệu cơ sở 1.3.2. Định nghĩa kiểu bằng typedef 1.4. Tên, hằng, biến 1.5. Phép toán và biểu thức 1.5.1. Phép gán 1.5.2. Phép toán số học 1.5.3. Phép toán so sánh 1.5.4. Phép toán logic 1.5.5. Toán tử điều kiện và các toán tử khác. 1.5.6. Độ ưu tiên của phép toán Bài thực hành 01				hành 01
2	1.6. Phép chuyển kiểu dữ liệu 1.7. Cấu trúc chương trình C 1.8. Lệnh và khối lệnh 1.9. Chú thích trong C 1.10. Nhập và xuất dữ liệu 1.10.1. Nhập dữ liệu 1.10.2. Xuất dữ liệu 1.10.3. Định dạng dữ liệu xuất Bài thực hành 02	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1 mục 1.6-1.10. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 3. - Nghiên cứu bài thực hành 02
3	<b>Chương II. Cấu trúc điều khiển</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được các cấu trúc rẽ nhánh trong ngôn ngữ C. - Trình bày được các cấu trúc lặp trong ngôn ngữ C. <b>Nội dung cụ thể:</b> 2.1. Cấu trúc if 2.2. Cấu trúc switch Bài thực hành 03	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.1, 2.2. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 4. - Nghiên cứu bài thực hành 03
4	2.3. Cấu trúc for 2.4. Cấu trúc while	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.3, 2.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Bài thực hành 04				- Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 5. - Nghiên cứu bài thực hành 04
5	2.5. Cấu trúc do...while 2.6. Lệnh break và continue Bài thực hành 05	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.5, 2.6. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 5. - Nghiên cứu bài thực hành 05
6	<b>Chương III. Mảng và chuỗi</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được cấu trúc mảng trong ngôn ngữ C. - Trình bày được cách thức làm việc với mảng. <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Dữ liệu kiểu mảng 3.1.1. Khái niệm 3.1.2. Mảng một chiều 3.1.3. Mảng hai chiều Bài thực hành 06	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3, mục 3.1. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 2. - Nghiên cứu bài thực hành 06
7	3.2. Dữ liệu kiểu chuỗi 3.2.1. Khái niệm 3.2.2. Khai báo 3.2.3. Các thao tác trên chuỗi Bài thực hành 07	2	2	[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.2. - Nghiên cứu bài thực hành 07
8	<b>Chương IV. Con trỏ và hàm</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được khái niệm và vai trò của con trỏ. - Trình bày được cách thức làm việc với con trỏ. <b>Nội dung cụ thể:</b> 4.1. Con trỏ Bài thực hành 08	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.1. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 6. - Nghiên cứu bài thực hành 08

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
9	4.2. Hàm 4.2.1. Tổ chức chương trình thành các hàm 4.2.2. Xây dựng và sử dụng hàm 4.2.3. Hàm đệ quy <b>Kiểm tra giữa học phần</b>	2	2 KT	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.2. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 6 <b>Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần</b>
10	<b>Chương V. Dữ liệu có cấu trúc</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được kiểu cấu trúc trong ngôn ngữ C. - Trình bày được cách thức làm việc với dữ liệu kiểu cấu trúc. <b>Nội dung cụ thể:</b> 5.1. Kiểu cấu trúc 5.1.1. Định nghĩa kiểu cấu trúc 5.1.2. Khai báo biến theo kiểu cấu trúc đã định nghĩa 5.1.3. Truy nhập đến thành phần của cấu trúc Bài thực hành 09	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 5 mục 5.1 (5.1.1 - 5.1.3). - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 7. - Nghiên cứu bài thực hành 09
11	5.1.4. Mảng cấu trúc 5.1.5. Phép gán cấu trúc 5.1.6. Con trỏ cấu trúc Bài thực hành 10	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 5 mục 5.1 (5.1.4 -5.1.6). - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 7. - Nghiên cứu bài thực hành 10
12	5.2. Dữ liệu kiểu hợp 5.3. Dữ liệu kiểu liệt kê Bài thực hành 11	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 5, mục 5.2, 5.3. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 7. - Nghiên cứu bài thực hành 01
13	<b>Chương VI. Dữ liệu kiểu tệp tin</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được các loại cấu	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 6 mục 6.1, 6.2. - Nghiên cứu tài liệu

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	trúc tệp tin. - Trình bày được cách thức truy xuất tệp tin. <b>Nội dung cụ thể:</b> 6.1. Kiểu nhập xuất nhị phân và văn bản 6.2. Các thao tác trên tệp tin Bài thực hành 12				tham khảo [2] chương 10. - Nghiên cứu bài thực hành 12
14	6.3. Truy xuất tệp tin văn bản 6.4. Truy xuất tệp tin nhị phân Bài thực hành 13	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 6, mục 6.3, 6.4. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 10. - Nghiên cứu bài thực hành 13
15	<b>Chương VII. Đồ họa</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được các hàm và thủ tục để khởi động hệ đồ họa và các hình cơ bản <b>Nội dung cụ thể:</b> 7.1. Khởi động đồ họa 7.2. Các hàm đồ họa 7.3. Xử lý văn bản trên màn hình đồ họa Bài thực hành 14	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 7. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 9. - Nghiên cứu bài thực hành 14

Hải Dương, ngày 14 tháng 08 năm 2018

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

KT.TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Trần Duy Khánh

TRƯỞNG BỘ MÔN

Phạm Văn Kiên

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
NGUYÊN LÝ HỆ ĐIỀU HÀNH**

**Số tín chỉ: 2**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

1. Tên học phần: Nguyên lý hệ điều hành

2. Mã học phần: TIN 213

3. Số tín chỉ: 2 (2, 0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ hai

5. Phân bổ thời gian:

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Không.

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Bảo Tạo	0912.519.702	taovb2006@gmail.com
2	ThS. Hoàng Thị Ngọc Diệp	0969.803.788	hoangdiepdth@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Nguyên lý hệ điều hành trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Những nguyên lý hoạt động chung nhất của các hệ điều hành, khái niệm, nguyên tắc quản lý tệp tin và đĩa, nguyên tắc quản lý bộ nhớ, nguyên tắc điều phối và quản lý tiến trình.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu của học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu về khái niệm cơ bản của hệ điều hành, quản lý tệp tin và đĩa, quản lý bộ nhớ, quản lý tiến trình, hệ điều hành đa xử lý.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Trình bày được nguyên tắc: quản lý tệp tin và đĩa, quản lý bộ nhớ, quản lý tiến trình; nguyên lý làm việc của hệ điều hành đa xử lý.	2	[1.2.1.2b]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Vận hành các phương thức quản lý tệp tin và ổ đĩa, nắm được nguyên tắc quản lý bộ nhớ, nguyên tắc điều phối và quản lý tiến trình.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Phân tích, tổng hợp, đánh giá và năng lực dẫn dắt chuyên môn tới người khác trong lĩnh vực hệ điều hành.	4	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra và đưa ra kết luận trong lĩnh vực liên quan đến hệ điều hành.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	- Trình bày được các khái niệm hệ điều hành, phân loại hệ điều hành. - Nguyên tắc quản lý tệp tin và đĩa, quản lý bộ nhớ, quản lý tiến trình. - Nguyên tắc làm việc của hệ điều hành đa xử lý.	2	[2.1.4]
CDR1.2	Trình bày được nguyên tắc: Quản lý tệp tin và đĩa, quản lý bộ nhớ, quản lý tiến trình; nguyên tắc làm việc của hệ điều hành đa xử lý.	2	[2.1.4]
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Vận dụng những nguyên lý chung của hệ điều hành vào phân tích cách thức làm việc của một số hệ điều hành cụ thể: MS-DOS, WINDOWS, LINUX.	3	[2.2.1]
CDR2.2	Vận dụng những nguyên lý chung trong quản lý, điều độ tiến trình vào lập trình mô phỏng quá trình điều độ;	3	[2.2.1]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
CDR2.3	Vận dụng được kiến thức chuyên môn để lựa chọn, thay thế các loại hệ điều hành phù hợp trong điều kiện sẵn có của phòng thực hành, thực nghiệm.	3	[2.2.1]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với những nhiệm vụ được giao.	3	[2.3.1]
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực liên quan đến hệ điều hành.	3	[2.3.2]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1		CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	
1	<b>Chương 1. Tổng quan về hệ điều hành</b> 1.1. Khái niệm hệ điều hành 1.2. Một số khái niệm của hệ điều hành 1.3. Phân loại hệ điều hành 1.4. Các chức năng cơ bản của hệ điều hành	x		x				x	
2	<b>Chương 2. Quản lý tệp tin và đĩa</b> 2.1. Tổng quan về quản lý tệp tin và đĩa 2.2. Một số khái niệm dùng trong quản lý đĩa 2.3. Các hệ thống file thường dùng	x	x		x	x		x	
3	<b>Chương 3. Quản lý bộ nhớ</b> 3.1. Nhiệm vụ của quản lý bộ nhớ 3.2. Các cấu trúc chương trình 3.3. Kỹ thuật cấp phát bộ nhớ	x	x		x	x		x	
4	<b>Chương 4. Điều khiển tiến trình</b> 4.1. Tổng quan về tiến trình 4.2. Tài nguyên căng và đoạn căng 4.3. Điều độ tiến trình qua đoạn căng 4.4. Tắc nghẽn và chống tắc nghẽn 4.5. Điều phối tiến trình	x	x		x	x		x	x
5	<b>Chương 5. Hệ điều hành đa xử lý</b> 5.1. Tổng quan về hệ đa xử lý 5.2. Hệ đa xử lý 5.3. Hệ phân tán	x	x		x	x		x	x



Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1		CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
	5.4.Các phương pháp truyền thông trong hệ phân tán 5.5.Giải quyết tranh chấp tài nguyên 5.6.Truy cập thông tin trong hệ phân tán 5.7.Xử lý thông tin trong hệ phân tán 5.8.Quản lý tiến trình trong hệ phân tán							

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên.	01 điểm	20%	Điểm trung bình các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Vấn đáp, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập, thực hiện nhiệm vụ về nhà

- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (90 phút).

- Thi kết thúc học phần: Tự luận (90 phút).

## 12. Phương pháp dạy học

- Giảng viên thực hiện giảng dạy kết hợp các phương pháp giảng giải, trực quan hình ảnh, đàm thoại, thảo luận nhóm về các nội dung lý thuyết sau đó tóm tắt nội dung của bài học. Đồng thời đưa ra các câu hỏi để đánh giá khả năng nhận thức và giải đáp các câu hỏi của học sinh liên quan đến bài học

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Sinh viên đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu khác về Nguyên lý hệ điều hành.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

### 14. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]- Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Nguyên lý hệ điều hành*.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2]- Đặng Vũ Tùng (2005), *Giáo trình Nguyên lý hệ điều hành*, NXB Hà Nội.

[3]- Nguyễn Phú Trường (2005), *Nguyên lý hệ điều hành*, Đại học Cần Thơ.

[4]- Trường Đại học Hàng Hải (2010), *Bài giảng Nguyên lý hệ điều hành*.

### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương 1. Tổng quan về hệ điều hành</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Hiểu được khái niệm, phân loại và chức năng của hệ điều hành. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1.1. Khái niệm hệ điều hành 1.2. Một số khái niệm của hệ điều hành 1.3. Phân loại hệ điều hành 1.4. Các chức năng cơ bản của hệ điều hành	02	[1] [2] [3] [4]	- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần. - Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết. - Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 1 - Đọc tài liệu tham khảo [2] - chương 1 [3] - chương 1 [4] - chương 1
2	<b>Chương 2. Quản lý tệp tin và đĩa</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Hiểu được nguyên tắc quản lý tệp tin, đĩa; Các hệ thống file thường dùng. <b>Nội dung cụ thể:</b> 2.1. Tổng quan về quản lý tệp tin và đĩa 2.2. Một số khái niệm dùng trong quản lý đĩa	02	[1] [3] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 2, mục 2.1, 2.2 - Đọc tài liệu tham khảo [3]- chương 9 [4]- chương 2, mục 2.4
3	2.3. Các hệ thống file thường dùng	02	[1] [3] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 2, mục 2.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
				- Đọc tài liệu tham khảo [3] - chương 9. [4] - chương 2, mục 2.4.
4	<b>Chương 3. Quản lý bộ nhớ</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Hiểu nhiệm vụ của quản lý bộ nhớ, cấu trúc chương trình và nguyên tắc cấp phát bộ nhớ. <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Nhiệm vụ của quản lý bộ nhớ 3.2. Các cấu trúc chương trình	02	[1] [2] [3] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 3, mục 3.1, 3.2 - Đọc tài liệu tham khảo [2] - chương 4 [3] - chương 7 [4] - chương 3.
5	3.3. Kỹ thuật cấp phát bộ nhớ	02	[1] [2] [3] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 3, mục 3.3 - Đọc tài liệu tham khảo [2]- chương 4 [3]- chương 7 [4]- chương 3.
6	<b>Chương 4. Điều khiển tiến trình</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Hiểu được tổng quan về tiến trình: khái niệm tiến trình, tiểu trình, trạng thái tiến trình, các loại tiến trình; nguyên tắc điều khiển tiến trình; tài nguyên căng và đoạn căng; tắc nghẽn và chống tắc nghẽn. <b>Nội dung cụ thể:</b> 4.1. Tổng quan về tiến trình 4.1.1. Tiến trình và các loại tiến trình 4.1.2. Mô hình tiến trình 4.1.3. Tiểu trình và tiến trình 4.1.4. Các trạng thái tiến trình	02	[1] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 4, mục 4.1.1 đến 4.1.4. - Đọc tài liệu tham khảo [4]- chương 4.
7	Kiểm tra giữa học phần	02 KT		Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.
8	4.1.5. Cấu trúc dữ liệu của khối quản lý tiến trình 4.1.6. Các thao tác điều khiển tiến trình	02	[1] [3] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4, mục 4.1.5, 4.1.6. - Đọc tài liệu tham khảo [3]- chương 3, mục 3.3. [4]- chương 4.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
9	4.2. Tài nguyên căng và đoạn căng	02	[1] [3] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 4, mục 4.2. - Đọc tài liệu tham khảo [3]- chương 6. [4]- chương 4.
10	4.3. Điều độ tiến trình qua đoạn căng 4.3.1. Các giải pháp phân cứng 4.3.2. Các giải pháp dùng biến khóa	02	[1] [3] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 4, mục 4.3.1, 4.3.2 - Đọc tài liệu tham khảo [3]- chương 6. [4]- chương 4.
11	4.3.3. Các giải pháp hỗ trợ bởi hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình	02	[1] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 4, mục 4.3.3 - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 4, mục 4.6 [4]- chương 4.
12	4.3.4. Hai bài toán điều phối làm ví dụ	02	[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 4.3.4.
13	4.4. Tắc nghẽn và chống tắc nghẽn	02	[1] [3] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 4, mục 4.4 - Đọc tài liệu tham khảo [3]- chương 4, mục 5, 6 [4]- chương 4.
14	4.5. Điều phối tiến trình	02	[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 4, mục 4.5.
15	<b>Chương 5. Hệ điều hành đa xử lý</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Hiểu về hệ đa xử lý, hệ phân tán, các phương pháp truyền thông trong hệ phân tán, giải quyết tranh chấp tài nguyên, truy cập thông tin trong hệ phân tán, xử lý thông tin trong hệ phân tán, quản lý tiến trình trong hệ phân tán. <b>Nội dung cụ thể:</b> 5.1. Tổng quan về hệ đa xử lý 5.2. Hệ đa xử lý 5.3. Hệ phân tán		[1] [2] [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 5. - Đọc tài liệu tham khảo [2]- chương 8. [4]- chương 5.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	5.4. Các phương pháp truyền thông trong hệ phân tán 5.5. Giải quyết tranh chấp tài nguyên 5.6. Truy cập thông tin trong hệ phân tán 5.7. Xử lý thông tin trong hệ phân tán 5.8. Quản lý tiến trình trong hệ phân tán			

Hải Dương, ngày 14 tháng 08 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**KT.TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

**Trần Duy Khánh**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Phạm Văn Kiên**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ  
HỆ THỐNG THÔNG TIN**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

**1. Tên học phần:** Phân tích thiết kế hệ thống thông tin

**2. Mã học phần:** TIN 214

**3. Số tín chỉ:** 2 (2, 0)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất.

**5. Phân bổ thời gian:**

- **Lên lớp:** 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành

- **Tự học:** 60 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Không.

**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0972384332	anhtuyet13381@gmail.com
2	ThS. Hoàng Thị Ngát	0976940598	htngat1985@gmail.com
3	ThS. Hoàng Thị Ngọc Diệp	0969803788	hoangdiepdtth@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần**

Học phần giới thiệu các kiến thức đại cương về hệ thống thông tin: Khái niệm về hệ thống, hệ thống tin quản lý; vai trò, nhiệm vụ, các bộ phận hợp thành của hệ thống thông tin. Xử lý thông tin tự động bằng máy tính.

Phương pháp luận tìm hiểu các yêu cầu đối với hệ thống thông tin; cách xác định mục tiêu, khả năng của hệ thống thông tin và lập kế hoạch cho dự án.

Các kiến thức đại cương về phân tích hệ thống thông tin. Cách phân tích hệ thống có cấu trúc trên hai phương diện chức năng và dữ liệu.

Các kiến thức đại cương về thiết kế hệ thống thông tin. Các yêu cầu thiết kế về giao diện, đầu vào, đầu ra, cơ sở dữ liệu, chương trình. Các yêu cầu về phát triển, thử nghiệm, cài đặt, bảo trì hệ thống.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có các kiến thức đại cương về hệ thống thông tin; phương pháp phân tích, thiết kế hệ thống thông tin; lập trình, chạy thử và bảo dưỡng.	4	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có kiến thức chuyên sâu để khảo sát, phân tích, thiết kế hệ thống thông tin.	4	[1.2.1.2b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có kỹ năng tiếp cận với các hệ thống để khảo sát phân tích và thiết kế hệ thống thông tin, xác định được các bước lập trình, chạy thử và bảo dưỡng trong xây dựng hệ thống thông tin.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và năng lực dẫn dắt chuyên môn tới người khác trong lĩnh vực phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	4	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giải quyết các vấn đề về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận trong phân tích và thiết kế hệ thống thông tin.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Vận dụng được các kiến thức về phân tích, thiết kế hệ thống thông tin, lập trình, chạy thử và bảo dưỡng hệ thống vào lựa chọn phương pháp khảo sát, phân tích, thiết kế phù hợp cho các hệ thống thực.	4	[2.1.3]



<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
CDR1.2	Đánh giá được ưu nhược điểm của hệ thống hiện tại từ đó đề xuất xây dựng hệ thống thông tin mới. Phân tích, thiết kế hệ thống thông tin phù hợp với các yêu cầu của hệ thống mới.	4	[2.1.3]
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Tiếp cận được hệ thống hiện tại để khảo sát, phân tích và thiết kế hệ thống thông tin mới.	4	[2.2.1]
CDR2.2	Viết được hồ sơ báo cáo khảo sát, phân tích và thiết kế hệ thống thông tin, lập trình, chạy thử và bảo dưỡng hệ thống.	4	[2.2.3]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết các vấn đề về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin.	4	[2.3.2]

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>					
		<b>CDR1</b>		<b>CDR2</b>		<b>CDR3</b>	
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>
1	<b>Chương 1. Đại cương về hệ thống thông tin trong quản lý</b> 1.1. Khái niệm chung về hệ thống 1.2. Hệ thống thông tin 1.3. Khái niệm quản lý 1.4. Xử lý tự động các thông tin bằng máy tính 1.5. Sự phát triển hệ thống	x		x		x	
2	<b>Chương 2. Khảo sát hiện trạng và xác lập dự án</b> 2.1. Mục đích, yêu cầu 2.2. Tìm hiểu đánh giá hiện trạng của hệ thống thông tin	x	x	x	x	x	

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	2.3. Xác định phạm vi, mục tiêu, khả năng của dự án 2.4. Lập kế hoạch cho dự án						
3	<b>Chương 3. Phân tích hệ thống</b> 3.1. Đại cương 3.2. Phân tích hệ thống về chức năng 3.3. Phân tích hệ thống về dữ liệu	x	x	x	x	x	x
4	<b>Chương 4. Thiết kế hệ thống</b> 4.1. Đại cương về giai đoạn thiết kế 4.2. Thiết kế tổng thể 4.3. Thiết kế chi tiết	x	x	x	x	x	x
5	<b>Chương 5. Lập trình, chạy thử và bảo dưỡng</b> 5.1. Lập trình 5.2. Chạy thử và cài đặt chương trình 5.3. Viết tài liệu hướng dẫn và sử dụng chương trình 5.4. Bảo trì hệ thống	x		x	x	x	

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tập, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Vấn đáp, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (90 phút).

### 12. Phương pháp dạy và học

Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, dự án ...

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan được giảng viên giới thiệu.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

### 14. Tài liệu phục vụ học phần:

#### - Tài liệu bắt buộc:

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình phân tích thiết kế hệ thống thông tin*, in lưu hành nội bộ.

#### - Tài liệu tham khảo:

[2] - Nguyễn Văn Ba (2006), *Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.

[3] - Trung tâm tư vấn xuất bản (2000), *Phân tích và thiết kế tin học hệ thống quản lý, kinh doanh, nghiệp vụ*, NXB Giao thông vận tải.

[4] - TS. Lê Văn Phùng (2017), *Kỹ thuật phân tích và thiết kế hệ thống thông tin hướng cấu trúc*, NXB Thông tin và truyền thông.

### 15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1.	<b>Chương 1. Đại cương về hệ thống thông tin trong quản lý</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Hiểu và vận dụng được các khái niệm về hệ thống thông tin, các thành phần của hệ thống kinh doanh và khái niệm về quản lý. - Hiểu, xác định các bộ phận hợp thành của hệ thống thông tin. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1.1. Khái niệm chung về hệ thống 1.2. Hệ thống thông tin	2		[1], [3]	- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch giảng dạy học phần. - Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết. - Nghiên cứu tài liệu: [1]- Mục 1.1, 1.2, 1.3. - Đọc tài liệu tham khảo: [3]- Chương 1 - Mục 1.1, 1.3

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1.3. Khái niệm quản lý				
2.	1.4. Xử lý tự động các thông tin bằng máy tính 1.5. Sự phát triển hệ thống	2		[1], [2], [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]- Mục 1.4, 1.5. - Đọc tài liệu tham khảo: [2]- Chương 1- §2, §3. [3]- Chương 2 - Mục 2.3.
3.	<b>Chương 2. Khảo sát hiện trạng và xác lập dự án</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Biết khảo sát hệ thống, đánh giá hiện trạng của hệ thống thông tin xác lập được phạm vi mục tiêu khả năng của dự án và lập được kế hoạch cho dự án. <b>Nội dung cụ thể:</b> 2.1. Mục đích, yêu cầu 2.2. Tìm hiểu đánh giá hiện trạng của hệ thống thông tin	2		[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]- Mục 2.1, 2.2. - Đọc tài liệu tham khảo: [3]- Chương 4.
4.	2.3. Xác định phạm vi, mục tiêu, khả năng của dự án 2.4. Lập kế hoạch cho dự án	2		[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]- Mục 2.3, 2.4. - Đọc tài liệu tham khảo: [2]- Chương 2 - §2.
5.	<b>Chương 3. Phân tích hệ thống</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Phân tích hệ thống về chức năng và phân tích hệ thống về dữ liệu. <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Đại cương 3.2. Phân tích hệ thống về chức năng 3.2.1. Mục đích, yêu cầu 3.2.2. Diễn tả các chức năng	2		[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]- Mục 3.1, 3.2 (3.2.1, 3.2.2). - Đọc tài liệu tham khảo: [3]- Chương 6 - Mục 6.1.
6.	3.2.3. Mã hoá các tên gọi 3.2.4. Biểu đồ phân cấp chức năng				- Nghiên cứu tài liệu: [1]- mục 3.2 (3.2.3, 3.2.4). - Đọc tài liệu tham khảo: [3]: Chương 6 - Mục 6.2, 6.3 [4]: Chương 3.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
7.	3.2.5. Biểu đồ luồng dữ liệu 3.2.6. Liên quan giữa biểu đồ phân cấp chức năng và biểu đồ luồng dữ liệu	2		[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]-mục 3.2.5, 3.2.6. - Đọc tài liệu tham khảo: [2]-Chương 3-§1, §2.
8.	3.3. Phân tích hệ thống về dữ liệu 3.3.1. Đại cương 3.3.2. Các tập 3.3.3. Mô hình thực thể liên kết	2		[1], [2],	- Nghiên cứu tài liệu: [1]-mục 3.3 (3.3.1, 3.3.2, 3.3.3) - Đọc tài liệu tham khảo: [2]-Chương 4-§2,
9.	<b>Kiểm tra giữa học phần</b>	2KT			Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.
10.	3.3.4. Mô hình quan hệ	2		[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]-mục 3.3.4. - Đọc tài liệu tham khảo: [3]-Chương 8, mục 8.3.
11.	<b>Chương 4. Thiết kế hệ thống</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Thiết kế hệ thống: Nhập/xuất dữ liệu, kiểm soát dữ liệu, giao diện và các chức năng của chương trình. <b>Nội dung cụ thể:</b> 4.1. Đại cương về giai đoạn thiết kế 4.2. Thiết kế tổng thể	2		[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]-mục 4.1. 4.2. - Đọc tài liệu tham khảo: [3]-Chương 11.
12.	4.3. Thiết kế chi tiết 4.3.1. Thiết kế giao diện người - máy 4.3.2. Thiết kế kiểm soát				- Nghiên cứu tài liệu: [1]-mục 4.3 (4.3.1, 4.3.2). - Đọc tài liệu tham khảo: [3]-Chương 12, 14.
13.	4.3.3. Thiết kế dữ liệu	2		[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]-mục 4.3.3. - Đọc tài liệu tham khảo: [3]-Chương 16.
14.	4.3.4. Thiết kế chương trình	2		[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]-mục 4.3.4. - Đọc tài liệu tham khảo: [3]-Chương 17.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
15.	<p><b>Chương 5. Lập trình, chạy thử và bảo dưỡng</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Hiểu ý nghĩa, biết cách: Thành lập tổ lập trình, chọn ngôn ngữ lập trình cài đặt chương trình, chạy thử chương trình, viết tài liệu hướng dẫn và bảo trì hệ thống.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b> 5.1. Lập trình 5.2. Chạy thử và cài đặt chương trình 5.3. Viết tài liệu hướng dẫn và sử dụng chương trình 5.4. Bảo trì hệ thống</p>	2		[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]- Chương 5. - Đọc tài liệu tham khảo: [2]- Chương 8.

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Trần Duy Khánh

Phạm Văn Kiên

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT**

**Số tín chỉ: 3**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**1. Tên học phần:** Cấu trúc dữ liệu và giải thuật

**2. Mã học phần:** TIN 215

**3. Số tín chỉ:** 3(3,0)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai

**5. Phân bố thời gian:**

- Lên lớp: 45 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành.

- Tự học: 90 giờ.

**6. Điều kiện tiên quyết:** Không

**7. Giảng viên:**

ST T	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0972.384.332	anhtuyet13381@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Bích Ngọc	0985.547.630	nguyenbichngoc1990@gmail.com
3	ThS. Hoàng Thị Ngát	0976.940.598	htngat1985@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần**

Cấu trúc dữ liệu và giải thuật là học phần trang bị cho sinh viên các khái niệm cơ bản về cấu trúc dữ liệu và thuật toán; Biểu diễn, đánh giá, chiến lược thiết kế thuật toán; Các loại cấu trúc dữ liệu: Danh sách, Stack, Queue; Các thuật toán sắp xếp và tìm kiếm; Cây nhị phân, cây cân bằng hoàn toàn, cây AVL.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Hiểu được các khái niệm về cấu trúc dữ liệu và giải thuật, các cấu trúc dữ liệu được dùng để biểu diễn dữ liệu trên máy tính; trình bày được một số giải thuật cơ bản để giải bài toán trên máy tính, một số chiến lược thiết kế giải thuật.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng các cấu trúc dữ liệu và thuật toán giải quyết một số bài toán trong thực tế.	3	[1.2.1.2a]



<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân biệt được thuật toán, cấu trúc dữ liệu, chương trình. Phát triển tư duy logic về thiết kế thuật toán và ứng dụng cấu trúc dữ liệu.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Sử dụng linh hoạt, sáng tạo các dạng cấu trúc dữ liệu và giải thuật vào các bài toán thực tế đặt ra.	4	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có khả năng làm việc độc lập, tự nghiên cứu, làm việc theo nhóm để giải quyết các bài toán đặt ra.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có ý thức trách nhiệm, tư duy sáng tạo, nghiêm túc trong học tập và nghiên cứu.	4	[1.2.3.1]
MT3.3	Có ý thức vươn lên, tự hoàn thiện, tự định hướng, thích nghi với các yêu cầu khác nhau đặt ra trong thực tế.	4	[1.2.3.1]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Trình bày được các kiến thức về thuật toán và cấu trúc dữ liệu như: Các khái niệm, độ phức tạp thuật toán, cấu trúc dữ liệu đơn giản, thuật toán sắp xếp và tìm kiếm, cây nhị phân, cân bằng hoàn toàn, AVL.	2	[2.1.4]
CĐR1.2	Vận dụng kiến thức về cấu trúc dữ liệu, giải thuật, chiến lược thiết kế giải thuật để giải bài toán trên máy tính.	3	[2.1.4]
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Sử dụng được cấu trúc dữ liệu dạng danh sách liên kết, ngăn xếp, hàng đợi vào một số bài toán trong thực tế. Duyệt được dãy số theo từng thuật toán sắp xếp, tìm kiếm, cây.	4	[2.2.1]
CĐR2.2	Biểu diễn được bài toán thực tế bằng cấu trúc dữ liệu phù hợp, lựa chọn hoặc thiết kế được giải thuật cho bài toán.	4	[2.2.1]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR3</b>	<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Tự tin khi trình bày các vấn đề, phương pháp giải bài toán.	4	[2.3.1]

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>					
		<b>CDR1</b>		<b>CDR2</b>		<b>CDR3</b>	
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>
1	<b>Chương 1. Thuật toán và cấu trúc dữ liệu</b> 1.1. Thuật toán (giải thuật) - algorithm 1.2. Biểu diễn thuật toán 1.3. Độ phức tạp thuật toán - algorithm complexity 1.4. Cấu trúc dữ liệu – data structure 1.5. các chiến lược thiết kế thuật toán	X		X		X	
2	<b>Chương 2. Các cấu trúc dữ liệu cơ bản</b> 2.1. Danh sách liên kết (dslk) 2.2. Ngăn xếp (stack) 2.3. Hàng đợi (queue)	X		X	X	X	X
3	<b>Chương 3. Sắp xếp và tìm kiếm</b> 3.1. Sắp xếp 3.2. Tìm kiếm (searching)	X	X		X	X	
4	<b>Chương 4. Cây (tree)</b> 4.1. Định nghĩa 4.2. Cây tìm kiếm nhị phân		X	X	X	X	X

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CĐR1		CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	4.3. cây nhị phân cân bằng hoàn toàn 4.4. cây nhị phân cân bằng (avl tree)						

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tiểu luận, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Vấn đáp; Tự luận.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Trắc nghiệm (60 phút).

## 12. Phương pháp dạy học

Thuyết trình, đàm thoại, động não, dạy học dựa trên vấn đề.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về cấu trúc dữ liệu và giải thuật: Giải thuật sắp xếp, tìm kiếm...
- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm bài tập lớn và các chủ đề tự học, tự nghiên cứu.
- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần
- Yêu cầu về kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần:

##### Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình cấu trúc dữ liệu và giải thuật*.

##### Tài liệu tham khảo:

[2] Đỗ Xuân Lôi (2010), *Cấu trúc dữ liệu và giải thuật*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương 1. Thuật toán và cấu trúc dữ liệu</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được khái niệm thuật toán, biểu diễn thuật toán, cấu trúc dữ liệu. - Xác định được độ phức tạp của thuật toán. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1.1. Thuật toán (giải thuật) - algorithm 1.2. Biểu diễn thuật toán 1.3. Độ phức tạp thuật toán – algorithm complexity 1.4. Cấu trúc dữ liệu – data structure	03		[1] [2]	- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học môn học. - Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết. - Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1 mục 1.1-1.4. - Làm bài tập chương 1: 1-4. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 1.
2	1.5. các chiến lược thiết kế thuật toán 1.5.1. Chiến lược vét cạn (Brute force) 1.5.2. Chiến lược quay lui (Back tracking / try and error) 1.5.3. Chiến lược chia để trị (Divide and Conquer) 1.5.4. Chiến lược tham lam (Greedy)	03		[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1 mục 1.5 (1.5.1-1.5.4). - Làm bài tập chương 1: 5-8. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 2.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1.5.5. Chiến lược qui hoạch động (Dynamic Programming)				
3	<p><b>Chương 2. Các cấu trúc dữ liệu cơ bản</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm danh sách liên kết, ngăn xếp, hàng đợi.</li> <li>- Phân tích dữ liệu cho các bài toán thực tế được xử lý trên máy tính.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Danh sách liên kết (dsk)</p>	03		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]-chương 2 mục 2.1.</li> <li>- Làm bài tập chương 2 từ 1-7.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 4.</li> </ul>
4	2.2. Ngăn xếp (stack)	03		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]-chương 2 mục 2.2.</li> <li>- Làm bài tập chương 2 từ 8-13 phần đại số quan hệ.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 5, mục 5.1 – 5.4.</li> </ul>
5	2.3. Hàng đợi (queue)	03		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.3.</li> <li>- Làm bài tập chương 3: 14-16.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 5, mục 5.5 – 5.7.</li> </ul>
6	<p><b>Chương 3. Sắp xếp và tìm kiếm</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được bài toán sắp xếp, một số phương pháp sắp xếp cơ bản và nâng cao.</li> <li>- Trình bày được bài toán tìm kiếm, phương pháp tìm kiếm tuần tự và nhị phân.</li> <li>- Vận dụng được các phương pháp sắp xếp và tìm kiếm vào các bài toán thực tế.</li> </ul>	03		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1(3.1.1-3.1.3).</li> <li>- Làm bài tập chương 3: 1.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 9, mục 9.1.</li> </ul>


TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Sắp xếp 3.1.1. Bài toán sắp xếp 3.1.2. Sắp xếp gián tiếp 3.1.3. Các tiêu chuẩn đánh giá một thuật toán sắp xếp				
7	3.1.4. Các phương pháp sắp xếp cơ bản a. Sắp xếp chọn (Selection sort) b. Sắp xếp đổi chỗ trực tiếp (Exchange sort)	03		[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1.4(a,b) - Làm bài tập chương 3:1. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 9 mục 9.2.
8	3.1.4. Các phương pháp sắp xếp cơ bản (tiếp) c. Sắp xếp chèn (Insertion sort) d. Sắp xếp nổi bọt (Bubble sort) e. So sánh các thuật toán sắp xếp cơ bản	01 LT + 2 KT		[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1.4(c,d,e). - Làm bài tập chương 3: 1. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 9 mục 9.2. <b>Kiểm tra giữa học phần</b> <i>(Hình thức: Tự luận)</i>
9	3.1.5. Các phương pháp sắp xếp nâng cao a. Sắp xếp nhanh (Quick sort) b. Sắp xếp trộn (merge sort)	03		[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1.5(a,b,c) - Làm bài tập chương 3: 2 - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 9 mục 9.3.
10	3.1.5. Các phương pháp sắp xếp nâng cao (tiếp) c. Cấu trúc dữ liệu Heap, sắp xếp vun đống (Heap sort)	03		[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1.5 (c) - Làm bài tập chương 3: 2, 3. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 9 mục 9.4.
11	3.2. Tìm kiếm (searching) 3.2.1. Bài toán tìm kiếm 3.2.2. Tìm kiếm tuần tự (Sequential search) 3.2.3. Tìm kiếm nhị phân (binary search)	03		[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.2. - Làm bài tập chương 3: 4,5,6. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 10.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
12	<p><b>Chương 4. Cây (tree)</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm cây tổng quát, cây nhị phân, cây cân bằng.</li> <li>- Thực hiện được các thao tác như thêm, sửa, xóa, duyệt và tìm kiếm trên cây nhị phân, cây cân bằng.</li> <li>- Biểu diễn được bài toán thực tế bằng cấu trúc dữ liệu dạng cây.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Định nghĩa</p> <p>4.2. Cây tìm kiếm nhị phân</p> <p>4.2.1. Định nghĩa</p> <p>4.2.2. Khởi tạo cây rỗng</p> <p>4.2.3. Chèn thêm một nút mới vào cây</p>	03		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.1,4.2(4.2.1-4.2.3).</li> <li>- Trình bày cây tìm kiếm nhị phân, Viết giải thuật khởi tạo và chèn thêm nút mới.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 6.</li> </ul>
13	<p>4.2.4. Xóa bỏ khỏi cây một nút</p> <p>4.2.5. Tìm kiếm trên cây</p> <p>4.2.6. Duyệt cây</p> <p>4.3. Cây nhị phân cân bằng hoàn toàn</p> <p>4.3.1. Định nghĩa</p> <p>4.3.2. Đánh giá</p> <p>4.4. Cây nhị phân cân bằng (avl tree)</p> <p>4.4.1. Định nghĩa</p> <p>4.4.2. Lịch sử cây cân bằng (AVL Tree)</p> <p>4.4.3. Chiều cao của cây AVL</p>	03		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.2.4-4.2.6,4.3,4.4 (4.4.1-4.4.3).</li> <li>- Làm bài tập chương 4: 1-5.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 6.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
14	4.4.4. Cấu trúc dữ liệu cho cây AVL 4.4.5. Đánh giá cây AVL 4.4.6. Các thao tác cơ bản trên cây AVL a. Các trường hợp mất cân bằng	03		[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.4.4, 4.4.5, 4.4.6(a). - Làm bài tập chương 4: 6-8. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 6.
15	4.4.6. Các thao tác cơ bản trên cây AVL b. Thêm một phần tử trên cây AVL c. Hủy một phần tử trên cây AVL	03		[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.4.6(b,c). - Làm bài tập chương 4: 9. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 6.

Ngày 14 tháng 08 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
  
**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**KT.TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**  
  
**Trần Duy Khánh**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
  
**Phạm Văn Kiên**



**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
**\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**MẠNG MÁY TÍNH**

**Số tín chỉ: 03**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Mạng máy tính
- Mã học phần:** TIN 246
- Số tín chỉ:** 3 (2, 1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- Phân bổ thời gian**
  - **Lên lớp:** 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
  - **Tự học:** 75 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Không

**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Bảo Tạo	0384305659	taovb2006@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0972384332	<a href="mailto:anhtuyet13381@gmail.com">anhtuyet13381@gmail.com</a>
3	ThS. Hoàng Thị An	0984420897	anhoangthi87@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần**

Học phần mạng máy tính trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quan về mạng máy tính, kiến trúc mạng, mô hình kết nối các hệ thống mở OSI, mạng internet, các giao thức TCP/IPv4, IPv6, các kỹ thuật mạng cục bộ và mạng diện rộng, mạng tốc độ cao và ứng dụng các công nghệ mới cũng như an toàn và quản lý mạng.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức nền tảng về mạng máy tính, các thiết bị mạng, mô hình mạng, các kỹ thuật mạng cục bộ, mạng diện rộng, an toàn và quản lý mạng.	3	[1.2.1.2a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
MT1.2	Có kiến thức chuyên sâu để phân tích, thiết kế, lắp đặt, vận hành, bảo trì hệ thống mạng máy tính.	4	[1.2.1.2b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	- Có kỹ năng phân tích, thiết kế, cài đặt, quản lý điều hành mạng cục bộ LAN, bảo trì, bảo dưỡng và khắc phục được các lỗi khi làm việc với mạng LAN, internet. - Xác định được mô hình hoạt động của mạng, các giao thức mạng và thiết lập mạng.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và năng lực dẫn dắt chuyên môn để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực mạng máy tính.	4	[1.2.2.2]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	- Vận dụng được các kiến thức về mạng máy tính, các thiết bị mạng. Phân tích mô hình mạng, các kỹ thuật mạng cục bộ, mạng diện rộng, an toàn và quản lý hệ thống mạng máy tính.	4	[2.1.3]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
CDR1.2	- Thiết kế, lắp đặt, vận hành, bảo trì được hệ thống mạng máy tính.	4	[2.1.5]
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	- Truyền đạt được vấn đề và giải pháp chuyên môn tới người khác trong việc thực hiện những nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực mạng máy tính. - Có kỹ năng sử dụng, lắp đặt, cấu hình, quản lý điều hành mạng cục bộ LAN và khắc phục được các lỗi khi làm việc với mạng LAN, internet. Xác định được mô hình hoạt động của mạng, các giao thức mạng và thiết lập mạng.	3	[2.2.1]
CDR2.2	Phân tích, thiết kế, lắp đặt, cấu hình các thiết bị cơ bản trong hệ thống mạng.	4	[2.2.3]
CDR2.3	Thiết kế, lắp đặt, vận hành, kiểm tra, chẩn đoán, bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị cơ bản trong mạng máy tính.	4	[2.2.4]
CDR2.4	Cải tiến công nghệ và nâng cấp thiết bị mạng trong hệ thống mạng máy tính.	5	[2.2.5]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]
CDR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực mạng máy tính.	4	[2.3.3]

#### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1			CDR2			CDR3		
		CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR
		1.1	1.2	2.1	2.2	2.3	2.4	3.1	3.2	3.3
1	<b>Chương 1. Tổng quan về mạng máy tính</b>	x		x	x			x	x	

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1		CDR2				CDR3		
		CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR
		1.1	1.2	2.1	2.2	2.3	2.4	3.1	3.2	3.3
	1.1. Lịch sử của mạng máy tính 1.2. Định nghĩa mạng máy tính 1.3. Mục tiêu mạng máy tính 1.4. Các dịch vụ mạng 1.5. Cấu trúc mạng (Topology) 1.6. Khái niệm giao thức mạng máy tính (Protocols) 1.7. Cáp mạng - phương tiện truyền (Network Medium) 1.8. Phân loại mạng 1.9. Các mô hình xử lý dữ liệu									
2	<b>Chương 2. Kiến trúc mạng và mô hình kết nối các hệ thống mở OSI</b> 2.1. Các tổ chức tiêu chuẩn hóa mạng máy tính 2.2. Mô hình kiến trúc đa tầng 2.3. Mô hình kết nối các hệ thống mở OSI (Open System Interconnection) 2.4. Một số kiến trúc khác	x		x					x	
3	<b>Chương 3. Mạng internet và giao thức TCP/IPv4</b> 3.1. Mô hình TCP/IP 3.2. Một số giao thức cơ bản của bộ giao thức TCP/IP 3.3. Giao thức IPv6 (Internet Protocol Version Number 6) 3.4. Các lớp địa chỉ IPv6	x	x	x	x	x	x	x	x	x

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1		CDR2				CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
4	<b>Chương 4. Kỹ thuật mạng cục bộ và mạng diện rộng</b> 4.1. Các phương thức truy nhập đường truyền 4.2. Ethernet và chuẩn IEEE 802 4.3. Mạng cục bộ Token Ring 4.4. Giao diện số liệu phân bố sử dụng quang FDDI (Fiber Distributed Data Interface) 4.5. Mạng LAN ATM 4.6. Khái niệm về liên mạng 4.7. Mạng tích hợp đa dịch vụ số ISDN (Integrated Service Digital Network) 4.8. Mạng băng rộng B_ISDN (Broadband ISDN) 4.9. Mạng chuyển mạch gói X25 4.10. Mạng chuyển mạch khung Frame Relay 4.11. SMDS (Switched Multimegabit Data Service) 4.12. Phương thức truyền dẫn không đồng bộ ATM (Asynchronous Transfer Mode)	x	x	x	x	x	x	x	x	
5	<b>Chương 5. Mạng tốc độ cao và ứng dụng các công nghệ mới</b> 5.1. Đường dây thuê bao số DSL 5.2. Truyền thoại qua mạng chuyển mạch gói VoPN (Voice over Packet Network)	x		x			x	x		

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1		CDR2				CDR3		
		CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR
		1.1	1.2	2.1	2.2	2.3	2.4	3.1	3.2	3.3
6	<b>Chương 6. An toàn mạng và quản lý mạng</b> 6.1. Tổng quan về an ninh mạng 6.2. Một số phương thức tấn công mạng phổ biến 6.3. Biện pháp đảm bảo an ninh mạng	x	x	x	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tập, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Vấn đáp, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập, thực hành.
- Kiểm tra giữa học phần: Thực hành (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (90 phút).

## 12. Phương pháp dạy và học

- Lý thuyết: Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, nêu vấn đề.
- Thực hành: Hướng dẫn, làm mẫu.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan được giảng viên giới thiệu.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Mạng máy tính*, in lưu hành nội bộ.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2] - Nguyễn Hồng Sơn (2009), *CCNA* (tập 1, 2, 3, 4), NXB Lao động - Xã hội.

[3] - Hồ Đắc Phương (2014), *Giáo trình nhập môn Mạng máy tính*, NXB Giáo dục.

[4] - Phạm Thế Quế (2008), *Công nghệ mạng máy tính*, NXB Bru điện.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1.	<p><b>Chương 1. Tổng quan về mạng máy tính</b>  <b>Mục tiêu chương:</b>            - Biết lịch sử phát triển mạng máy tính. Trình bày được: Định nghĩa, mục tiêu, cách dịch vụ, cấu trúc, giao thức của mạng máy tính.            - Nhận biết được các mô hình mạng, tải và cài đặt được ứng dụng mô phỏng mạng máy tính. Nhận biết, phân biệt được các thiết bị cơ bản trong hệ thống mạng.            - Phân loại được mạng máy tính.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b>            1.1. Lịch sử của mạng máy tính            1.2. Định nghĩa mạng máy tính            1.3. Mục tiêu mạng máy tính</p>	2	2	[1]	<p>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học môn học.            - Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.            - Nghiên cứu tài liệu [1] - chương 1 mục 1.1-1.6            - Đọc tài liệu tham khảo:            [2]: Chương 1.            [3]: Chương 2, 3.            - Nghiên cứu bài thực hành.</p>



TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1.4. Các dịch vụ mạng 1.5. Cấu trúc mạng (Topology) 1.6. Khái niệm giao thức mạng máy tính (Protocols) Bài thực hành số 1				
2.	1.7. Cáp mạng - phương tiện truyền (Network Medium) 1.8. Phân loại mạng 1.9. Các mô hình xử lý dữ liệu Bài thực hành số 2	2	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1 mục 1.7 -1.9 - Đọc tài liệu tham khảo: [2]: Chương 1. [3]: Chương 5, mục 5.5 - 5.7. - Nghiên cứu bài thực hành.
3.	<b>Chương 2. Kiến trúc mạng và mô hình kết nối các hệ thống mở OSI</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Biết các tổ chức tiêu chuẩn hóa mạng máy tính, một số kiến trúc mạng. Hiểu ý nghĩa của việc chuẩn hóa mạng và phân tầng. Hiểu và trình bày được: Mô hình kiến trúc đa tầng, mô hình OSI. - Sử dụng được phần mềm phân tích, thiết kế, vẽ sơ đồ mạng máy tính. <b>Nội dung cụ thể:</b> 2.1. Các tổ chức tiêu chuẩn hóa mạng máy tính 2.2. Mô hình kiến trúc đa tầng Bài thực hành số 3	2	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.1- 2.2 - Đọc tài liệu tham khảo: [3]: Chương 1, mục 1.2. [4]: Chương 2. - Nghiên cứu bài thực hành.
4.	2.3. Mô hình kết nối các hệ thống mở OSI (Open System Interconnection) 2.4. Một số kiến trúc khác Bài thực hành số 4	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.3- 2.4 - Đọc tài liệu tham khảo: [3]: Chương 2, 3. - Nghiên cứu bài thực hành.

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
5.	<p><b>Chương 3. Mạng internet và giao thức TCP/IPv4</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết các tổ chức tiêu chuẩn hóa mạng máy tính, một số kiến trúc mạng. Hiểu và trình bày được: Mô hình kiến trúc đa tầng, mô hình OSI.</li> </ul> <p>- Sử dụng được phần mềm phân tích, thiết kế, vẽ sơ đồ mạng máy tính. Xác định, phân tích, thiết lập địa IP trong mạng.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Mô hình TCP/IP</p> <p>3.2. Một số giao thức cơ bản của bộ giao thức TCP/IP</p> <p>Bài thực hành số 5</p>	2	2	[1], [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1- 3.2</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo: [3]: Chương 4, mục 4.1. [4]: Chương 3, mục 3.1 – 3.3.</li> <li>- Nghiên cứu bài thực hành.</li> </ul>
6.	<p>3.3. Giao thức IPv6 (Internet Protocol Version Number 6)</p> <p>3.4. Các lớp địa chỉ IPv6</p> <p>Bài thực hành số 6</p>	2	2	[1], [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.3- 3.4</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 3, mục 3.4 – 3.14.</li> <li>- Nghiên cứu bài thực hành.</li> </ul>
7.	<p><b>Chương 4. Kỹ thuật mạng cục bộ và mạng diện rộng</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được những kỹ thuật của mạng cục bộ, các phương pháp truy nhập đường truyền, chuẩn hóa mạng cục bộ, công nghệ kết</li> </ul>	2	2	[1], [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.1-4.3</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo: [2]: Chương 4, mục 4.1 – 4.2 (tập 3). [4]: Chương 4, mục 4.1 – 4.4.</li> <li>- Nghiên cứu bài thực hành.</li> </ul>

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>nối, định tuyến trong mạng WAN; một số giao thức truyền dẫn.</p> <p>- Phân tích, thiết kế, vẽ sơ đồ, thiết lập kết nối các thiết bị cơ bản trong mô hình mạng LAN.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Các phương thức truy nhập đường truyền</p> <p>4.2. Ethernet và chuẩn IEEE 802</p> <p>4.3. Mạng cục bộ Token Ring</p> <p>Bài thực hành số 7</p>				
8.	<p>4.4. Giao diện số liệu phân bố sử dụng quang FDDI (Fiber Distributed Data Interface)</p> <p>4.5. Mạng LAN ATM</p> <p>4.6. Khái niệm về liên mạng</p> <p><b>- Kiểm tra giữa học phần</b></p>	2	2 KT	[1], [2]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.4- 4.6.</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo: [2]: Chương 2 (tập 4). [4]: Chương 4, mục 4.5 - 4.7.</p> <p>- Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần (90 phút).</p>
9.	<p>4.7. Mạng tích hợp đa dịch vụ số ISDN (Integrated Service Digital Network)</p> <p>4.8. Mạng băng rộng B_ISDN (Broadband ISDN)</p> <p>4.9. Mạng chuyển mạch gói X25</p> <p>Bài thực hành số 8</p>	2	2	[1], [2]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.7- 4.9</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 4, mục 4.9.</p> <p>- Nghiên cứu bài thực hành.</p>
10.	<p>4.10. Mạng chuyển mạch khung Frame Relay</p> <p>4.11. SMDS (Switched Multimegabit Data Service)</p>	2	2	[1], [2]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.10- 4.12</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 5.</p> <p>- Nghiên cứu bài thực hành.</p>

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	4.12. Phương thức truyền dẫn không đồng bộ ATM (Asynchronous Transfer Mode) Bài thực hành số 9				
11.	<b>Chương 5. Mạng tốc độ cao và ứng dụng các công nghệ mới</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được vai trò của mạng tốc độ cao và một số ứng dụng công nghệ mới: Đường dây thuê bao số DSL, truyền thoại qua mạng chuyển mạch gói VoPN. <b>Nội dung cụ thể:</b> 5.1. Đường dây thuê bao số DSL Bài thực hành số 10	2	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 5 mục 5.1 - Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 6. - Nghiên cứu bài thực hành.
12.	5.2. Truyền thoại qua mạng chuyển mạch gói VoPN (Voice over Packet Network) Bài thực hành số 11	2	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 5 mục 5.2 - Đọc tài liệu tham khảo [2] - Nghiên cứu bài thực hành.
13.	<b>Chương 6. An toàn mạng và quản lý mạng</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được các lớp bảo vệ thông tin trên mạng, một số phương thức tấn công mạng phổ biến, các biện pháp đảm bảo an ninh mạng. <b>Nội dung cụ thể:</b> 6.1. Tổng quan về an ninh mạng Bài thực hành số 12	2	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 6 mục 6.1 - Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 8, mục 8.5. - Nghiên cứu bài thực hành.

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
14.	6.2. Một số phương thức tấn công mạng phổ biến Bài thực hành số 13	2	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 6 mục 6.2 - Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 8, mục 8.6. - Nghiên cứu bài thực hành.
15.	6.3. Biện pháp đảm bảo an ninh mạng Bài thực hành số 14	2	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 6 mục 6.3 - Đọc tài liệu tham khảo [4]: Chương 8, mục 8.7. - Nghiên cứu bài thực hành.

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

Trần Duy Khánh

Phạm Văn Kiên

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LẬP TRÌNH PYTHON**

**Số tín chỉ: 03**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Lập trình Python
- Mã học phần:** LTRINH 321
- Số tín chỉ:** 3 (2, 1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba
- Phân bổ thời gian**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
  - Tự học: 90 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Không

**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1.	ThS. Phạm Thị Hương	0972306806	phamthihuongdtth@gmail.com
2.	ThS. Hoàng Thị An	0984420897	anhoangthi87@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần**

Học phần Lập trình Python giới thiệu về ngôn ngữ lập trình Python, trình soạn thảo, môi trường thông dịch và thực thi chương trình. Các kiến thức cơ bản về lập trình như biến, các cấu trúc và dữ liệu cơ bản, nhập xuất, bắt ngoại lệ, lập trình hướng đối tượng, tương tác với cơ sở dữ liệu. Ngoài lý thuyết, học phần còn giới thiệu các ví dụ minh họa ứng dụng Python trong học máy.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Trình bày được kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Python.	1	[1.2.1.2a]
MT1.2	Phân tích và so sánh được các thư viện sử dụng khi thao tác với dữ liệu, thiết kế giao diện.	4	[1.2.1.2a]
MT1.3	Đánh giá được tốc độ, khả năng ứng dụng thực tế trong học máy bằng ngôn ngữ Python.	5	[1.2.1.2b]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phát triển được ứng dụng thực tế bằng ngôn ngữ lập trình Python.	5	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng lập trình giao diện bằng Python, có thao tác trên cơ sở dữ liệu.	5	[1.2.2.1]
MT2.3	Có khả năng phân tích, phát triển ứng dụng và phân chia module chức năng, lập trình Python để cài đặt ứng dụng thực tiễn trong lĩnh vực học máy.	5	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Nghiêm túc, tự giác, tích cực, khoa học, độc lập, cẩn thận và tuân thủ trong công việc.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Định hướng, lập kế hoạch, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận trong việc lập trình sử dụng ngôn ngữ Python.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Phân tích được bài toán thực tế và lựa chọn loại cấu trúc dữ liệu hợp lý.	4	[2.1.4]
CĐR1.2	Phân tích và lựa chọn thư viện phù hợp khi thao tác dữ liệu, thiết kế giao diện bằng Python.	4	[2.1.5]
CĐR1.3	Đánh giá và lựa chọn phương án khi thiết kế chương trình Python với các ứng dụng lĩnh vực học máy.	5	[2.1.5]
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Thiết kế được các chương trình bằng ngôn ngữ Python với các cấu trúc dữ liệu cơ bản.	5	[2.2.3]
CĐR2.2	Thiết kế được các chương trình có giao diện người dùng, có tương tác với cơ sở dữ liệu.	5	[2.2.3]



<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
CĐR2.3	Thiết kế được các chương trình trong lĩnh vực học máy.	5	[2.2.3]
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có tư duy độc lập, sáng tạo và khoa học và khả năng phân tích khi giải quyết các bài toán thực tế có sử dụng ngôn ngữ Python.	5	[2.3.1]
CĐR3.2	Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, biết đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	5	[2.3.2]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>							
		<b>CĐR1</b>			<b>CĐR2</b>			<b>CĐR3</b>	
		<b>CĐR 1.1</b>	<b>CĐR 1.2</b>	<b>CĐR 1.3</b>	<b>CĐR 2.1</b>	<b>CĐR 2.2</b>	<b>CĐR 2.3</b>	<b>CĐR 3.1</b>	<b>CĐR 3.2</b>
1	<b>Chương 1. Tổng quan về Python</b> 1.1. Giới thiệu Python 1.2. Cài đặt môi trường 1.3. Chương trình Python 1.4. Cú pháp cơ bản 1.5. Cấu trúc dữ liệu cơ bản 1.6. Cấu trúc điều khiển 1.7. Hàm 1.8. Module 1.9. Lập trình hướng đối tượng 1.10. Xử lý lỗi và ngoại lệ 1.11. Thao tác và làm việc với tệp dữ liệu	x			x			x	x
2	<b>Chương 2. Thiết kế giao diện</b> 2.1. Giới thiệu công cụ 2.2. Cách sử dụng 2.3. Một số đối tượng 2.4. Làm việc với cơ sở dữ liệu	x	x		x	x		x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1			CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
3	<b>Chương 3. Python với học máy</b> 3.1. Giới thiệu học máy 3.2. Hồi quy tuyến tính 3.3. K láng giềng 3.4. Phân cụm K means 3.5. Naïve Bayes 3.6. Hội quy Logistic		X	X		X	X	X	X

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, bài tập thực hành, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Bài tập thực hành, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên; điểm chuyên cần; điểm thực hành;...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Phát vấn, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập.
- Kiểm tra giữa học phần: Thực hành (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Báo cáo bài tập lớn. (20 phút/chủ đề).

## 12. Phương pháp dạy học

- Lý thuyết: Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, nêu vấn đề và đàm thoại.
- Thực hành: Hướng dẫn, làm mẫu.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: Hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về lập trình Python.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Lập trình Python*.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2] - David Beazley, Brian K. Jones (2013), *Python Cookbook*, O'Reilly Media 3<sup>rd</sup>, (ebook).

[3] - Burkhard A. Meier (2017), *Python GUI Programming Cookbook 2<sup>nd</sup>*, (ebook).

[4] - Michael Bowles (2015), *Machine learning in Python: Essential Techniques for Predictive Analysis*, John Wiley & Sons, Inc. (ebook).

#### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Chương 1. Tổng quan về Python</b>  <b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được cách thức cài đặt và thực thi chương trình Python.</li> <li>- Lập trình được các chương trình Python cơ bản có sử dụng các cấu trúc dữ liệu cơ bản, các lệnh điều khiển, xử lý lỗi và ngoại lệ.</li> <li>- Lập trình được các hàm, module theo yêu cầu thực tế.</li> <li>- Thiết kế được các chương trình Python theo hướng đối tượng.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>1.1. Giới thiệu Python</li> <li>1.2. Cài đặt môi trường</li> <li>1.3. Chương trình Python</li> <li>1.4. Cú pháp cơ bản</li> <li>1.5. Cấu trúc dữ liệu cơ bản               <ul style="list-style-type: none"> <li>1.5.1. Number</li> <li>1.5.2. String</li> <li>1.5.3. DateTime</li> </ul> </li> </ul> <p>Bài thực hành số 01</p>	2	2	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần.</li> <li>- Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu:                [1]: Mục 1.1 -1.5.3.                [2]: Chương 1-3.</li> </ul> <p>Thực hiện bài thực hành số 01.</p>

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
2	1.5.4. List 1.5.5. Tuple 1.5.6. Dictionary Bài thực hành số 02	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.5.4 – 1.5.6. [2]: Chương 6. - Thực hiện bài thực hành số 02.
3	1.5.7. Set 1.5.8. Boolean 1.5.9. Chuyển đổi kiểu dữ liệu 1.6. Cấu trúc điều khiển Bài thực hành số 03	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.5.7 – 1.6. [2]: Chương 5. - Thực hiện bài thực hành số 03.
4	1.7. Hàm 1.7.1. Cú pháp 1.7.2. Tham số hàm Bài thực hành số 04	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.7. [2]: Chương 7. - Thực hiện bài thực hành số 04.
5	1.8. Module 1.8.1. Khái niệm 1.8.2. Khai báo và sử dụng module 1.8.3. Package module Bài thực hành số 05	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.8. [2]: Chương 10, 14. - Thực hiện bài thực hành số 05.
6	1.9. Lập trình hướng đối tượng 1.9.1. Lớp, đối tượng 1.9.2. Thuộc tính, phương thức Bài thực hành số 06	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.9.1 -1.9.2. [2]: Mục 8.1-8.6. - Thực hiện bài thực hành số 06.
7	1.9.3. Kế thừa Bài thực hành số 07	2	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.9.3. [2]: Mục 8.7-8.12. - Thực hiện bài thực hành số 07.
8	1.10. Xử lý lỗi và ngoại lệ 1.11. Thao tác và làm việc với tệp dữ liệu <b>Kiểm tra giữa học phần</b>	2	2KT	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.10 – 1.11. [2]: Chương 5. <b>- Ôn tập, làm bài kiểm tra giữa học phần.</b>

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
9	<p><b>Chương 2. Thiết kế giao diện</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đặc điểm và cách thức cài đặt các thư viện hỗ trợ thiết kế giao diện.</li> <li>- Thiết kế được các ứng dụng có giao diện theo yêu cầu thực tế</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Giới thiệu công cụ</p> <p>2.2. Cách sử dụng</p> <p>2.3. Một số đối tượng</p> <p>2.3.1. Entry</p> <p>2.3.2. Text, Label</p> <p>2.3.3. Button, Checkbutton, Radiobutton</p> <p>Bài thực hành số 08</p>	2	2	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Mục 2.1- 2.3.3.</li> <li>[3]: Chương 1.</li> <li>- Thực hiện bài thực hành số 08.</li> </ul>
10	<p>2.3.4. Messagebox</p> <p>2.3.5. Spinbox</p> <p>2.3.6. Filedialog</p> <p>2.3.7. Quản lý Layout</p> <p>Bài thực hành số 09</p>	2	2	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 2.3.4 – 2.3.7</li> <li>[3]: Chương 1.</li> <li>- Thực hiện bài thực hành số 09.</li> </ul>
11	<p>2.4. Làm việc với cơ sở dữ liệu</p> <p>Bài thực hành số 10</p>	2	2	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 2.4.</li> <li>[3]: Chương 2.</li> <li>- Thực hiện bài thực hành số 10.</li> </ul>
12	<p><b>Chương 3. Lập trình ứng dụng</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các thư viện hỗ trợ lập trình Python vào các ứng dụng cụ thể.</li> <li>- Cài đặt được các ứng dụng thực tế trong lĩnh vực học máy.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Giới thiệu học máy</p> <p>3.2. Hồi quy tuyến tính</p> <p>Bài thực hành số 11</p>	2	2	[1] [4]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 3.1-3.2.</li> <li>[7]: Chương 1 - 5.</li> <li>- Thực hiện bài thực hành số 11.</li> </ul>

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
13	3.3. K láng giềng 3.4. Phân cụm K-means Bài thực hành số 12	2	2	[1] [4]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 3.3. [4]: Cả tài liệu. - Thực hiện bài thực hành số 12.
14	3.5. Naïve Bayes Bài thực hành số 13	2	2	[1] [4]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 3.4. [4]: Cả tài liệu. - Thực hiện bài thực hành số 13.
15	3.6. Hồi quy Logistic Bài thực hành số 14	2	2	[1] [4]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 3.5. [6]: Cả tài liệu. - Thực hiện bài thực hành số 14.

Hải Dương, ngày 14 tháng 08 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**KT.TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**  
  
**Trần Duy Khánh**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
  
**Phạm Văn Kiên**

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LẬP TRÌNH C++**

**Số tín chỉ: 04**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Lập trình C++
- Mã học phần:** LTRINH 223
- Số tín chỉ:** 4 (2, 2)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- Phân bổ thời gian**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành
  - Tự học: 120 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Lập trình C
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1.	ThS. Phạm Thị Hương	0972306806	phamthihuongdtth@gmail.com
2.	ThS. Hoàng Thị An	0984420897	anhoangthi87@gmail.com
3.	ThS. Vũ Bảo Tạo	0384305659	taovb2006@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Giới thiệu các khái niệm, các nguyên lý cơ bản trong lập trình hướng đối tượng và so sánh với các kỹ thuật lập trình khác. Giới thiệu sâu về các kỹ thuật cơ bản trong lập trình hướng đối tượng như xây dựng lớp, kế thừa, đa hình, đóng gói. Trên cơ sở các kỹ thuật cơ bản của lập trình hướng đối tượng yêu cầu xây dựng một ứng dụng đáp ứng các tiêu chuẩn của lập trình hướng đối tượng bằng cách sử dụng ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng C++.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Trình bày được các bước thiết kế một chương trình theo hướng đối tượng.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Trình bày được các cấu trúc câu lệnh cơ bản của ngôn ngữ C++.	2	[1.2.1.2a]



<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
MT1.3	So sánh và đánh giá được chương trình có sử dụng chồng hàm, đa năng hóa toán tử với chương trình không sử dụng.	5	[1.2.1.2b]
MT1.4	Phán đoán được các trường hợp áp dụng kỹ thuật kế thừa, khuôn hình trong các bài toán thực tế.	5	[1.2.1.2b]
MT1.5	Khái quát hóa được các trường hợp sử dụng luồng và tập tin, xử lý lỗi khi lập trình bằng C++.	5	[1.2.1.2b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích được các bài toán thực tế theo hướng lập trình hướng đối tượng.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Mô phỏng được kỹ thuật kế thừa, khuôn hình vào bài toán thực tế.	5	[1.2.2.3]
MT2.3	Thiết kế một số ứng dụng sử dụng các kỹ thuật làm việc với luồng, tập tin, bắt lỗi chương trình.	5	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có tính sáng tạo, cẩn thận, khoa học, khi thiết kế các hàm, lớp, đối tượng, kế thừa, khuôn hình.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có tư duy độc lập trong phân tích và giải quyết những bài toán thực tế bằng ngôn ngữ C++ theo hướng đối tượng.	4	[1.2.3.1]
MT3.3	Có thái độ hợp tác, chia sẻ khi làm việc nhóm, có khả năng lên kế hoạch, điều phối, quản lý và chịu trách nhiệm với công việc của cá nhân và nhóm.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Phân tích được bài toán thực tế theo hướng đối tượng.	4	[2.1.4]
CDR1.2	Phân tích và xây dựng được chương trình có sử dụng chồng hàm, hàm bạn, lớp bạn, đa năng hóa toán tử, kế thừa, khuôn hình.	4	[2.1.4]
CDR1.3	Khái quát hóa được chương trình có sử dụng luồng và tập tin, xử lý lỗi phát sinh.	5	[2.1.5]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Thiết kế được chương trình hướng đối tượng bằng ngôn ngữ C++ có chồng hàm, lớp, đối tượng.	5	[2.2.3]
CDR2.2	Thiết kế được các chương trình có sử dụng đa năng hóa toán tử, hàm bạn, lớp bạn, kỹ thuật kế thừa, khuôn hình.	6	[2.2.3]
CDR2.3	Xử lý các bài toán thực tế có sử dụng luồng, tập tin và kiểm tra lỗi.	4	[2.2.5]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có tư duy độc lập, sáng tạo và khoa học và khả năng phân tích khi giải quyết các bài toán thực tế về hướng đối tượng với ngôn ngữ C++.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, biết đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	4	[2.3.2]

#### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>							
		<b>CDR1</b>			<b>CDR2</b>			<b>CDR3</b>	
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 1.3</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 2.3</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>
1	<b>Chương 1. Ngôn ngữ lập trình C++</b> 1.1. Giới thiệu về C++ 1.2. Một số mở rộng của C++ so với C 1.3. Nhập/xuất dữ liệu 1.4. Hàm trong C++	x	x		x	x		x	
2	<b>Chương 2. Lập trình hướng đối tượng</b> 2.1. Phương pháp lập trình 2.2. Lập trình hướng đối tượng	x	x		x			x	
3	<b>Chương 3. Lớp và đối tượng</b> 3.1. Khái niệm 3.2. Lớp 3.3. Đối tượng 3.4. Hàm thiết lập và hàm huỷ bỏ 3.5. Hàm bạn, lớp bạn	x	x		x	x		x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1			CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
4	<b>Chương 4. Đa năng hóa toán tử và quá tải hàm</b> 4.1. Định nghĩa toán tử được đa năng hóa 4.2. Các nguyên tắc cơ bản của đa năng hóa toán tử 4.3. Giới hạn của đa năng hóa toán tử 4.4. Các hàm đa năng hóa 4.5. Đa năng hóa một số toán tử đặc biệt 4.6. Quá tải hàm tạo 4.7. Sự quá tải và tính không xác định 4.8. Tìm địa chỉ của một hàm quá tải		x			x		x	x
5	<b>Chương 5. Tính kế thừa</b> 5.1. Khái niệm 5.2. Đơn kế thừa 5.3. Đa kế thừa 5.4. Tương ứng bội	x	x		x	x		x	x
6	<b>Chương 6. Khuôn hình</b> 6.1. Khuôn hình hàm 6.2. Khuôn hình lớp		x		x	x		x	x
7	<b>Chương 7. Các kênh xuất/nhập và xử lý lỗi</b> 7.1. Các lớp stream 7.2. Dòng cin và cout 7.3. Các phương thức định dạng 7.4. Các bộ phận định dạng và hàm định dạng 7.5. Làm việc với tệp 7.6. Xử lý lỗi 7.7. Nhập/ xuất nhị phân		x	x		x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, bài tập thực hành, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Bài tập thực hành, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên; điểm chuyên cần; điểm thực hành;...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Phát vấn, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập.
- Kiểm tra giữa học phần: Thực hành (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Thực hành (90 phút).

## 12. Phương pháp dạy học

- Lý thuyết: Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, nêu vấn đề và đàm thoại.
- Thực hành: Hướng dẫn, làm mẫu.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: Hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về C++.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

## 14. Tài liệu phục vụ học phần

### - Tài liệu bắt buộc:

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Lập trình C++*.

### - Tài liệu tham khảo:

[2] - Lê Đăng Hưng, Tạ Tuấn Anh, Nguyễn Hữu Đức và Nguyễn Thanh Thủy (2009), *Lập trình hướng đối tượng với C++*, NXB khoa học và kỹ thuật.

[3] - Phạm Văn Ất và Lê Trường Thông (2017), *Giáo Trình C++ và lập trình hướng đối tượng*, NXB Bách Khoa Hà Nội.

## 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1.	<p><b>Chương 1. Ngôn ngữ lập trình C++</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về ngôn ngữ C++, một số mở rộng của C++ so với C.</li> <li>- Trình bày về nhập/xuất dữ liệu, cách xây dựng hàm trong C++.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Giới thiệu về C++</p> <p>1.2. Một số mở rộng của C++ so với C</p> <p>1.3. Nhập/xuất dữ liệu</p> <p>1.3.1. Nhập dữ liệu</p> <p>1.3.2. Xuất dữ liệu</p> <p>1.3.3. Định dạng dữ liệu xuất ra màn hình</p> <p>Bài thực hành số 1</p>	2	4	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần.</li> <li>- Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.1 – 1.3 [2]: Chương 2. [3]: Chương 1.</li> <li>- Chuẩn bị bài thực hành bài số 1.</li> </ul>
2.	<p>1.4. Hàm trong C++</p> <p>1.4.1. Hàm có tham số với giá trị mặc định</p> <p>1.4.2. Hàm có tham số hằng</p> <p>1.4.3. Hàm có tham số kiểu tham chiếu</p> <p>1.4.4. Hàm inline</p> <p>1.4.5. Chồng hàm</p> <p>Bài thực hành số 2</p>	2	4	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.4. [2]: Chương 2. [3]: Chương 2.</li> <li>- Chuẩn bị bài thực hành bài số 2.</li> </ul>
3.	<p><b>Chương 2. Lập trình hướng đối tượng</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt được các phương pháp lập trình.</li> <li>- Thiết kế được chương trình theo hướng đối tượng.</li> </ul>	2	4	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 2.1 – 2.2. [2]: Chương 1. [3]: Chương 1 (§3).</li> <li>- Chuẩn bị bài thực hành bài số 3.</li> </ul>

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>- Phân tích được các ứng dụng thực tế được thiết kế theo hướng đối tượng.</p> <p><b>Nội dung chi tiết:</b></p> <p>2.1. Phương pháp lập trình</p> <p>2.1.1. Lập trình tuyến tính</p> <p>2.1.2. Lập trình cấu trúc</p> <p>2.1.3. Lập trình module</p> <p>2.1.4. Lập trình tổng quát</p> <p>2.1.5. Lập trình thành phần</p> <p>2.1.6. Lập trình thời gian thực</p> <p>2.2. Lập trình hướng đối tượng</p> <p>2.2.1. Đặc điểm của lập trình hướng đối tượng</p> <p>2.2.2. Các bước thiết kế chương trình theo hướng đối tượng</p> <p>2.2.3. Các ưu điểm của lập trình hướng đối tượng</p> <p>2.2.4. Các ngôn ngữ hướng đối tượng</p> <p>2.2.5. Các khái niệm cơ bản trong lập trình hướng đối tượng</p> <p>2.2.6. Một số ứng dụng của lập trình hướng đối tượng</p> <p>Bài thực hành số 3</p>				
4.	<p><b>Chương 3. Lớp và đối tượng</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <p>- Phân biệt được lớp và đối tượng; các quyền truy xuất.</p> <p>- Phân tích trường hợp sử dụng con trỏ đối tượng, mảng đối tượng.</p>	2	4	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p>	<p>- Nghiên cứu tài liệu:</p> <p>[1]: Mục 3.1 – 3.3.</p> <p>[2]: Chương 3.</p> <p>[3]: Chương 3.</p> <p>- Chuẩn bị bài thực hành bài số 4.</p>

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>- Phân tích trường hợp cần sử dụng hàm thiết lập/hàm hủy bỏ; hàm bạn, lớp bạn.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Khái niệm</p> <p>3.2. Xây dựng lớp</p> <p>3.2.1. Định nghĩa lớp</p> <p>3.2.2. Định nghĩa các thành phần của lớp</p> <p>3.2.3. Từ khoá xác định quyền truy xuất</p> <p>3.3. Đối tượng</p> <p>3.3.1. Khai báo đối tượng</p> <p>3.3.2. Mảng đối tượng</p> <p>3.3.3. Con trỏ đối tượng</p> <p>Bài thực hành số 4</p>				
5.	<p>3.4. Hàm thiết lập và hàm hủy bỏ</p> <p>3.5. Hàm bạn, lớp bạn</p> <p>Bài thực hành số 5</p>	2	4	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p>	<p>- Nghiên cứu tài liệu:</p> <p>[1]: Mục 3.4 – 3.5.</p> <p>[2]: Chương 3.</p> <p>[3]: Chương 4.</p> <p>- Chuẩn bị bài thực hành bài số 5.</p>
6.	<p><b>Chương 4. Đa năng hóa toán tử và quá tải hàm</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <p>- Trình bày trường hợp đa năng hóa toán tử, cú pháp và cách sử dụng đa năng hóa toán tử.</p> <p>- Xây dựng chương trình có sử dụng các đa năng hóa toán tử, xác định được trường hợp quá tải hàm.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Định nghĩa toán tử được đa năng hóa</p> <p>4.2. Các nguyên tắc cơ bản của đa năng hóa toán tử</p>	2	4	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p>	<p>- Nghiên cứu tài liệu:</p> <p>[1]: Mục 4.1 – 4.3.</p> <p>[2]: Chương 4.</p> <p>[3]: Chương 6. (§1-§3).</p> <p>- Chuẩn bị bài thực hành bài số 6.</p>

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	4.3. Giới hạn của đa năng hóa toán tử Bài thực hành số 6				
7.	4.4. Các hàm đa năng hóa 4.5. Đa năng hóa một số toán tử đặc biệt 4.6. Quá tải hàm tạo 4.7. Sự quá tải và tính không xác định 4.8. Tìm địa chỉ của một hàm quá tải Bài thực hành số 7	2	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 4.4 – 4.8. [2]: Chương 4. [3]: Chương 6 (§4- §7) - Chuẩn bị bài thực hành bài số 7.
8.	<b>Chương 5. Tính kế thừa</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được ưu điểm của kế thừa trong lập trình hướng đối tượng. - Thiết kế chương trình có đơn kế thừa, đa kế thừa. <b>Nội dung chi tiết:</b> 5.1. Khái niệm 5.2. Đơn kế thừa 5.2.1. Truy nhập các thành phần của lớp cơ sở từ lớp dẫn xuất 5.2.2. Tính kế thừa trong lớp dẫn xuất. Bài thực hành số 8 <b>Kiểm tra giữa học phần</b>	2	2TH, 2KT	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 5.1 – 5.2.2. [2]: Chương 5. [3]: Chương 5 (§1). - Chuẩn bị bài thực hành bài số 8. <b>- Sinh viên ôn tập làm bài kiểm tra giữa học phần.</b>
9.	5.2.3. Hàm thiết lập trong lớp dẫn xuất 5.2.4. Hàm hủy bỏ trong lớp dẫn xuất 5.2.5. Định nghĩa đề thành phần Bài thực hành số 9	2	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 5.2.3 – 5.2.5. [2]: Chương 5. [3]: Chương 5 (§2 - §4). - Chuẩn bị bài thực hành bài số 9.
10.	5.2.6. Tính đa hình	2	4	[1]	- Nghiên cứu tài liệu:



TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	5.3. Đa kế thừa Bài thực hành số 10			[2] [3]	[1]: Mục 5.2.6 – 5.3. [2]: Chương 5. [3]: Chương 5 (§5-§8). - Chuẩn bị bài thực hành bài số 10
11.	5.4. Tương ứng bội 5.4.1. Đặt vấn đề 5.4.2. Phương thức ảo 5.4.3. Lớp trừu tượng cơ sở Bài thực hành số 11	2	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 5.4. [2]: Chương 5. [3]: Chương 5 (§9-§12). - Chuẩn bị bài thực hành bài số 11
12.	<b>Chương 6. Khuôn hình</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được các trường hợp và lợi ích của việc sử dụng khuôn hình hàm, khuôn hình lớp. - Xây dựng được chương trình có sử dụng khuôn hình hàm, khuôn hình lớp. <b>Nội dung chi tiết:</b> 6.1. Khuôn hình hàm 6.1.1. Đặt vấn đề 6.1.2. Định nghĩa và sử dụng 6.1.3. Ưu điểm của khuôn hình hàm 6.1.4. Giới hạn của khuôn hình hàm 6.1.5. Cụ thể hoá mô hình hàm Bài thực hành số 12	2	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 6.1. [2]: Chương 6. [3]: Chương 11 (§1-§2). - Chuẩn bị bài thực hành bài số 12
13.	6.2. Khuôn hình lớp Bài thực hành số 13	2	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 6.2. [2]: Chương 6. [3]: Chương 11 (§3-§4). - Chuẩn bị bài thực hành bài số 13

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
14.	<p><b>Chương 7. Các kênh xuất/nhập và xử lý lỗi</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các lớp stream, cách làm việc với tệp, xử lý lỗi.</li> <li>- Thiết kế chương trình giải quyết bài toán thực tế có sử dụng luồng, tập tin và kiểm tra lỗi.</li> </ul> <p><b>Nội dung chi tiết:</b></p> <p>7.1. Các lớp stream</p> <p>7.2. Dòng cin và cout</p> <p>7.3. Các phương thức định dạng</p> <p>7.4. Các bộ phận định dạng và hàm định dạng</p> <p>Bài thực hành số 14</p>	2	4	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu:</li> <li>[1]: Mục 7.1 – 7.4.</li> <li>[2]: Phụ lục 1.</li> <li>[3]: Chương 8 (§1 - §7).</li> <li>- Chuẩn bị bài thực hành bài số 14.</li> </ul>
15.	<p>7.5. Làm việc với tệp</p> <p>7.6. Xử lý lỗi</p> <p>Bài thực hành số 15</p>	2	4	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu:</li> <li>[1]: Mục 7.5 – 7.6.</li> <li>[2]: Phụ lục 1, 2.</li> <li>[3]: Chương 8 (§14).</li> <li>- Chuẩn bị bài thực hành bài số 15</li> </ul>

Hải Dương, ngày 14 tháng 08 năm 2018

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn**

**KT. TRƯỞNG KHOA**  
**PHÓ TRƯỞNG KHOA**



**Trần Duy Khánh**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**Phạm Văn Kiên**

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU SQL SERVER**

**Số tín chỉ: 03**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

1. Tên học phần: Quản trị cơ sở dữ liệu SQL server

2. Mã học phần: TIN 224

3. Số tín chỉ: 3 (2, 1)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ ba

5. Phân bố thời gian:

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành.

- Tự học: 90 giờ.

6. Điều kiện tiên quyết: Cơ sở dữ liệu.

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Bảo Tạo	0384305659	taovb2006@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0972384332	anhtuyet13381@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị cơ sở dữ liệu, ngôn ngữ thao tác dữ liệu, thủ tục lưu trữ, hàm và trigger, giao tác trong SQL server, quản trị và bảo mật cơ sở dữ liệu SQL server. Cung cấp cho sinh viên phương pháp tiếp cận, thiết kế và xây dựng các mô hình cơ sở dữ liệu để sử dụng cơ sở dữ liệu vào các ứng dụng thực tế qua các hệ thống mạng nội bộ và mạng diện rộng.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	- Có kiến thức nền tảng về cơ sở dữ liệu (mô hình quan hệ, bảng, khóa của bảng, mối quan hệ và khóa ngoài), quản trị cơ sở dữ liệu (định nghĩa dữ liệu, truy xuất thao tác dữ liệu, điều khiển truy cập, đảm bảo toàn vẹn dữ liệu),	3	[1.2.1.2a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	quản trị cơ sở dữ liệu SQL server (kiểu dữ liệu, câu lệnh trong SQL, sử dụng lệnh, lập trình).		
MT1.2	Có kiến thức chuyên sâu để phân tích, thiết kế, xây dựng, lập trình và quản trị cơ sở dữ liệu SQL server.	5	[1.2.1.2b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có kỹ năng sử dụng, phân tích, thiết kế, xây dựng, quản trị cơ sở dữ liệu SQL server.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và năng lực dẫn dắt chuyên môn tới người khác trong lĩnh vực quản trị cơ sở dữ liệu SQL server.	5	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Trình bày và vận dụng được các kiến thức về cơ sở dữ liệu (mô hình quan hệ, bảng, khóa của bảng, mối quan hệ và khóa ngoài), quản trị cơ sở dữ liệu (định nghĩa dữ liệu, truy xuất thao tác dữ liệu, điều khiển truy cập, đảm bảo toàn vẹn dữ liệu), quản trị cơ sở dữ liệu SQL server (kiểu dữ liệu, câu lệnh trong SQL, sử dụng lệnh, lập trình).	3	[2.1.3]
CDR1.2	Phân tích, thiết kế, xây dựng, lập trình và quản trị cơ sở dữ liệu SQL server.	4	[2.1.5]

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Cài đặt, cấu hình, vận hành, khai thác, bảo trì cơ sở dữ liệu SQL server.	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Tạo lập cơ sở dữ liệu, truy vấn, phân quyền và quản trị cơ sở dữ liệu SQL server trong hệ thống mạng máy tính.	3	[2.2.2]
CĐR2.3	Phân tích, thiết kế, tạo lập, lập trình, quản lý cơ sở dữ liệu và điều khiển truy cập hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL server.	4	[2.2.3]
CĐR2.4	Thiết kế, xây dựng, quản trị cơ sở dữ liệu SQL server trong hệ thống mạng máy tính.	5	[2.2.4]
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]
CĐR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực quản trị cơ sở dữ liệu SQL server.	4	[2.3.3]

#### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CĐR1		CĐR2				CĐR3		
		CĐR1.1	CĐR1.2	CĐR2.1	CĐR2.2	CĐR2.3	CĐR2.4	CĐR3.1	CĐR3.2	CĐR3.3
1	<b>Chương 1. Tổng quan về cơ sở dữ liệu quan hệ SQL Server</b> 1.1. Tổng quan về quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ 1.2. Giới thiệu SQL Server 1.3. Cài đặt SQL Server 1.4. Các thành phần của SQL 1.5. Quy tắc sử dụng tên trong SQL	x		x					x	

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1		CDR2				CDR3		
		CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR	CDR
		1.1	1.2	2.1	2.2	2.3	2.4	3.1	3.2	3.3
	1.6. Kiểu dữ liệu, toán tử và biểu thức trong SQL 1.7. Câu lệnh và mệnh đề trong SQL 1.8. Ràng buộc trong SQL									
2	<b>Chương 2. Ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu</b> 2.1. Tạo bảng dữ liệu 2.2. Sửa đổi định nghĩa bảng 2.3. Xóa bảng 2.4. Khung nhìn	x	x		x	x		x	x	x
3	<b>Chương 3. Ngôn ngữ thao tác dữ liệu</b> 3.1. Truy xuất dữ liệu với câu lệnh SELECT 3.2. Bổ sung, cập nhật và xóa dữ liệu	x	x	x	x	x	x	x		x
4	<b>Chương 4. Bảo mật trong SQL</b> 4.1. Các khái niệm 4.2. Cấp phát quyền 4.3. Thu hồi quyền	x	x	x	x	x	x	x	x	
5	<b>Chương 5. Thủ tục lưu trữ, hàm và trigger</b> 5.1. Thủ tục lưu trữ 5.2. Hàm do người dùng định nghĩa 5.3. Trigger	x	x		x	x		x	x	x
6	<b>Chương 6. Giao tác SQL</b> 6.1. Giao tác và các tính chất của giao tác 6.2. Mô hình giao tác SQL 6.3. Giao tác lồng nhau	x	x			x		x		x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tập, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Tỷ lệ hiện diện trên lớp, phát vấn, làm bài tập, thực hành.
- Kiểm tra giữa học phần: Thực hành (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Thực hành (90 phút).

## 12. Phương pháp dạy và học

- Lý thuyết: Nêu vấn đề, thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, trực quan.
- Thực hành: Hướng dẫn, làm mẫu.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan được giảng viên giới thiệu.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

## 14. Tài liệu phục vụ học phần

### - Tài liệu bắt buộc:

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Quản trị cơ sở dữ liệu SQL server*, in lưu hành nội bộ.

### - Tài liệu tham khảo:

[2] - Phạm Hữu Khang, Phương Lan (2010); *Microsoft SQL Server 2008, tập 1*; NXB Lao động - Xã hội.



[3] - Phạm Hữu Khang, Phương Lan (2010); *Microsoft SQL Server 2008, tập 2*; NXB Lao động - Xã hội.

### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Chương 1. Tổng quan về cơ sở dữ liệu quan hệ SQL Server</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ, kiểu dữ liệu, toán tử và biểu thức; cú pháp lệnh cơ bản, các mệnh đề và ràng buộc trong SQL.</li> <li>- Cài đặt SQL server, thiết lập và phân quyền người dùng</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Tổng quan về quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ</li> <li>1.2. Giới thiệu SQL Server</li> <li>1.3. Cài đặt SQL Server</li> <li>1.4. Các thành phần của SQL</li> <li>1.5. Quy tắc sử dụng tên trong SQL</li> </ol> <p>Bài thực hành số 1</p>	1	2	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học.</li> <li>- Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 1, mục 1.1 - 1.5.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo: [2] mục 1.1 - 1.3, [3] chương 1, 2, 3.</li> <li>- Nghiên cứu bài thực hành.</li> </ul>
2	<ol style="list-style-type: none"> <li>1.6. Kiểu dữ liệu, toán tử và biểu thức trong SQL</li> <li>1.7. Câu lệnh và mệnh đề trong SQL</li> <li>1.8. Ràng buộc trong SQL</li> </ol> <p>Bài thực hành số 2</p>	1	2	[1], [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1 mục 1.6 – 1.8.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 2, mục 2.1, 2.2</li> <li>- Nghiên cứu bài thực hành.</li> </ul>
3	<p><b>Chương 2. Ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được cách tạo cơ sở dữ liệu; tạo, sửa, xóa bảng dữ liệu; tạo, sửa, xóa khung nhìn; cách tạo, xóa chỉ mục trong SQL.</li> </ul>	1	2		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.1.</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 2, mục 2.3.</li> <li>- Nghiên cứu bài thực hành.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>- Thiết kế được cơ sở dữ liệu, bảng dữ liệu và thiết lập các ràng buộc, khung nhìn và chỉ mục cho một số ứng dụng cụ thể.</p> <p>2.1. Tạo bảng dữ liệu</p> <p>2.1.1. Ràng buộc CHECK</p> <p>2.1.2. Ràng buộc PRIMARY KEY</p> <p>2.1.3. Ràng buộc UNIQUE</p> <p>2.1.4. Ràng buộc FOREIGN KEY</p> <p>Bài thực hành số 3</p>				
4	<p>2.2. Sửa đổi định nghĩa bảng</p> <p>2.3. Xóa bảng</p> <p>2.4. Khung nhìn</p> <p>Bài thực hành số 4</p>	1	2	[1] [2]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.2 - 2.4</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 2, mục 2.4</p> <p>- Nghiên cứu bài thực hành.</p>
5	<p><b>Chương 3. Ngôn ngữ thao tác dữ liệu</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <p>- Trình bày được cách truy xuất, bổ sung, cập nhật, xóa dữ liệu và các truy vấn khác trong các bảng dữ liệu.</p> <p>Truy xuất được dữ liệu, bổ sung, cập nhật, xóa được dữ liệu và thực hiện các truy vấn khác trong cơ sở dữ liệu thực tế.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Truy xuất dữ liệu với câu lệnh SELECT</p> <p>3.1.1. Mệnh đề FROM</p> <p>3.1.2. Danh sách chọn trong câu lệnh SELECT</p> <p>3.1.3. Chỉ định điều kiện truy vấn dữ liệu</p> <p>Bài thực hành số 5</p>	1	2	[1], [2] [3]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3 mục 3.1</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 3, mục 3.1 - 3.4.</p> <p>- Nghiên cứu bài thực hành.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
6	3.1.4. Tạo bảng mới từ câu lệnh SELECT 3.1.5. Sắp xếp kết quả truy vấn 3.1.6. Phép hợp Bài thực hành số 6	1	2	[1], [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1.4 - 3.1.6. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 3, mục 3.1 - 3.4 - Nghiên cứu bài thực hành.
7	3.1.7. Phép nối 3.1.8. Thống kê dữ liệu GROUP BY Bài thực hành số 7	1	2	[1], [2], [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1.7 - 3.1.8. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 3 mục 3.5. - Nghiên cứu bài thực hành.
8	3.2. Bổ sung, cập nhật và xóa dữ liệu 3.2.1. Bổ sung dữ liệu 3.2.2. Cập nhật dữ liệu 3.2.3. Xóa dữ liệu <b>Kiểm tra giữa học phần</b>	1	2KT		- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.2 - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 3 mục 3.6 - Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.
9	<b>Chương 4. Bảo mật trong SQL</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày khái niệm, ý nghĩa về bảo mật dữ liệu và cách cấp phát quyền, thu hồi quyền trong SQL server. - Cấp phát quyền và thu hồi quyền cho người dùng cơ sở dữ liệu. <b>Nội dung cụ thể:</b> 4.1. Các khái niệm 4.2. Cấp phát quyền 4.2.1. Cấp phát quyền cho người dùng trên cơ sở dữ liệu Bài thực hành số 8	1	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.1, 4.2 - Nghiên cứu bài thực hành.- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 4 mục 4.1, 4.2 - Nghiên cứu bài thực hành.
10	4.2.2. Cấp phát quyền thực thi câu lệnh 4.3. Thu hồi quyền	1	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4 mục 4.2.2, 4.3

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Bài thực hành số 9				- Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 4 mục 4.3. - Nghiên cứu bài thực hành.
11	<p><b>Chương 5. Thủ tục lưu trữ hàm và trigger</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được cú pháp, ý nghĩa, cách sử dụng: Thủ tục lưu trữ, hàm, trigger.</li> <li>- Tạo và sử dụng được: Thủ tục lưu trữ, hàm, trigger.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>5.1. Thủ tục lưu trữ</p> <p>5.1.1. Các khái niệm</p> <p>5.1.2. Tạo thủ tục lưu trữ</p> <p>Bài thực hành số 10</p>	1	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]-chương 5 mục 5.1. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 4 mục 4.5. - Nghiên cứu bài thực hành.
12	<p>5.2. Hàm do người dùng định nghĩa</p> <p>5.2.1. Định nghĩa và sử dụng hàm</p> <p>5.2.2. Hàm với giá trị trả về là “dữ liệu kiểu bảng”</p> <p>Bài thực hành số 11</p>	1	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]-chương 5 mục 5.2 - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 4 mục 4.5. - Nghiên cứu bài thực hành.
13	<p>5.3. Trigger</p> <p>5.3.1. Định nghĩa trigger</p> <p>5.3.2. Sử dụng mệnh đề IF UPDATE trong Trigger</p> <p>Bài thực hành số 12</p>	1	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]-chương 5 mục 5.3 - Đọc tài liệu tham khảo [2] mục 4.6 - Nghiên cứu bài thực hành.
14	<p>5.3.3. Sử dụng Trigger khi lệnh có tác động đến nhiều dòng dữ liệu</p> <p>Bài thực hành số 13</p>	1	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]-chương 5 mục 5.3. - Đọc tài liệu tham khảo [2] chương 5, mục 5.1. - Nghiên cứu bài thực hành.
15	<p><b>Chương 6. Giao tác SQL</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm về giao tác, cách xây dựng mô hình giao tác trong SQL.</li> </ul>	2	2	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]-chương 6. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 5 mục 5.2 - Nghiên cứu bài thực hành.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>- Xây dựng các giao tác phù hợp trong các bài toán ứng dụng thực tế.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>6.1. Giao tác và các tính chất của giao tác</p> <p>6.2. Mô hình giao tác SQL</p> <p>6.3. Giao tác lồng nhau</p> <p>Bài thực hành số 14</p>				

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**KT. TRƯỞNG KHOA      TRƯỞNG BỘ MÔN  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

**Trần Duy Khánh**

**Phạm Văn Kiên**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Thiết kế Web
- Mã học phần:** TIN 382
- Số tín chỉ:** 3 (2,1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba.
- Phân bố thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành.
  - Tự học: 90 giờ.
- Điều kiện tiên quyết:** Không.
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1.	ThS. Phạm Văn Kiên	0986362233	kienpvdesign@gmail.com
2.	ThS. Hoàng Thị Ngọc Diệp	0969803788	hoangdiepdtth@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thiết kế trang web sử dụng ngôn ngữ HTML, CSS. Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản khi sử dụng công cụ Macromedia Dreamweaver để thiết kế trang web. Từ đó sinh viên có thể tiếp cận với các công cụ hỗ trợ thiết kế web khác.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức nền tảng về trang web và hệ thống Website, ngôn ngữ HTML, CSS và Bootstrap.	3	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có kiến thức chuyên sâu để phân tích, thiết kế trang web, hệ thống website.	4	[1.2.1.2b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Áp dụng thạo ngôn ngữ HTML, CSS và phần mềm Macromedia Dreamweaver để thiết kế trang web.	4	[1.2.2.1]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và phát triển hệ thống website.	4	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc thiết kế trang web.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc về thiết kế trang web.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Hiểu về trang web, hệ thống Website, ngôn ngữ HTML, CSS và Bootstrap.	2	[2.1.4]
CĐR1.2	Vận dụng được ngôn ngữ HTML, CSS và Bootstrap để thiết kế trang web.	3	[2.1.5]
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Sử dụng thành thạo phần mềm Macromedia Dreamweaver để thiết kế trang Web.	3	[2.2.2]
CĐR2.2	Phân tích, thiết kế và phát triển được hệ thống website.	3	[2.2.5]
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm trong thiết kế trang web.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực tổ chức, quản lý, giải quyết nhiệm vụ thiết kế trang web.	4	[2.3.4]

## 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
1	Chương 1. Những khái niệm cơ bản 1.1. Khái quát chung	x						

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	1.2. Thiết kế giao diện 1.3. Thiết kế web							
2	Chương 2. Giới thiệu ngôn ngữ HTML 2.1. Các thẻ định dạng cấu trúc tài liệu 2.2. Các thẻ định dạng khối. 2.3. Các thẻ định dạng ký tự 2.4. Các thẻ chèn âm thanh, hình ảnh và Form	x	x				x	x
3	Chương 3. Thiết kế web sử dụng Dreamweaver 3.1. Tổng quan về Macromedia Dreamweaver 3.2. Định dạng văn bản và thiết kế bố cục trang 3.3. Sử dụng liên kết 3.4 – Làm việc với hình ảnh và các đối tượng đặc biệt. 3.5 – Sử dụng trang mẫu, lớp và Frame. 3.6 – Thiết kế trang web động			x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập, kiểm tra thường xuyên, giữa học phần.
CĐR2	Bài tập, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, điểm chuyên cần, điểm thực hành...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá



2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: vấn đáp, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập.
- Kiểm tra giữa học phần: thực hành (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: thực hành (90 phút).

### 12. Phương pháp dạy và học

- Lý thuyết: thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, nêu vấn đề.
- Thực hành: hướng dẫn.

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan được giảng viên giới thiệu.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

### 14. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Thiết kế Web*.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] - Hoàng Anh Đức (2016), *Thiết kế Website*, NXB Khoa học kỹ thuật.

### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>Chương 1. Những khái niệm cơ bản</p> <p><i>Mục tiêu chương:</i> Hiểu được mục đích, chiến lược thiết kế, thiết kế giao diện và thiết kế trang web.</p> <p><i>Nội dung cụ thể:</i></p> <p>1.1. Khái quát chung</p> <p>1.2. Thiết kế giao diện</p> <p>1.3. Thiết kế web</p> <p>Chương 2. Giới thiệu ngôn ngữ HTML</p> <p><i>Mục tiêu chương:</i> Hiểu được các thẻ định dạng cấu trúc tài liệu, thẻ định dạng khối, thẻ định dạng ký tự, thẻ định dạng âm thanh, hình ảnh và Form</p> <p><i>Nội dung cụ thể:</i></p> <p>2.1. Các thẻ định dạng cấu trúc tài liệu</p> <p>Bài thực hành 01</p>	02	02	[1] [2]	<p>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần.</p> <p>- Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.</p> <p>- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 1, 2; [2]: Chương 1, 2.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
2	2.2. Các thẻ định dạng khối. 2.3. Các thẻ định dạng ký tự Bài thực hành 02	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 2; [2]: Chương 2.
3	2.4. Các thẻ chèn âm thanh, hình ảnh và Form Bài thực hành 03	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 2; [2]: Chương 2.
4	Chương 3. Thiết kế web sử dụng Dreamweaver <i>Mục tiêu chương:</i> Sử dụng thành thạo phần mềm Macromedia Dreamweaver để thiết kế trang web. <i>Nội dung cụ thể:</i> 3.1. Tổng quan về Macromedia Dreamweaver 3.2. Định dạng văn bản và thiết kế bố cục trang Bài thực hành 04	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.
5	3.2. Định dạng văn bản và thiết kế bố cục trang (tiếp) Bài thực hành 05	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.
6	3.3. Sử dụng liên kết Bài thực hành 06	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.
7	3.4 – Làm việc với hình ảnh và các đối tượng đặc biệt. Kiểm tra giữa học phần	02	02 KT	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3. <b>- Làm bài kiểm tra giữa học phần</b>
8	3.4 – Làm việc với hình ảnh và các đối tượng đặc biệt (tiếp). Bài thực hành 08	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.
9	3.5 – Sử dụng trang mẫu, lớp và Frame. Bài thực hành 09	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.
10	3.5 – Sử dụng trang mẫu, lớp và Frame (tiếp) Bài thực hành 10	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.
11	3.5 – Sử dụng trang mẫu, lớp và Frame (tiếp) Bài thực hành 11	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					3; [2]: Chương 3.
12	3.6 – Thiết kế trang web động Bài thực hành 12	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.
13	3.6 – Thiết kế trang web động (tiếp) Bài thực hành 13	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.
14	3.6 – Thiết kế trang web động (tiếp) Bài thực hành 14	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.
15	3.6 – Thiết kế trang web động (tiếp) Bài thực hành 15	02	02	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: Chương 3; [2]: Chương 3.

Hải Dương, ngày 14 tháng 08 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**KT.TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

**Trần Duy Khánh**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Phạm Văn Kiên**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ  
HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG**

**Số tín chỉ: 03**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Phân tích và thiết kế hướng đối tượng
- Mã học phần:** TIN 331
- Số tín chỉ:** 3 (2, 1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba
- Phân bố thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
  - Tự học: 75 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin.
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Hoàng Thị Ngọc Diệp	0969803788	hoangdiepdth@gmail.com
2	ThS. Phạm Thị Hường	0972306806	phamthihuongdth@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0972384332	anhtuyet13381@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần:

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về phân tích thiết kế hướng đối tượng và ngôn ngữ mô hình hóa UML. Phân tích hệ thống: Mô hình hóa yêu cầu hệ thống, mô hình hóa cấu trúc, mô hình hóa hành vi với các biểu đồ UML. Thiết kế hệ thống: thiết kế lớp, ca sử dụng, thiết kế gói và hệ thống con, mô hình hóa cài đặt hệ thống.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức nền tảng về pháp phân tích thiết kế hướng đối tượng, thiết kế được hệ thống hướng đối tượng bằng UML.	3	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có kiến thức chuyên sâu về phân tích, thiết kế UML từ đó xây dựng hệ thống thông tin.	4	[1.2.1.2b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
MT2.1	- Có kỹ năng phân tích, sử dụng thành thạo ngôn ngữ UML để phân tích và thiết kế được các hệ thống thông tin.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và thiết kế hệ thống thông tin vận dụng UML để xây dựng hệ thống thông tin trong thực tế.	4	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	- Trình bày được các khái niệm về phân tích hướng đối tượng. - Hiểu cấu trúc, cú pháp, ý nghĩa các sơ đồ của ngôn ngữ UML.	3	[2.1.2]
CĐR1.2	- Phân tích, thiết kế, vận dụng ngôn ngữ UML xây dựng các hệ thống thông tin.	4	[2.1.4]
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Sử dụng thành thạo ngôn ngữ UML để thiết kế hệ thống theo hướng đối tượng.	4	[2.2.1]
CĐR2.2	Có khả năng phân tích, thiết kế hệ thống thông tin; vận dụng UML để xây dựng hệ thống thông tin theo hướng đối tượng trong thực tế.	3	[2.2.3]
CĐR2.3	Vận dụng được kiến thức chuyên môn để lựa chọn, phát triển hệ thống thông tin hướng đối tượng vào công nghệ thông tin.	4	[2.2.5]

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có khả năng lựa chọn, ứng dụng mã nguồn mở phù hợp điều kiện thực tế	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]

#### **10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần**

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>						
		<b>CĐR1</b>		<b>CĐR2</b>			<b>CĐR3</b>	
		<b>CĐR</b>	<b>CĐR</b>	<b>CĐR</b>	<b>CĐR</b>	<b>CĐR</b>	<b>CĐR</b>	<b>CĐR</b>
		<b>1.1</b>	<b>1.2</b>	<b>2.1</b>	<b>2.2</b>	<b>2.3</b>	<b>3.1</b>	<b>3.2</b>
1	<b>Chương 1. Tổng quan về phân tích thiết kế hướng đối tượng</b> 1.1. Mô hình và phương pháp mô hình hóa 1.2. Các cách tiếp cận phân tích thiết kế hệ thống 1.3. Các giai đoạn của chu trình phát triển phần mềm với mô hình hướng đối tượng 1.4. Một số mô hình tiêu biểu	x		x				x
2	<b>Chương 2. UML và công cụ phát triển hệ thống</b> 2.1. Giới thiệu về UML 2.2. Các thành phần của ngôn ngữ UML 2.3. Mở rộng UML 2.4. Các bước phân tích thiết kế hướng đối tượng 2.5. Giới thiệu công cụ Rational Rose	x		x				x
3	<b>Chương 3. Phân tích hướng đối tượng</b> 3.1. Tổng quan về phân tích hướng đối tượng 3.2. Mô hình use case và kịch bản 3.3. Mô hình lớp 3.4. Mô hình động dựa trên biểu đồ trạng thái	x	x	x	x			x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1		CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
4	<b>Chương 4. Thiết kế hướng đối tượng</b> 4.1. Tổng quan về thiết kế hướng đối tượng 4.2. Các biểu đồ tương tác 4.3. Biểu đồ lớp chi tiết 4.4. Biểu đồ thành phần và biểu đồ triển khai	x	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập, kiểm tra thường xuyên, giữa học phần
CĐR2	Bài tập lớn; thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên; chương trình bài tập lớn

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, điểm đánh giá chuyên cần của sinh viên, điểm đánh giá các bài tập về nhà	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần (sinh viên làm bài kiểm tra thực hành)	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần (Bảo vệ bài tập lớn)	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Tỷ lệ hiện diện trên lớp, phát vấn, làm bài tập, thực hành.
- Kiểm tra giữa học phần: Thực hành (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Bảo vệ bài tập lớn (90 phút).

## 12. Phương pháp dạy và học

- Lý thuyết: Nêu vấn đề, thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, trực quan, dự án.
- Thực hành: Hướng dẫn, làm mẫu.



### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan được giảng viên giới thiệu.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

### 14. Tài liệu phục vụ học phần

#### - Tài liệu bắt buộc:

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Phân tích và thiết kế hướng đối tượng*,

#### - Tài liệu tham khảo:

[2] - Nguyễn Văn Ba (2008), *Phát triển hệ thống hướng đối tượng với UML 2.0 và C++*, Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội.

[3] - Đặng Văn Đức (2002), *Phân tích thiết kế hướng đối tượng bằng UML*, NXB Giáo dục.

[4] - Nguyễn Tiến (2003), *Kỹ thuật và ứng dụng UML với Rational Rose*, NXB Thống kê.

### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Chương 1. Tổng quan về phân tích thiết kế hướng đối tượng</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Hiểu được khái niệm mô hình, phương pháp mô hình hóa, các cách tiếp cận phân tích thiết kế hệ thống, các giai đoạn của chu trình phát triển phần mềm, một số mô hình tiêu biểu.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Mô hình và phương pháp mô hình hóa</p> <p>1.2. Các cách tiếp cận phân tích thiết kế hệ thống</p> <p>1.3. Các giai đoạn của chu trình phát triển phần mềm với mô hình hướng đối tượng.</p>	02	02	[1]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], Chương 1 mục 1.1 – 1.4</p> <p>- Nghiên cứu bài thực hành.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1.4. Một số mô hình tiêu biểu Bài thực hành số 1				
2	<b>Chương 2. UML và công cụ phát triển hệ thống</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Hiểu khái niệm ngôn ngữ UML, các thành phần và mở rộng của ngôn ngữ UML, các bước phân tích thiết kế hướng đối tượng, công cụ hỗ trợ Rational Rose. <b>Nội dung cụ thể:</b> 2.1. Giới thiệu về UML 2.2. Các thành phần của ngôn ngữ UML 2.2.1. Hướng nhìn (view) Bài thực hành số 2	02	02	[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 2, mục 2.1, 2.2.1 - Đọc tài liệu tham khảo [3], chương 2.
3	2.2.2. Biểu đồ (diagram) 2.2.3. Phần tử mô hình hóa (model element) 2.2.4. Cơ chế chung Bài thực hành số 3	02	02	[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 2, mục 2.2.2 - 2.2.4. - Đọc tài liệu tham khảo [3], chương 3.
4	2.3. Mở rộng UML 2.4. Các bước phân tích thiết kế hướng đối tượng 2.5. Giới thiệu công cụ Rational Rose Bài thực hành số 4	02	02	[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 2, mục 2.3 đến 2.5. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 2.
5	<b>Chương 3. Phân tích hướng đối tượng</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Hiểu được tổng quan về phân tích hướng đối tượng, mô hình use case và kịch bản, mô hình lớp, mô hình động. Từ đó biết cách xây dựng các biểu đồ. <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Tổng quan về phân tích hướng đối tượng 3.2. Mô hình use case và kịch bản	02	02	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.1, 3.2.1, 3.2.2. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 3

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	3.2.1. Vai trò của mô hình use case 3.2.2. Xây dựng biểu đồ use case Bài thực hành số 5				
6	3.2.3. Xây dựng biểu đồ use case trong Rational Rose Bài thực hành số 6	02	02	[1], [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.2.3. - Đọc tài liệu tham khảo [4], chương 4.
7	3.3. Mô hình lớp 3.3.1. Vấn đề xác định lớp 3.3.2. Xây dựng biểu đồ lớp trong pha phân tích Bài thực hành số 7	02	02	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.3.1, 3.3.2 - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 4.
8	3.3.3. Cách biểu diễn biểu đồ lớp trong Rational Rose <b>Kiểm tra giữa học phần</b>	02	02K T	[1], [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.3.3 - Đọc tài liệu tham khảo [4], chương 6. Làm bài kiểm tra giữa học phần
9	3.4. Mô hình động dựa trên biểu đồ trạng thái 3.4.1. Khái quát về mô hình động 3.4.2. Xây dựng biểu đồ trạng thái Bài thực hành số 8	02	02	[1], [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.4.1 - 3.4.2. - Đọc tài liệu tham khảo [4], chương 9.
10	3.4.3. Biểu diễn biểu đồ trạng thái trong Rational Rose Bài thực hành số 9	02	02	[1], [4]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.4.3 - Đọc tài liệu tham khảo [4], chương 9 (tiếp).
11	<b>Chương 4. Thiết kế hướng đối tượng</b> <i>Mục tiêu chương:</i> Hiểu được tổng quan như vai trò, các bước, các biểu đồ trong thiết kế hướng đối tượng. <i>Nội dung cụ thể:</i> 4.1. Tổng quan về thiết kế	02	02	[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 4.1, 4.2 - Đọc tài liệu tham khảo [3], chương 4

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	hướng đối tượng 4.1.1. Vai trò của pha thiết kế 4.1.2. Các bước thiết kế hướng đối tượng 4.2. Các biểu đồ tương tác Bài thực hành số 10				
12	4.3. Biểu đồ lớp chi tiết 4.4. Biểu đồ thành phần và biểu đồ triển khai Bài thực hành số 11	02	02	[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 4.3, 4.4 - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 5,7.
13	Bài tập lớn Bài thực hành số 12	02	02	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 1-3 - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 3-8.
14	Bài tập lớn (tiếp) Bài thực hành số 13	02	02	[1], [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 1-3 - Đọc tài liệu tham khảo [3], chương 8.
15	Bài tập lớn (tiếp) Bài thực hành số 14	02	02	[1], [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3,4 - Đọc tài liệu tham khảo [4], chương 13.

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG KHOA      TRƯỞNG BỘ MÔN  
PHÓ TRƯỞNG KHOA



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

Trần Duy Khánh

Phạm Văn Kiên

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
BẢO TRÌ HỆ THỐNG**

**Số tín chỉ: 3**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Bảo trì hệ thống
- Mã học phần:** TIN 344
- Số tín chỉ:** 3 (1, 2)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- Phân bổ thời gian**
  - Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành
  - Tự học: 90 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Bảo Tạo	0384.305659	taovb2006@gmail.com
2	ThS. Phạm Văn Kiên	0986.362222	kienpvdesign@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung học phần

Học phần bảo trì hệ thống trang bị những khái niệm cơ bản về máy vi tính, quy trình lắp ráp vào bảo trì máy tính, các kiến thức cơ bản trong vấn đề xử lý các sự cố máy tính, giúp học sinh có thao tác logic và kinh nghiệm thực tế trong việc lắp ráp và cài đặt máy tính.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Phân biệt các chủng loại và tính năng của các linh kiện cấu thành máy tính đang được sử dụng phổ biến hiện nay.	4	[1.2.1.2a]
MT1.2	Hiểu quy trình lắp ráp và cài đặt máy tính, Nhận dạng các sự cố máy tính phổ biến và phương pháp xử lý.	2	[1.2.1.2a]
MT1.3	Xác định quy trình và các kỹ thuật bảo dưỡng máy tính cơ bản.	5	[1.2.1.2b]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Lắp ráp máy tính từ các linh kiện rời, đảm bảo kỹ thuật. Cài đặt được hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng phổ biến.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Kiểm tra trạng thái hoạt động của các thiết bị. Biết chẩn đoán, khắc phục các sự cố thông thường liên quan tới máy tính.	4	[1.2.2.2]
MT2.3	Lựa chọn linh kiện, bảo dưỡng và nâng cấp máy tính theo yêu cầu cụ thể.	5	[1.2.2.2]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc lắp ráp, bảo trì máy tính.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá công việc bảo trì hệ thống máy tính.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Mô tả được các chủng loại và tính năng của các linh kiện cấu thành máy tính hiện nay	2	[2.1.5]
CDR1.2	Phân tích được quy trình lắp ráp và cài đặt máy tính.	4	[2.1.5]
CDR1.3	Xác định được quy trình và các kỹ thuật bảo dưỡng máy tính.	4	[2.1.6]
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Thực hiện lắp ráp máy tính từ các linh kiện rời, đảm bảo kỹ thuật. Cài đặt được hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng phổ biến.	3	[2.2.1]
CDR2.2	Kiểm tra trạng thái hoạt động của các thiết bị. Biết chẩn đoán, khắc phục các sự cố thông thường liên quan tới máy tính.	4	[2.2.1]
CDR2.3	Lựa chọn linh kiện, bảo dưỡng và nâng cấp máy tính theo yêu cầu cụ thể.	5	[2.2.5]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo	4	[2.3.1]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
	nhóm trong vấn đề lắp ráp và bảo trì máy tính.		
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ lắp ráp và bảo trì máy tính.	4	[2.3.2]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1			CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<b>Chương 1. Tổng quan về hệ thống máy tính</b> 1.1. Các khái niệm cơ bản 1.2. Quá trình phát triển của máy tính 1.3. Cấu trúc chung của máy vi tính 1.4. Các bộ phận chính của máy vi tính 1.5. Các loại thiết bị ngoại vi	x						x	
2	<b>Chương 2. Lắp ráp máy tính</b> 2.1. Điều kiện an toàn trong bảo trì máy tính 2.2. Lựa chọn cấu hình máy 2.3. Công việc chuẩn bị 2.4. Kỹ thuật lắp ráp máy tính 2.5. Thiết lập CMOS	x	x		x	x		x	
3	<b>Chương 3. Cài đặt Hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng</b> 3.1. Lựa chọn hệ điều hành 3.2. Phân vùng và định dạng đĩa cứng 3.3. Cài đặt Windows 3.4. Cài đặt trình điều khiển Driver 3.5. Cài đặt Microsoft Office 3.6. Cài đặt máy in 3.7. Sao lưu và phục hồi phân vùng ổ cứng					x		x	
4	<b>Chương 4. Sửa chữa, bảo trì và nâng cấp máy tính</b> 4.1. Chuẩn đoán và khắc phục sự cố phần cứng 4.2. Chuẩn đoán và khắc phục sự cố phần mềm 4.3. Bảo trì hệ thống			x		x	x	x	x



Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1			CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
	4.4. Sử dụng các tiện ích tối ưu hóa hoạt động máy tính 4.5. Một số phần mềm khôi phục dữ liệu phổ biến								

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, bài tập thực hành, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Bài tập thực hành, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên.	01 điểm	20%	Điểm trung bình các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Vấn đáp, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập, thực hiện nhiệm vụ về nhà

- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (50 phút).

- Thi kết thúc học phần: Thực hành (90 phút).

## 12. Phương pháp dạy học

- Lý thuyết: Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, nêu vấn đề.

- Thực hành: Hướng dẫn, làm mẫu.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan được giảng viên giới thiệu.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1]- Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Bảo trì hệ thống*.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2]- Công ty viễn thông và công nghệ thông tin điện lực miền Bắc (2011), *Lắp ráp và cài đặt máy tính*.

[3]- Trường Cao đẳng Công thương thành phố Hồ Chí Minh (2013), *Giáo trình Lắp ráp và cài đặt máy tính*.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương 1. Tổng quan về hệ thống máy tính</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Trình bày được cấu trúc tổng quát của máy vi tính, các bộ phận chính và một số thiết bị ngoại vi. - Phân biệt được các thiết bị và biết lựa chọn các linh kiện khi lắp ráp máy tính. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1.1. Các khái niệm cơ bản 1.2. Quá trình phát triển của máy tính 1.3. Cấu trúc chung của máy vi tính Bài thực hành số 1	1	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần. - Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết. - Nghiên cứu tài liệu [1] chương 1 mục 1.1 1.2; 1.3 - Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 1 [3] Chương 1 - Làm bài thực hành số 01
2	1.4. Các bộ phận chính của máy vi tính 1.4.1. Vỏ máy (Case) 1.4.2. Bộ nguồn (Power Supply) 1.4.3. Bảng mạch chính (Motherboard) 1.4.4. Các ổ đĩa 1.4.5. Bộ vi xử lý (CPU) 1.4.6. Bộ nhớ Bài thực hành số 2	1	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 1 mục 1.4 - Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 1 [3] Chương 1, chương 2, chương 3, chương 4 - Làm bài thực hành số 02
3	1.5. Các loại thiết bị ngoại vi 1.5.1. Màn hình (Monitor)	1	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 1 mục 1.5

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1.5.2. Chuột (Mouse) 1.5.3. Bàn phím (Keyboard) 1.5.4. Loa máy tính (Speaker) 1.5.5. Máy in (Printer) Bài thực hành số 3				- Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 1 [3] Chương 6 - Làm bài thực hành số 03
4	<b>Chương 2. Lắp ráp máy tính</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Giới thiệu quy trình tháo, lắp máy tính. - Trình bày cách tối ưu hóa máy tính thông qua việc thiết lập CMOS <b>Nội dung cụ thể:</b> 2.1. Điều kiện an toàn trong bảo trì máy tính 2.2. Lựa chọn cấu hình máy 2.3. Công việc chuẩn bị 2.4. Kỹ thuật lắp ráp máy tính 2.4.1. Lắp ráp bộ nguồn Bài thực hành số 4	1	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 3 mục 2.1; 2.2; 2.3 - Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 2 [3] Chương 7 - Làm bài thực hành số 04
5	2.4.2. Lắp đặt CPU vào mainboard 2.4.3. Lắp RAM vào Mainboard 2.4.4. Lắp đặt ổ đĩa cứng 2.4.5. Lắp đặt ổ đĩa quang 2.4.6. Lắp đặt card mở rộng Bài thực hành số 5	1	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 2 mục 2.4 - Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 2 [3] chương 7 - Làm bài thực hành số 05
6	2.4.7. Gắn dây công tắc và tín hiệu 2.4.8. Lắp thiết bị ngoại vi 2.4.9. Khởi động và kiểm tra 2.4.10. Một vài nguyên tắc cơ bản khi lắp ráp máy tính Bài thực hành số 6	1	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 2 mục 2.4 - Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 2 [3] Chương 7 - Làm bài thực hành số 06
7	2.5. Thiết lập CMOS 2.5.1. CMOS Setup Utility 2.5.2. Nâng cấp BIOS Bài thực hành số 7	1	4	[1] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 2 mục 2.5 - Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 2 [3] Chương 7 - Làm bài thực hành số 07
8	Kiểm tra giữa học phần Bài thực hành số 8	1 KT	4		- Sinh viên làm bài kiểm tra tự luận. - Làm bài thực hành số 08

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
9	<p><b>Chương 3. Cài đặt Hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu cách cài đặt hệ điều hành Windows, các phần mềm ứng dụng văn phòng.</li> <li>- Trình bày phương pháp sao lưu và phục hồi phân vùng ổ cứng.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Lựa chọn hệ điều hành</p> <p>3.2. Phân vùng và định dạng đĩa cứng</p> <p>3.2.1. Khái niệm về phân vùng ổ cứng</p> <p>3.2.2. Định dạng đĩa cứng</p> <p>3.2.3. Phân vùng ổ cứng với Partition Magic</p> <p>Bài thực hành số 9</p>	1	4	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 3 mục 3.1; 3.2</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [3] Chương 8</li> <li>- Làm bài thực hành số 09</li> </ul>
10	<p>3.3. Cài đặt Windows</p> <p>3.3.1. Các phiên bản phổ biến</p> <p>3.3.2. Tiến trình cài đặt</p> <p>3.4. Cài đặt trình điều khiển Driver</p> <p>Bài thực hành số 10</p>	1	4	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 3 mục 3.3; 3.4</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [3] Chương 8</li> <li>- Làm bài thực hành số 10</li> </ul>
11	<p>3.5. Cài đặt Microsoft Office</p> <p>3.5.1. Các phiên bản phổ biến</p> <p>3.5.2. Tiến trình cài đặt</p> <p>3.6. Cài đặt máy in</p> <p>Bài thực hành số 11</p>	1	4	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 3 mục 3.5; 3.6</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [3] Chương 8</li> <li>- Làm bài thực hành số 11</li> </ul>
12	<p>3.7. Sao lưu và phục hồi phân vùng ổ cứng</p> <p>Bài thực hành số 12</p>	1	4	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 3 mục 3.7</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 4</li> <li>[3] Chương 8</li> <li>- Làm bài thực hành số 12</li> </ul>
13	<p><b>Chương 4. Sửa chữa, bảo trì và nâng cấp máy tính</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p>	1	4	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 4 mục 4.1; 4.2</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 3</li> </ul>

TT	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>- Trình bày cách nhận diện các sự cố, chuẩn đoán và khắc phục.</p> <p>- Giới thiệu một số phần mềm tối ưu hóa hoạt động máy tính và một số công cụ khôi phục dữ liệu.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Chuẩn đoán và khắc phục sự cố phần cứng</p> <p>4.1.1. Xác định sự cố</p> <p>4.1.2. Cách khắc phục</p> <p>4.2. Chuẩn đoán và khắc phục sự cố phần mềm</p> <p>4.2.1. Xác định nguyên nhân</p> <p>4.2.2. Cách khắc phục</p> <p>Bài thực hành số 13</p>				<p>[3] chương 8</p> <p>- Làm bài thực hành số 13</p>
14	<p>4.3. Bảo trì hệ thống</p> <p>4.3.1. Bảo trì thường xuyên</p> <p>4.3.2. Bảo trì định kỳ</p> <p>4.4. Sử dụng các tiện ích tối ưu hóa hoạt động máy tính</p> <p>Bài thực hành số 14</p>	1	4	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p>	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 4 mục 4.3; 4.4</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [2] Chương 3</p> <p>[3] chương 8</p> <p>- Làm bài thực hành số 14</p>
15	<p>4.5. Một số phần mềm khôi phục dữ liệu phổ biến</p> <p>Bài thực hành số 15</p>	1	4	[1]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1] chương 4 mục 4.5</p> <p>- Làm bài thực hành số 15</p>

Hải Dương, ngày 14 tháng 08 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**KT.TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**



**Trần Duy Khánh**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**Phạm Văn Kiên**

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
NGÔN NGỮ JAVA**

**Số tín chỉ: 04**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Công nghệ thông tin

- 1. Tên học phần:** Ngôn ngữ Java
- 2. Mã học phần:** TIN 325
- 3. Số tín chỉ:** 4 (2, 2)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba
- 5. Phân bổ thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành
  - Tự học: 120 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Không

**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Thị Hường	0972.306.806	PTHuong@saodo.edu.vn
2	ThS. Hoàng Thị An	0984.420.897	HTAn@saodo.edu.vn

**8. Mô tả nội dung của học phần**

Học phần Ngôn ngữ Java gồm phương pháp lập trình cơ bản và theo hướng đối tượng bằng ngôn ngữ java, ứng dụng AWT và Swing tạo các ứng dụng giao diện, cách tạo và xử lý ngoại lệ, truy xuất dữ liệu sử dụng luồng byte và luồng ký tự, truy xuất dữ liệu thông qua cơ sở dữ liệu SQL server. Thông qua học phần rèn kỹ năng lập trình ứng dụng cơ bản và nâng cao bằng ngôn ngữ java, cách tiếp cận và triển khai ứng dụng vào thực tế cũng như tiếp cận các công nghệ khác sử dụng Java.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Trình bày kỹ thuật lập trình cơ bản, lập trình hướng đối tượng trong Java.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Trình bày kỹ thuật xử lý ngoại lệ, thao tác với luồng, lập trình tương tác với cơ sở dữ liệu SQL server trong Java.	2	[1.2.1.2a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
MT1.3	Minh họa kỹ thuật lập trình hướng đối tượng, ngoại lệ, luồng và tương tác với cơ sở dữ liệu.	3	[1.2.1.2a]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Áp dụng kỹ thuật lập trình cơ bản, lập trình hướng đối tượng, xử lý ngoại lệ, thao tác với luồng, lập trình giao diện bằng ngôn ngữ Java.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Phân tích cơ sở dữ liệu để lập trình tương tác với cơ sở dữ liệu SQL server bằng ngôn ngữ Java	4	[1.2.2.1]
MT2.3	Đánh giá được các ngoại lệ để xử lý, các lớp và các điều khiển trong lập trình hướng đối tượng và lập trình cơ sở dữ liệu theo các yêu cầu phù hợp thực tế.	5	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Nghiêm túc, tự giác, tích cực, khoa học, độc lập, cẩn thận và tuân thủ trong công việc.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực giải quyết công việc chuyên môn.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Diễn giải được các kiểu dữ liệu, cấu trúc điều khiển, lớp và đối tượng trong Java.	2	[2.1.4]
CDR1.2	Diễn giải được nguyên tắc xử lý ngoại lệ, thao tác với luồng trong Java.	2	[2.1.4]
CDR1.3	Phân tích được các đối tượng, phương thức xử lý sự kiện trong lập trình giao diện và tương tác với cơ sở dữ liệu.	4	[2.1.4]



<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Áp dụng tạo chương trình cơ bản, chương trình theo hướng đối tượng bằng ngôn ngữ Java.	3	[2.2.2]
CDR2.2	Áp dụng tạo các chương trình ứng dụng sử dụng giao diện, sự kiện và tương tác cơ sở dữ liệu Sql Server.	3	[2.2.2]
CDR2.3	Lựa chọn lớp, đối tượng, các điều khiển, dữ liệu và truy vấn để triển khai một số bài toán quản lý nhân viên, quản lý sinh viên, quản lý thư viện, quản lý thu chi, quản lý bán hàng, game bằng Java.	5	[2.2.2]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Nghiêm túc, tự giác, tích cực, khoa học, độc lập, cẩn thận, tuân thủ trong lập trình và thực tế công việc.	3	[2.3.1]
CDR3.2	Định hướng, hướng dẫn người khác cùng thực hiện nhiệm vụ lập trình bằng ngôn ngữ Java.	4	[2.3.2]

#### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>							
		<b>CDR1</b>			<b>CDR2</b>			<b>CDR3</b>	
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 1.3</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 2.3</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>
1	<b>Chương 1. Lập trình cơ bản</b> 1.1. Tổng quan về ngôn ngữ lập trình Java 1.2. Nền tảng của Java 1.3. Điều khiển luồng chương trình	x			x			x	
2	<b>Chương 2. Lập trình hướng đối tượng</b> 2.1. Lớp 2.2. Khởi đầu và dọn dẹp 2.3. Các thành phần tĩnh	x		x	x		x	x	

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1			CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	2.4. Tải bội phương thức 2.5. Kế thừa 2.6. Lớp trừu tượng cơ sở 2.7. Đa hình 2.8. Giao diện, lớp nội, gói								
3	<b>Chương 3. Lập trình giao diện</b> 3.1. Giới thiệu AWT 3.2. Giới thiệu swing 3.3. Java Beans			x		x	x	x	
4	<b>Chương 4. Xử lý ngoại lệ</b> 4.1. Mục đích của việc xử lý ngoại lệ 4.2. Mô hình xử lý ngoại lệ của Java 4.3. Đặc tả ngoại lệ 4.4. Ném ra ngoại lệ 4.5. Bắt ngoại lệ 4.6. Khối finally 4.7. Một số lớp ngoại lệ chuẩn của Java		x		x			x	
5	<b>Chương 5. Luồng</b> 5.1. Khái niệm luồng 5.2. Luồng byte 5.3. Đọc và ghi dữ liệu nhị phân 5.4. Luồng ký tự 5.5. Các luồng định nghĩa trước 5.6. Lớp file		x		x			x	

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1			CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
6	<b>Chương 6. Lập trình cơ sở dữ liệu</b> 6.1. Các trình điều khiển JDBC 6.2. Các bước lập trình truy xuất cơ sở dữ liệu			x		x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, bài tập thực hành, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Bài tập thực hành, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên; điểm chuyên cần; điểm thực hành;...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Vấn đáp.
- Kiểm tra giữa học phần: Thực hành (Thời gian 90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Thực hành (Thời gian 90 phút).

## 12. Phương pháp dạy và học

- Lý thuyết: Thuyết trình; dạy học dựa trên vấn đề; hoạt động nhóm; nghiên cứu trường hợp.
- Thực hành: Hướng dẫn thực hành trên máy tính.

## 13. Yêu cầu học phần

- *Yêu cầu về ý thức, thái độ học tập:* Sinh viên chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp, thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công, ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế, thực

hiện nghiêm túc nhiệm vụ về nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên và luôn có ý thức tự học.

- *Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu:* Sinh viên đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu khác về ngôn ngữ Java.

- *Yêu cầu về kiểm tra, đánh giá:* Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

- *Tài liệu bắt buộc:*

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình ngôn ngữ Java*.

- *Tài liệu tham khảo:*

[2] - Đoàn Văn Ban (2005), *Lập trình hướng đối tượng với Java*, Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật.

[3] - David J. Eck (2014), *Introduction to Programming Using Java*, Seventh Edition.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Chương 1. Lập trình cơ bản</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được khái niệm, các đặc trưng cơ bản, các kiểu dữ liệu, toán tử, cấu trúc và phát triển một chương trình bằng ngôn ngữ Java.</li> <li>- Áp dụng được các kiểu dữ liệu, toán tử và điều khiển luồng chương trình vào xây dựng chương trình.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Tổng quan về ngôn ngữ lập trình Java</p> <p>1.1.1. Khái niệm Java</p> <p>1.1.2. Một số đặc trưng của Java</p> <p>1.1.3. Các kiểu ứng dụng Java</p> <p>1.2. Nền tảng của Java</p> <p>1.2.1. Tập ký tự dùng trong Java</p> <p>1.2.2. Từ khóa của Java</p> <p>1.2.3. Định danh</p> <p>1.2.4. Biến</p> <p>1.2.5. Hằng</p>	2	4	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần.</li> <li>- Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1 mục 1.1, 1.2.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 3.</li> <li>- Nghiên cứu bài thực hành số 1.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1.2.6. Nhập, xuất và định dạng dữ liệu xuất 1.2.7. Cấu trúc một chương trình Java 1.2.8. Chú thích trong chương trình 1.2.9. Kiểu dữ liệu 1.2.10. Toán tử và biểu thức Bài thực hành số 1				
2	1.3. Điều khiển luồng chương trình 1.3.1. Cấu trúc rẽ nhánh 1.3.3. Lệnh break và continue Bài thực hành số 2	2	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 1 mục 1.3. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 5. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [3] chương 3. - Nghiên cứu bài thực hành số 2
3	<b>Chương 2. Lập trình hướng đối tượng</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Giải thích được nguyên tắc xây dựng lớp, kế thừa, giao diện, gói. - Phân tích được các thành phần thuộc tính và phương thức của lớp, các thành phần của lớp cơ sở và lớp dẫn xuất, đặc điểm của giao diện, gói trong Java. - Áp dụng xây dựng được chương trình theo hướng đối tượng. <b>Nội dung cụ thể:</b> 2.1. Lớp 2.1.1. Khai báo lớp	2	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.1, 2.2. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 4. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [3] chương 5. - Nghiên cứu bài thực hành số 3.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	2.1.2. Tạo đối tượng của lớp 2.1.3. Thuộc tính của lớp 2.1.4. Phương thức của lớp 2.1.5. Sử dụng lớp 2.1.6. Truy nhập các thành phần của lớp 2.2. Khởi đầu và dọn dẹp 2.2.1. Phương thức khởi tạo 2.2.2. Dọn dẹp: kết thúc và thu rác Bài thực hành số 3				
4	2.3. Các thành phần tĩnh 2.3.1. Thuộc tính tĩnh 2.3.2. Phương thức tĩnh 2.4. Tải bội phương thức 2.4.1. Khái niệm về phương thức bội tải 2.4.2. Yêu cầu của các phương thức bội tải 2.5. Kế thừa 2.5.1. Lớp cơ sở và lớp dẫn xuất 2.5.2. Cách xây dựng lớp dẫn xuất 2.5.3. Kế thừa các thuộc tính 2.5.4. Kế thừa phương thức 2.5.5. Khởi đầu lớp cơ sở 2.5.6. Ghi đè phương thức 2.5.7. Từ khóa final Bài thực hành số 4	2	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2 mục 2.3, 2.4, 2.5. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 2. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [3] chương 5. - Nghiên cứu bài thực hành số 4.
5	2.6. Lớp trừu tượng cơ sở 2.7. Đa hình 2.8. Giao diện, lớp nội, gói 2.8.1. Giao diện 2.8.2. Lớp nội 2.8.3. Gói Bài thực hành số 5	2	4	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 2, mục 2.6, 2.7, 2.8. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 2.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					- Nghiên cứu tài liệu tham khảo [3] chương 5. - Nghiên cứu bài thực hành số 5.
6	<p><b>Chương 3. Lập trình giao diện</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được cú pháp và ý nghĩa tạo đối tượng đồ họa và xử lý sự kiện cho chúng.</li> <li>- Phân tích được nguyên tắc xây dựng giao diện người dùng đồ họa; cách thiết kế giao diện và xử lý sự kiện chuột, bàn phím trên Java AWT, swing, Bean trong các bài toán cụ thể.</li> <li>- Lựa chọn được các điều khiển đồ họa bằng Java.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Giới thiệu AWT</p> <p>3.1.1. Nguyên tắc xây dựng GUI</p> <p>3.1.2. Các thành phần cơ bản của GUI</p> <p>3.1.3. Bộ quản lý trình bày</p> <p>Bài thực hành số 6</p>	2	4	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1.1, 3.1.2, 3.1.3. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 7. - Nghiên cứu bài thực hành số 6.
7	<p>3.1.4. Lập trình sự kiện</p> <p>Bài thực hành số 7</p>	2	4	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.1.4. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 7. - Nghiên cứu bài thực hành số 7
8	<p>3.2. Giới thiệu swing</p> <p>3.2.1. Các thành phần GUI swing</p>	2	2 TH 2 KT	[1] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.2.1.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Bài thực hành số 8 <b>Kiểm tra giữa học phần</b>				- Nghiên cứu tài liệu tham khảo [3] chương 6. - Nghiên cứu bài thực hành số 8 <b>Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.</b>
9	3.2.2. Xử lý sự kiện chuột 3.2.3. Xử lý sự kiện bàn phím 3.2.4. Quản lý bố cục Bài thực hành số 9	2	4	[1] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.2.2, 3.2.3, 3.2.4. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [3] chương 6. - Nghiên cứu bài thực hành số 9.
10	3.3. Java Beans 3.3.1. Giới thiệu java beans 3.3.2. Tạo và sử dụng java beans Bài thực hành số 10	2	4	[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 3 mục 3.3.1, 3.3.2 - Nghiên cứu bài thực hành số 10.
11	<b>Chương 4. Xử lý ngoại lệ</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Giải thích được mục đích và phương pháp xử lý ngoại lệ. - Giải thích được mô hình ngoại lệ, cách nắm và bắt ngoại lệ. - Áp dụng được bắt và ném ngoại lệ trong chương trình. <b>Nội dung cụ thể:</b> 4.1. Mục đích của việc xử lý ngoại lệ 4.2. Mô hình xử lý ngoại lệ của Java 4.3. Đặc tả ngoại lệ 4.4. Ném ra ngoại lệ 4.5. Bắt ngoại lệ	2	4	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 4. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 5. - Nghiên cứu bài thực hành số 11.



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	4.6. Khối finally 4.7. Một số lớp ngoại lệ chuẩn của Java Bài thực hành số 11				
12	<b>Chương 5. Luồng</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Giải thích được cách hoạt động của luồng Byte, nhị phân, ký tự, luồng định nghĩa trước và file trong Java. - Áp dụng được các luồng byte, ký tự, luồng định nghĩa trước và lớp file trong Java. <b>Nội dung cụ thể:</b> 5.1. Khái niệm luồng 5.2. Luồng byte 5.2.1. Các phương thức của input stream 5.2.2. Đọc dữ liệu từ console 5.2.3. Xuất dữ liệu ra console 5.2.4. Đọc và ghi file Bài thực hành số 12	2	4	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 5 mục 5.1, 5.2. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 8. - Nghiên cứu bài thực hành số 12.
13	5.3. Đọc và ghi dữ liệu nhị phân 5.4. Luồng ký tự 5.4.1. Lớp reader 5.4.2. Lớp writer 5.4.3. Nhập console dùng luồng ký tự 5.4.4. Xuất console dùng luồng ký tự 5.4.5. Đọc, ghi file dùng luồng ký tự Bài thực hành số 13	2	4	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 5 mục 5.3 đến 5.4. - Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 8. - Nghiên cứu bài thực hành số 13.
14	5.5. Các luồng định nghĩa trước 5.6. Lớp file	2	4	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 5 mục 5.5, 5.6.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p><b>Chương 6. Lập trình cơ sở dữ liệu</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được nguyên tắc lập trình kết nối và truy xuất cơ sở dữ liệu.</li> <li>- Đánh giá, lựa chọn được cơ sở dữ liệu và truy vấn SQL server trên bảng dữ liệu.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>6.1. Các trình điều khiển JDBC</p> <p>Bài thực hành số 14</p>				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 8, 9.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 11, 14.</li> <li>- Nghiên cứu bài thực hành số 14.</li> </ul>
15	<p>6.2. Các bước lập trình truy xuất cơ sở dữ liệu</p> <p>6.2.1. Nạp trình điều khiển</p> <p>6.2.2. Thiết lập kết nối</p> <p>6.2.3. Tạo đối tượng statement</p> <p>6.2.4. Thực hiện vấn tin</p> <p>6.2.5. Xử lý kết quả trả về</p> <p>6.2.6. Đóng kết nối</p> <p>Bài thực hành số 15</p>	2	4	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu [1]- chương 6 mục 6.2.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo [2] chương 9.</li> <li>- Nghiên cứu bài thực hành số 15.</li> </ul>

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

KT. TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Trần Duy Khánh

TRƯỞNG BỘ MÔN

Phạm Văn Kiên

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin**

**Năm 2018**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Trí tuệ nhân tạo
- Mã học phần:** TIN 345
- Số tín chỉ:** 2 (2, 0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- Phân bổ thời gian**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
  - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1.	ThS. Phạm Thị Hương	0972306806	phamthihuongdtth@gmail.com
2.	ThS. Hoàng Thị An	0984420897	anhoangthi87@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Trí tuệ nhân tạo gồm kiến thức về một số kỹ thuật và phương pháp quan trọng của trí tuệ nhân tạo như kỹ thuật tìm kiếm, phương pháp biểu diễn tri thức và suy diễn tự động, phương pháp học máy dùng cho nhận dạng và phân tích dữ liệu, xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Ngoài các khái niệm lý thuyết, học phần cũng đề cập tới việc ứng dụng các kỹ thuật trí tuệ nhân tạo để giải quyết các bài toán thực tế.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Trình bày được kỹ thuật tìm kiếm, phương pháp học máy áp dụng cho bài toán nhận dạng và phân tích dữ liệu, xử lý ngôn ngữ tự nhiên.	3	[1.2.1.2a]
MT1.2	Phân tích được các trường hợp sử dụng kỹ thuật tìm kiếm, phương pháp học máy vào các bài toán thực tế.	4	[1.2.1.2b]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Thiết kế, cài đặt được chương trình sử dụng quy tắc Bayes, Naïve Bayes vào các bài toán thực tế.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Mô phỏng được giải thuật láng giềng gần nhất, hồi quy, mạng nơron vào bài toán phân loại, phát hiện và nhận dạng đối tượng.	5	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm trong công việc, giải quyết công việc và vấn đề phức tạp khi điều kiện làm việc thay đổi.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp liên quan đến vấn đề tìm kiếm, xử lý tri thức và học máy bằng mạng nơron nhân tạo.	5	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Xác định được các yêu cầu của một chương trình trí tuệ nhân tạo, các nội dung cần xử lý về vấn đề tìm kiếm, xử lý tri thức và học máy bằng mạng nơron nhân tạo.	3	[2.1.4]
CĐR1.2	Phân tích được các bước tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá các hoạt động về trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin.	4	[2.1.5]
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Truyền đạt khoa học các vấn đề và giải pháp chuyên môn về trí tuệ nhân tạo tới người khác, đánh giá được chất lượng công việc.	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Phân tích, thiết kế được các ứng dụng về tìm kiếm, xử lý tri thức và học máy bằng láng giềng gần nhất, hồi quy và mạng nơron nhân tạo.	4	[2.2.4]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
CDR2.3	Phản biện, cải tiến công nghệ và nâng cấp các giải thuật và ứng dụng về tìm kiếm, xử lý tri thức và học máy bằng mạng nơron nhân tạo.	5	[2.2.5]
<b>CDR3</b>	<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong giải quyết vấn đề.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>						
		<b>CDR1</b>			<b>CDR2</b>		<b>CDR3</b>	
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 2.3</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>
1	<b>Chương 1. Tổng quan về trí tuệ nhân tạo</b> 1.1. Khái niệm 1.2. Một số ứng dụng tiêu biểu 1.3. Các lĩnh vực liên quan 1.4. Triết lý về trí tuệ nhân tạo	x			x		x	
2	<b>Chương 2. Các vấn đề của trí tuệ nhân tạo</b> 2.1. Tìm kiếm và giải quyết vấn đề 2.2. Giải quyết vấn đề 2.3. Tìm kiếm và trò chơi	x	x		x	x	x	x
3	<b>Chương 3. Trí tuệ nhân tạo trong thế giới thực</b> 3.1. Tỷ lệ và xác suất 3.2. Quy tắc Bayes 3.3. Phân loại Naive Bayes	x	x	x	x	x	x	x
4	<b>Chương 4. Học máy</b> 4.1. Khái niệm 4.2. Phân loại học máy 4.3. Phân loại láng giềng gần nhất 4.4. Hồi quy	x	x	x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1			CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	4.5. Giới hạn của học máy							
5	<b>Chương 5. Mạng nơron nhân tạo</b> 5.1. Khái niệm cơ bản 5.2. Cách xây dựng mạng nơron 5.8. Kỹ thuật mạng nơron nâng cao	x	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên; điểm chuyên cần;...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: Phát vấn, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Báo cáo bài tập lớn (20 phút/chủ đề).

## 12. Phương pháp dạy học

Thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, nêu vấn đề và đàm thoại.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: Hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về Trí tuệ nhân tạo, học máy, mạng nơron.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Trí tuệ nhân tạo*.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2] - Vũ Hữu Tiệp (2018), *Machine Learning cơ bản* (ebook)

[3] - Reaktor Education & The University of Helsinki (2018), *Elements of AI* (Course online)

#### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Chương 1. Tổng quan về trí tuệ nhân tạo</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm trí tuệ nhân tạo, các lĩnh vực/công nghệ liên quan.</li> <li>- Phân tích được các ứng dụng tiêu biểu của trí tuệ nhân tạo trong thực tiễn.</li> <li>- Phân tích được triết lý về trí tuệ nhân tạo qua các bài thử nghiệm Turing, phòng đối số Trung Quốc, xe tự hành.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>1.1. Khái niệm</li> <li>1.2. Một số ứng dụng tiêu biểu</li> <li>1.3. Các lĩnh vực liên quan</li> </ul>	2		[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần.</li> <li>- Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết.</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.1 - 1.3. [3]: Chapter 1 (section 1, section 2).</li> </ul>
2	1.4. Triết lý về trí tuệ nhân tạo	2		[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 1.4. [3]: Chapter 1 (section 3).</li> </ul>
3	<p><b>Chương 2. Các vấn đề của trí tuệ nhân tạo</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p>	2		[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 2.1 – 2.2. [3]: Chapter 2 (section 1, section 2).</li> </ul>



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>- Trình bày được vấn đề tìm kiếm trong thực tế và trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.</p> <p>- Phân tích được không gian trạng thái, chuyển tiếp, chi phí trong các bài toán tìm kiếm.</p> <p>- Trình bày được giải thuật Minmax và áp dụng được với trò chơi đối kháng hai người.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Tìm kiếm và giải quyết vấn đề</p> <p>2.1.1. Giới thiệu</p> <p>2.1.2. Thuật ngữ chính</p> <p>2.2. Giải quyết vấn đề</p>				
4	<p>2.3. Tìm kiếm và trò chơi</p> <p>2.3.1. Cây trò chơi</p> <p>2.3.2. Giá trị tối thiểu và tối đa</p> <p>2.3.3. Giải thuật Minimax</p>	2		[1] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 2.3. [3]: Chapter 2 (section 3)
5	<p><b>Chương 3. Trí tuệ nhân tạo trong thế giới thực</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <p>- Trình bày được vấn đề của thông tin không chắc chắn trong thực tế.</p> <p>- Trình bày được khái niệm tỷ lệ và xác suất, phân biệt được tỷ lệ và xác suất.</p> <p>- Trình bày và ứng dụng được quy tắc Bayes vào bài toán thực tế</p> <p>- So sánh và phân biệt được Naïve Bayes và Bayes.</p>	2		[1] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 3.1 - 3.4. [3]: Chapter 3 (section 1)

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	- Ứng dụng được Naïve Bayes vào bài toán thực tế <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Tỷ lệ và xác suất 3.1.1. Xác suất 3.1.2. Tỷ lệ				
6	3.2. Quy tắc Bayes 3.2.1. Giới thiệu 3.2.2. Tỷ số khả dĩ 3.2.3. Ứng dụng Bayes	2		[1] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 3.5 – 3.7. [3]: Chapter 3 (section 2)
7	3.3. Phân loại Naïve Bayes 3.3.1. Giới thiệu 3.3.2. Giải thuật 3.3.3. Ứng dụng Naïve Bayes	2		[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 3.3. [2]: Chương 11. [3]: Chapter 3 (section 3).
8	<b>Kiểm tra giữa học phần</b>	2KT		[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Chương 1, 2, 3. [2]: Chương 11. [3]: Chapter 1-3. <b>Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.</b>
9	<b>Chương 4. Học máy</b> <b>Mục tiêu chương:</b> -Trình bày được khái niệm và cách phân loại học máy. -Trình bày được ý tưởng và cách ứng dụng láng giềng gần nhất vào bài toán thực tế. - Phân biệt được hồi quy tuyến tính và hồi quy logistic, trường hợp thực tế sử dụng hồi quy tuyến tính và hồi quy logistic. - Trình bày được giới hạn của học máy. <b>Nội dung cụ thể:</b>	2		[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 4.1 – 4.2. [2]: Chương 6. [3]: Chapter 4 (section 1).

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	4.1. Khái niệm 4.2. Phân loại học máy				
10	4.3. Phân loại láng giềng gần nhất 4.3.1. Khái niệm 4.3.2. Giải thuật 4.3.3. Ứng dụng láng giềng gần nhất	2		[1] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 4.3. [3]: Chapter 4 (section 2).
11	4.4. Hồi quy 4.4.1. Khái niệm 4.4.2. Hồi quy tuyến tính 4.4.3. Hồi quy logistic 4.5. Giới hạn của học máy	2		[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 4.5 – 4.5. [2]: Chương 7, 14. [3]: Chapter 4 (section 3).
12	<b>Chương 5. Mạng nơron nhân tạo</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Hiểu được các đặc trưng, kiến trúc, chức năng và cách xây dựng mạng Nơron nhân tạo. - Phân tích được các thành phần trong một mạng Nơron cần xây dựng để huấn luyện và sử dụng. - Phân biệt được mạng nơron truyền thống và mạng nơron học sâu. Trình bày được ưu điểm của mạng nơron sâu. - Phân tích được trường hợp sử dụng mạng nơron truyền thống và mạng nơron sâu. - Ứng dụng được mạng nơron vào bài toán thực tế. <b>Nội dung cụ thể:</b> 5.1. Khái niệm cơ bản	2		[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 5.1, 5.2. [2]: Chương 16. [3]: Chapter 5 (section 1).

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	5.2. Phân loại mạng noron				
13	5.3. Xây dựng mạng Nơron 5.3.1. Thu thập dữ liệu cho mạng Nơron 5.3.2. Biểu diễn tri thức cho mạng Nơron 5.3.3. Huấn luyện mạng Nơron	2		[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 5.3. [2]: Chương 16. [3]: Chapter 5 (section 2).
14	5.4. Kỹ thuật mạng noron nâng cao 5.4.1. Mạng noron tích chập sâu 5.4.2. Phân loại mạng noron tích chập sâu	2		[1] [3]	- Nghiên cứu tài liệu: [1]: Mục 5.4. [3]: Chapter 5 (section 3).
15	5.5. Ứng dụng mạng noron	2		[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1] mục 5.5.

Hải Dương, ngày 14 tháng 08 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**KT.TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

**Trần Duy Khánh**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Phạm Văn Kiên**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

- Tên học phần:** Phát triển ứng dụng web.
- Mã học phần:** TIN 383
- Số tín chỉ:** 4 (2,2)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba.
- Phân bố thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành.
  - Tự học: 120 giờ.
- Điều kiện tiên quyết:** Thiết kế web.

### 7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Văn Kiên	0986362233	kienpvdesign@gmail.com
3	ThS. Hoàng Thị Ngọc Diệp	0969803788	hoangdiepdtth@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ php, mysql để lập trình trang web. Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản khi sử dụng công cụ Macromedia Dreamweaver để lập trình web, từ đó sinh viên có thể tiếp cận với các công cụ hỗ trợ lập trình web khác.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về phần mềm mã nguồn mở, ngôn ngữ PHP, MySQL.	3	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có kiến thức lập trình trang web sử dụng php và mysql.	4	[1.2.1.2b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có kỹ năng phân tích, lập trình trang web.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và thiết kế hệ thống website, vận dụng mã nguồn mở để phát triển hệ thống website.	4	[1.2.2.3]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc trong lập trình trang web sử dụng php và mysql	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Áp dụng được kiến thức về ngôn ngữ php và mysql trong lập trình trang web.	3	[2.1.5]
CĐR1.2	Hiểu và vận dụng được các phần mềm mã nguồn mở để phát triển hệ thống website.	3	[2.1.5]
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Lập trình được website sử dụng ngôn ngữ php và mysql.	3	[2.2.2]
CĐR2.2	Vận dụng được các phần mềm mã nguồn mở để phát triển hệ thống website.	3	[2.2.3]
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm trong lập trình website.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực tổ chức, quản lý, giải quyết nhiệm vụ trong lập trình website.	4	[2.3.2]

## 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CĐR1		CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
1	Chương 1 – Tổng quan về phần mềm nguồn mở 1.1. Khái niệm phần mềm 1.2. Công nghệ phần mềm 1.3. Chuẩn mở và Phần mềm nguồn mở		x		x		

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CĐR1		CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	1.4. Lịch sử phát triển phần mềm nguồn mở 1.5. Nền tảng và chính sách về chuẩn mở và phần mềm nguồn mở 1.6. Mã nguồn mở - GPL và tính pháp lý của phần mềm 1.7. Những dự án phần mềm nguồn mở thành công						
2	Chương 2 – Công cụ phát triển phần mềm mã nguồn mở 2.1. Tổng quan về PHP và MySql 2.2. Lập trình với PHP 2.3. Sử dụng PHP với MySQL	x		x		x	x
3	Chương 3 – Ứng dụng và phát triển phần mềm mã nguồn mở 3.1. Joomla 3.2. Nukeviet		x		x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập, kiểm tra thường xuyên, giữa học phần
CĐR2	Bài tập lớn; thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên; chương trình bài tập lớn.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, điểm chuyên cần, điểm thực hành...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá chuyên cần: phát vấn, tỷ lệ hiện diện trên lớp, làm bài tập.
- Kiểm tra giữa học phần: báo cáo sơ bộ bài tập lớn.
- Thi kết thúc học phần: báo cáo bài tập lớn.

## 12. Phương pháp dạy và học

- Lý thuyết: thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, nêu vấn đề.
- Thực hành: hướng dẫn.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về thái độ học tập, chuyên cần: hoàn thành bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao, tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần; ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan được giảng viên giới thiệu.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

## 14. Tài liệu phục vụ học phần

### - Tài liệu bắt buộc:

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Phát triển ứng dụng web*.

### - Tài liệu tham khảo:

[2] - Joel Murach Ray Harris (2016), *Lập trình cơ bản PHP và MYSQL*, NXB Bách Khoa.

[3] - Joel Murach Ray Harris (2016), *Lập trình nâng cao PHP và MYSQL*, NXB Bách Khoa.

## 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1 – Tổng quan về phần mềm nguồn mở <i>Mục tiêu chương:</i> Hiểu được các khái niệm cơ bản về phần mềm nguồn mở. <i>Nội dung cụ thể:</i> 1.1. Khái niệm phần mềm 1.2. Công nghệ phần mềm 1.3. Chuẩn mở và Phần mềm nguồn mở 1.4. Lịch sử phát triển phần mềm nguồn mở 1.5. Nền tảng và chính sách về chuẩn mở và phần mềm nguồn mở 1.6. Mã nguồn mở - GPL và tính pháp lý của phần mềm 1.7. Những dự án phần mềm nguồn mở thành công Bài thực hành 01	02	04	[1]	- Nghiên cứu mục tiêu, chương trình, kế hoạch dạy học học phần. - Chuẩn bị các học liệu và phương tiện học tập cần thiết. - Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 1. - Thực hiện bài thực hành 01.
2	Chương 2 – Công cụ phát triển	02	04	[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	phần mềm mã nguồn mở <i>Mục tiêu chương:</i> Sử dụng thành thạo ngôn ngữ lập trình php và mysql để lập trình trang web. <i>Nội dung cụ thể:</i> 2.1. Tổng quan về PHP và MySql 2.1.1. Giới thiệu về PHP 2.1.2. Giới thiệu về MySQL 2.1.3. Cài đặt cấu hình PHP, MySQL, IIS/Apache 2.1.4. Sử dụng phpMyAdmin Bài thực hành 02			[2]	2.1; [2]: chương 1-4. <b>- Đăng ký chủ đề bài tập lớn.</b> - Thực hiện bài thực hành 02.
3	2.2. Lập trình với PHP 2.2.1. Cấu trúc của PHP 2.2.2. Khái niệm hằng, biến 2.2.3. Truyền biến giữa các trang Bài thực hành 03	02	04	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.2.1 - 2.2.3; [2]: chương 7. - Thực hiện bài thực hành 03.
4	2.2.4. Các kiểu dữ liệu cơ bản 2.2.5. Các toán tử và biểu thức 2.2.6. Mảng Bài thực hành 04	02	04	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.2.4 đến 2.2.6; [2]: chương 11. - Thực hiện bài thực hành 04.
5	2.2.7. Sử dụng chỉ thị include 2.2.8. Session và Cookie Bài thực hành 05	02	04	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.2.7, 2.2.8; [2]: chương 12. - Thực hiện bài thực hành 05.
6	2.2.9. Cấu trúc If/Else 2.2.10. Cấu trúc Switch 2.2.11. Cấu trúc For 2.2.12. While và Do.. While Bài thực hành 06	02	04	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.2.9 - 2.2.12; [2]: chương 8-11. - Thực hiện bài thực hành 06.
7	2.2.13. Hàm (Function)	02	04KT	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.2.13; [2]: chương

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
					13. - Báo cáo sơ bộ bài tập lớn.
8	2.2.14. Lập trình OOP trong PHP 2.2.15. Một số hàm và biến môi trường thường dùng Bài thực hành 07	02	04	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.2.14, 2.2.15; [2]: chương 14. - Thực hiện bài thực hành 07.
9	2.3. Sử dụng PHP với MySQL 2.3.1. Tổng quan về cấu trúc và cú pháp của MySQL 2.3.2. Các hàm PHP thường dùng Bài thực hành 08	02	04	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.3.1 - 2.3.2; [2]: chương 4. - Thực hiện bài thực hành 08.
10	2.3.3. Kết nối MySQL Server 2.3.4. Các thao tác với cơ sở dữ liệu 2.3.4.1. Thực thi một câu lệnh SELECT và lấy kết quả trả về Bài thực hành 09	02	04	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.3.3 - 2.3.4; [2]: chương 15; [3]: chương 2. - Thực hiện bài thực hành 09.
11	2.3.4.2. Thực thi một câu lệnh UPDATE, INSERT hoặc DELETE Bài thực hành 10	02	04	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.3.4.2; [2]: chương 15; [3]: chương 2. - Thực hiện bài thực hành 10.
12	2.3.4.3. Lưu ý vấn đề bảo mật với lỗi SQL INJECTION 2.3.4.4. Lưu nội dung file ảnh vào CSDL Bài thực hành 11	02	04	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.3.4.3, 2.3.4.4; [2]: chương 15; [3]: chương 3. - Thực hiện bài thực hành 11.
13	2.3.5. Công cụ lập trình Web - Macromedia Dreamweaver 2.3.5.1. Thiết lập Site 2.3.5.2. Tạo kết nối MySQL	02	04	[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2, mục 2.3.5. - Thực hiện bài thực

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	Connection 2.3.5.3. Tạo Form truy vấn cơ sở dữ liệu Bài thực hành 12				hành 12.
14	Chương 3. Ứng dụng và phát triển phần mềm mã nguồn mở <i>Mục tiêu chương:</i> Vận dụng mã nguồn mở Joomla và nukeviet trong xây dựng website. <i>Nội dung cụ thể:</i> 3.1. Joomla 3.1.1. Cài đặt Joomla 3.1.2. Quản trị Joomla Bài thực hành 13	02	04	[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 3. - Thực hiện bài thực hành 13.
15	3.2. Nukeviet Bài thực hành 14	02	04	[1]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 3. - Thực hiện bài thực hành 14. <b>Nộp báo cáo bài tập lớn.</b>

Hải Dương, ngày 14 tháng 08 năm 2018

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

KT.TRƯỞNG KHOA  
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Trần Duy Khánh

TRƯỞNG BỘ MÔN

Phạm Văn Kiên